

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

NGUYỄN HOÀNG HÀ

VẤN ĐỀ QUYỀN LỢI CỦA CÔNG NHÂN
TRÊN BÁO ĐIỆN TỬ VIỆT NAM

LUẬN VĂN THẠC SĨ BÁO CHÍ

Hà Nội – 2019

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

NGUYỄN HOÀNG HÀ

VẤN ĐỀ QUYỀN LỢI CỦA CÔNG NHÂN
TRÊN BÁO ĐIỆN TỬ VIỆT NAM

Chuyên ngành: Báo chí học

Mã số: 60 32 01 01

LUẬN VĂN THẠC SĨ BÁO CHÍ

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: PGS. TS. Nguyễn Thị Trường Giang

Hà Nội – 2019

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của cá nhân tôi, dưới sự hướng dẫn khoa học của PGS. TS. Nguyễn Thị Trường Giang. Các số liệu thống kê, kết quả nghiên cứu, phát hiện mới là trung thực và chưa được ai công bố trong bất kỳ công trình nghiên cứu khoa học nào trước đây. Luận văn có sử dụng, phát triển, kế thừa một số tư liệu, số liệu, kết quả nghiên cứu từ các sách, giáo trình, tài liệu.... liên quan đến nội dung đề tài.

Tác giả luận văn

Nguyễn Hoàng Hà

LỜI CẢM ƠN

Trong thời gian học tập và thực hiện luận văn Cao học, tôi đã nhận được rất nhiều sự chỉ dẫn nhiệt tình của các thầy, cô giáo Viện Đào tạo Báo chí và Truyền thông, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn (ĐHQGHN) và Học viện Báo chí và Tuyên truyền. Tôi vô cùng quý trọng, biết ơn sự chỉ bảo đó và xin được chân thành gửi lời tri ân đến toàn thể các thầy, cô giáo. Đặc biệt, tôi xin ngỏ lời cảm ơn sâu sắc nhất đến PGS. TS. Nguyễn Thị Trường Giang đã nhiệt tình hướng dẫn, chỉ dạy, giúp đỡ tôi hoàn thành luận văn. Và hơn hết, trong quá trình làm luận văn, tôi đã học tập ở cô một tinh thần nghiên cứu khoa học nghiêm túc, cẩn thận, tỉ mỉ và một thái độ làm việc hết mình. Xin được gửi đến cô sự biết ơn và lòng kính trọng chân thành nhất.

Xin cảm ơn các anh/chị đồng nghiệp tại báo Lao động, Người lao động và Đời sống và Pháp luật đã cung cấp những tư liệu, cộng tác giúp cho chúng tôi trong quá trình nghiên cứu.

Cuối cùng tôi xin bày tỏ sự biết ơn với gia đình, những người thân yêu và bạn bè đã luôn tin tưởng, động viên và ủng hộ giúp đỡ tôi trong suốt quá trình học tập và hoàn thành luận văn.

Trong quá trình thực hiện đề tài luận văn chắc chắn không tránh khỏi những hạn chế nhất định. Tác giả rất mong nhận được sự đóng góp chân thành của Hội đồng Khoa học, của quý thầy, cô giáo cùng với sự góp ý của bạn bè đồng nghiệp để luận văn hoàn thiện có chất lượng tốt hơn.

Hà Nội, tháng 09 năm 2019

Nguyễn Hoàng Hà

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	8
1. Lý do chọn đề tài	8
2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài	10
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài	13
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài	13
5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu	14
6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài	15
7. Đóng góp của luận văn.....	16
8. Bố cục luận văn	16
CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ VẤN ĐỀ QUYỀN LỢI CỦA CÔNG NHÂN TRÊN BÁO ĐIỆN TỬ VIỆT NAM	17
1.1. Hệ thống khái niệm liên quan đến đề tài	17
1.1.1. Công nhân, Giai cấp công nhân lao động.....	17
1.1.2. Quyền lợi của công nhân	19
1.1.3. Báo điện tử.....	20
1.2. Quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến quyền của người công nhân	23
1.2.1. Quan điểm của Đảng về quyền lợi người công nhân	23
1.2.2. Chính sách pháp luật của Nhà nước quy định quyền lợi của công nhân lao động.....	24
1.3. Vai trò và yêu cầu của báo chí nói chung và báo điện tử nói riêng trong việc bảo vệ quyền lợi của công nhân	26
1.4. Ưu thế của báo điện tử trong việc thông tin bảo vệ quyền lợi của công nhân	27
1.5. Những yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử	31

Tiểu kết chương 1:	34
CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG VẤN ĐỀ QUYỀN LỢI CỦA CÔNG NHÂN TRÊN BÁO ĐIỆN TỬ VIỆT NAM HIỆN NAY	35
2.1. Giới thiệu vài nét về các báo điện tử thuộc diện khảo sát	35
2.1.1. Báo Lao động	35
2.1.2. Báo Người lao động	36
2.1.3. Báo Đời sống và pháp luật.....	38
2.2. Khảo sát vấn đề quyền lợi của người công nhân trên báo điện tử khảo sát	39
2.2.1. Tần suất, số lượng	39
2.2.2. Nội dung thông tin.....	40
2.2.3. Hình thức thể hiện	59
2.3. Đánh giá của công chúng công nhân vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam hiện nay	72
2.4. Nhận xét những thành công và hạn chế và nguyên nhân của những thành công, hạn chế trong thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử	80
2.4.1. Thành công và nguyên nhân thành công.....	80
2.4.2. Hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế.....	83
Tiểu kết chương 2:	87
CHƯƠNG 3: NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA VÀ GIẢI PHÁP GÓP PHẦN NÂNG CAO HIỆU QUẢ CHẤT LƯỢNG VỀ VẤN ĐỀ BẢO VỆ QUYỀN LỢI CÔNG NHÂN TRÊN BÁO ĐIỆN TỬ VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI	88
3.1. Những vấn đề đặt ra	88
3.2. Giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả chất lượng thông tin về vấn đề bảo vệ quyền lợi công nhân trên báo điện tử Việt Nam	90
3.2.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố ..	90

3.2.2. <i>Đổi mới nội dung và hình thức thông tin về bảo vệ quyền lợi người lao động ...</i>	98
3.2.3. <i>Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng người làm báo về vấn đề bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao động.....</i>	101
3.2.4. <i>Phát huy tính đa phương tiện và hoạt động tương tác của báo điện tử</i>	102
3.2.5. <i>Mở ra các chuyên mục, chuyên trang chuyên biệt về công nhân</i>	105
3.2.6. <i>Tăng cường hợp tác giữa cơ quan báo điện tử với các chuyên gia.....</i>	106
3.2.7. <i>Thường xuyên tổng kết, khảo sát, đánh giá mức độ quan tâm và nội dung đóng góp của độc giả</i>	107
Tiểu kết chương 3:	108
KẾT LUẬN	110
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	113
PHỤ LỤC 1	119
PHỤ LỤC 2	124
PHỤ LỤC 3	130
PHỤ LỤC 4	138

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

BHLĐ	Bảo hộ lao động
BHXH	Bảo hiểm xã hội
BHYT	Bảo hiểm y tế
CNH-HĐH	Công nghiệp hóa – Hiện đại hóa
ĐHQGHN	Đại học Quốc gia Hà Nội
HĐLĐ	Hợp đồng lao động
KT-XH	Kinh tế - Xã hội
Nxb	Nhà Xuất bản
PGS. TS	Phó Giáo sư, Tiến sĩ
TNLD	Tai nạn lao động
VH-XH	Văn hóa – Xã hội

DANH MỤC BẢNG

Bảng 2.1. Số lượng các tin, bài cập đến về vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân lao động trên các báo điện tử được khảo sát từ tháng 01-12/2018	39
Bảng 2.2. Nội dung những vấn đề về bảo vệ quyền lợi của công nhân lao động trên các báo điện tử được khảo sát từ tháng 01-12/2018	40
Bảng 2.3 Thống kê thể loại báo chí được sử dụng trong việc thể hiện vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân lao động trên các báo điện tử được khảo sát từ tháng 01-12/2018	60

DANH MỤC NỘI DUNG HÌNH ẢNH TRONG LUẬN VĂN

Hình 1.1. Giao diện báo điện tử Lao động.....	36
Hình 1.2. Giao diện báo điện tử Người lao động.....	37
Hình 1.3. Giao diện báo điện tử Đời sống và pháp luật.....	38

DANH MỤC NỘI DUNG BIỂU ĐỒ TRONG LUẬN VĂN

<i>Hình 1.1. Giao diện báo điện tử Lao động – Nguồn: www.laodong.com.vn.....</i>	36
<i>Hình 1.2. Giao diện báo điện tử Người lao động – Nguồn: www.nld.com.vn.....</i>	37
<i>Hình 1.3. Giao diện báo điện tử Đời sống và pháp luật – Nguồn: https://www.doisongphapluat.com/.....</i>	38
<i>Biểu đồ 2.1 Đánh giá của công chúng được khảo sát về mức độ quan tâm đến vấn đề quyền lợi công nhân</i>	73
<i>Biểu đồ 2.2 Đánh giá của công chúng được khảo sát về loại hình báo chí mà công chúng quan tâm đến vấn đề quyền lợi công nhân</i>	74
<i>Biểu đồ 2.3 Các tờ báo điện tử mà công chúng được khảo sát quan tâm đến vấn đề quyền lợi công nhân</i>	75
<i>Biểu đồ 2.4 Đánh giá của công chúng về sự đáp ứng được nhu cầu về thông tin về vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử</i>	76
<i>Biểu đồ 2.5 Những nội dung thông tin về vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử mà công chúng quan tâm.....</i>	77
<i>Biểu đồ 2.6 Đánh giá của công chúng về chất lượng thông tin về vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử Việt Nam</i>	78
<i>Biểu đồ 2.7 Những giải pháp để nâng cao chất lượng thông tin về vấn đề quyền của công nhân trên báo điện tử Việt Nam theo ý kiến của công chúng.....</i>	78

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Đảng Cộng sản Việt Nam, đội tiên phong của giai cấp công nhân, đã lãnh đạo cuộc cách mạng ở nước ta đi qua những chặng đường vẻ vang của lịch sử dân tộc. Suốt chặng đường lịch sử hào hùng ấy, không thắng lợi nào của dân tộc ta lại không gắn liền với vai trò của giai cấp công nhân Việt Nam. Tuy nhiên, ở mỗi thời kỳ lịch sử, vai trò của giai cấp công nhân lại được biểu hiện khác nhau.

Đối với ngày nay sự lớn mạnh của giai cấp công nhân là nhân tố quan trọng để đưa công cuộc đổi mới đi vào chiều sâu, đẩy mạnh công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (khóa X) khẳng định: *“Đất nước ta đã bước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội có sự thay đổi cơ bản và toàn diện. Kinh tế tăng trưởng khá nhanh, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được đẩy mạnh. Đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt. Hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố và tăng cường. Chính trị xã hội ổn định. Quốc phòng an ninh được giữ vững. Vị thế nước ta trên thị trường quốc tế không ngừng được nâng cao. Sức mạnh tổng hợp của quốc gia tăng lên nhiều, tạo ra thế và lực mới cho đất nước tiếp tục đi lên với triển vọng tốt đẹp”*. Đạt được những thành tựu rực rỡ ấy là có sự đóng góp quan trọng và lớn lao của giai cấp công nhân Việt Nam.

Việt Nam ngày càng hội nhập sâu rộng với nền kinh tế quốc tế, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của đất nước. Đến nay, hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng đã giúp nước ta khai thác và mở rộng thị trường ra nhiều nước trên thế giới. Đến nay, Việt Nam đã chủ động tham gia vào các tổ chức kinh tế lớn như: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á, Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á - Thái Bình Dương, Quỹ Tiền tệ Quốc tế...

Tuy nhiên, hiện nay do ảnh hưởng từ những biến động của nền kinh tế thế giới, khủng hoảng tài chính toàn cầu và khủng hoảng nợ công, đặc biệt mới đây nhất là cuộc chiến tranh thương mại Mỹ- Trung nên tốc độ tăng trưởng kinh tế của nước ta cũng chịu nhiều ảnh hưởng.

Việc thực hiện CNH-HĐH đất nước là định hướng chiến lược nhất quán, xuyên suốt thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; là một trong những điều kiện căn bản để tích cực và chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng và văn minh. Có nhiều cách thức khác nhau để thực hiện thắng lợi mục tiêu trên, trong đó phát triển các khu công nghiệp, khu chế xuất là một trong những cách thức quan trọng. Hơn lúc nào hết việc bảo vệ quyền và lợi ích của giai cấp công nhân là một bộ phận của chiến lược xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam trong thời kỳ mới, đòi hỏi các cấp các ngành, các tổ chức chính trị xã hội đặc biệt là các cơ quan báo chí nói chung đảm bảo quyền và lợi ích của công nhân lao động.

Cùng với sự phát triển của công nghệ, báo điện tử tuy ra đời sau những loại hình báo chí khác nhưng đã nhanh chóng phát triển về số lượng và chất lượng và ngày càng khẳng định được vị trí của mình trong đời sống báo chí, đời sống xã hội của đất nước. Đội ngũ báo chí điện tử, báo chí trực tuyến phát triển mạnh mẽ cùng với các nhà cung cấp dịch vụ internet tạo nên một mạng thông tin báo chí sôi động có sức thu hút hàng triệu lượt người truy cập hàng ngày. Theo báo cáo của Ban tuyên giáo Trung ương, tính đến tháng 11/2018 cả nước hiện có 844 cơ quan báo chí in với 184 báo in, 660 tạp chí và 24 cơ quan báo chí điện tử, 360 mạng xã hội, 1.510 trang thông tin điện tử tổng hợp.... Thông tin trên báo điện tử và lượng người đọc báo điện tử phát triển nhanh về số lượng.

Với tất cả những lí do trên, chúng tôi quyết định lựa chọn “*Vấn đề quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam*” để làm đề tài luận văn thạc sĩ, chuyên ngành Báo chí học của mình.

2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

Thời gian gần đây, ngày càng có nhiều hơn các công trình nghiên cứu khoa học về vấn đề quyền và lợi ích người lao động, về tình trạng vi phạm pháp luật lao động... của các chuyên, nhà nghiên cứu như:

Về sách có các cuốn: *Phát triển các khu công nghiệp, khu chế xuất trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa* của Trương Giang Long, Nxb Chính trị Quốc gia (2004); *Phúc lợi xã hội: Vai trò của các tổ chức xã hội trong việc hỗ trợ thanh niên công nhân ở thành phố Hồ Chí Minh* của Nguyễn Đức Lộc, Nxb Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh (2017); *Ý thức chính trị của công nhân trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ở Việt Nam* của tác giả Dương Thị Thanh Xuân, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội (2017); *Giai cấp công nhân và Công đoàn Việt Nam hiện nay - Thách thức và triển vọng* của Vũ Quang Thọ, Nxb Lao động (2017); *Sổ tay pháp luật lao động và công đoàn dùng cho công nhân lao động trong các doanh nghiệp*, Nxb Lao động (2018)... Nhìn chung các tác phẩm trên đã đưa ra hệ thống các quan điểm có tính chất lí luận và thực tiễn về vấn đề quyền lợi của con người – người lao động trong đó có giai cấp công nhân; khẳng định tầm quan trọng của việc giải quyết hài hòa trong phân phối lợi ích, xem đó là điều kiện tiên quyết để phát triển KT-XH của đất nước.

Ở Việt Nam vấn đề vai trò của báo chí được đề cập đến trong một số cuốn sách, giáo trình, công trình nghiên cứu khoa học: *Báo chí – những vấn đề lí luận và thực tiễn* của Hà Minh Đức (1994); *Truyền thông đại chúng* của Tạ Ngọc Tấn; *Báo chí truyền thông và kinh tế văn hóa, xã hội* của Lê Thanh Bình (2008); *Truyền thông đại chúng và phát triển xã hội* của Hoàng Đình Cúc (2007); *Cơ sở lí luận báo chí* của Nguyễn Văn Dũng (2012)... các tác giả đã luận giải một cách sâu sắc về chức năng xã hội cơ bản của báo chí. Trong chức năng quản lí, giám sát và phản biện xã hội, các tác phẩm đã làm rõ vai trò của

báo chí trong thực hiện các vấn đề đó, đồng thời chỉ ra các điều kiện để báo chí thực hiện tốt hơn các chức năng này. Có thể nói, các tác phẩm này là “kim chỉ nam” cho những ai quan tâm hay nghiên cứu đến các chức năng xã hội của báo chí, chức năng quản lí, giám sát và phản biện xã hội của báo chí.

Bên cạnh đó, còn có một số luận án, luận văn thạc sĩ trong những năm gần đây đã lựa chọn đề tài công nhân, người lao động để làm đề tài nghiên cứu, như:

Luận văn thạc sĩ “*Bảo vệ quyền lợi người lao động trong và sau quá trình cổ phần hóa Doanh nghiệp Nhà nước*” của Nguyễn Xuân Vinh (2005) tại Học viện Báo chí tuyên truyền. Tác giả luận văn đã chỉ ra trong thực tiễn những năm qua việc bảo đảm quyền lợi cho người lao động nói chung và quyền lợi cho người lao động trong các doanh nghiệp nhà nước cổ phần hóa với các chế độ, chính sách cụ thể đã thúc đẩy vai trò đặc lực của người lao động trong sản xuất kinh doanh khi cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; nhằm phát triển chúng theo đúng mục tiêu, định hướng mà nhà nước đề ra. Bên cạnh các quy định của pháp luật về chính sách nhằm đảm bảo quyền lợi cho người lao động như hiện nay, thực tiễn còn tồn tại nhiều vấn đề bất cập mà chúng ta cần xem xét đánh giá để hoàn thiện các chính sách – pháp luật nhằm đảm bảo chế độ đối với người lao động.

Luận văn thạc sĩ “*Báo Lao động với vấn đề bảo vệ quyền lợi người lao động trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (Khảo sát Báo Lao Động năm 2011)*” của Hà Minh Đăng (2014), tại Học viện Báo chí tuyên truyền. Tác giả luận văn đã tiến hành khảo cứu các tài liệu về vấn đề bảo vệ quyền lợi người lao động liên quan tới đề tài; khảo sát các tác phẩm trên báo Lao Động về đề tài bảo vệ quyền lợi cho người lao động để tìm ra những ưu điểm và hạn chế; khảo sát đánh giá của phóng viên báo Lao Động và các độc giả về vấn đề bảo vệ quyền lợi của người lao động tại các doanh nghiệp FDI;

từ đó tác giả đề xuất giải pháp, kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả cho các tác phẩm trên báo Lao Động.

Luận văn thạc sỹ “*Nhu cầu, điều kiện tiếp nhận các sản phẩm báo chí địa phương của công chúng công nhân Tiền Giang hiện nay*” của Nguyễn Thị Thanh Loan (2015) tại Học viện Báo chí tuyên truyền. Trên cơ sở hệ thống hóa những vấn đề lý luận làm cơ sở cho việc nghiên cứu các sản phẩm báo chí Tiền Giang và công chúng công nhân lao động tại Tiền Giang. Tác giả luận văn đã mô tả, khảo sát và phân tích làm rõ được thực trạng tiếp nhận SPBC sản phẩm báo chí địa phương của công chúng công nhân ở Tiền Giang hiện nay; khảo sát nhu cầu về những vấn đề cần thông tin của công chúng công nhân lao động đối với các sản phẩm báo chí Tiền Giang. Đồng thời, tác giả luận văn đã đưa ra được giải pháp khả thi giúp các cơ quan báo chí Tiền Giang xây dựng được các sản phẩm báo chí dành cho đối tượng công chúng công nhân trên địa bàn Tiền Giang và các tỉnh lân cận.

Luận văn thạc sỹ “*Thông điệp về vấn đề bảo vệ quyền lợi công nhân trên sóng truyền hình địa phương*” của Nguyễn Thị Dung (2019) tại trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn (ĐHQGHN). Tác giả đã làm rõ hệ thống các khái niệm về thông điệp về vấn đề bảo vệ quyền lợi công nhân trên sóng truyền hình; nghiên cứu, khảo sát nội dung thông điệp về vấn đề bảo vệ quyền lợi công nhân trên sóng truyền hình địa phương; đánh giá những thành công, hạn chế của hình thức truyền thông này; đồng thời, tác giả đã có những kiến nghị, giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng cách thức truyền thông này trên truyền hình nói chung và truyền hình địa phương của các Đài được lựa chọn khảo sát.

Tuy nhiên, cho đến nay vẫn chưa có công trình nào trực tiếp nghiên cứu về vấn đề quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam. Trong tình hình đó, tác giả luận văn mong muốn qua đề tài này sẽ góp thêm một tiếng nói vào lí luận chung về vấn đề quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam.

Đồng thời, luận văn sẽ đi tiên phong trong việc khảo sát nội dung, hình thức thể hiện vấn đề quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam. Chính vì vậy có thể nói đây là lần đầu tiên có đề tài luận văn nghiên cứu về vấn đề này.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài

3.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở hệ thống hóa những vấn đề lí luận liên quan đến đề tài khảo sát thực trạng vấn đề quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam; từ đó luận văn đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng về vấn đề quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam trong thời gian tới.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để thực hiện được mục đích trên, luận văn tập trung thực hiện những nhiệm vụ sau đây:

- Làm rõ cơ sở lí luận và thực tiễn về vấn đề quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam.

- Nghiên cứu, khảo sát thực trạng về vấn đề quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam; đồng thời, đánh giá những thành công, hạn chế của báo điện tử Việt Nam trong việc thông tin về vấn đề quyền lợi của công nhân; khảo sát đánh giá của công chúng về vấn đề quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam hiện nay.

- Đề xuất những giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng thông tin về vấn đề quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Vấn đề quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam.

Đối tượng khảo sát trực tiếp của đề tài là các tin, bài về vấn đề quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Đề tài chỉ giới hạn phạm vi nghiên cứu nội dung các tin, bài về vấn đề

quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam, cụ thể là ở 03 trang báo điện tử có uy tín và có số lượng độc giả truy cập lớn: Báo điện tử Lao động (<https://laodong.vn/>); Báo điện tử Người lao động (www.nld.con.vn); và Báo điện tử Đời sống và pháp luật (<https://www.doisongphapluat.com/>). Thời gian từ tháng 01/2018- 12/2018.

5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Cơ sở lý luận

Cơ sở lý luận của luận văn dựa vào phương pháp luận duy vật biện chứng, duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; Quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và chức năng bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho công nhân của tổ chức Công đoàn Việt Nam.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Luận văn áp dụng một số phương pháp nghiên cứu công cụ như:

- *Phương pháp nghiên cứu tư liệu lịch sử*: Kế thừa kết quả nghiên cứu của các tác giả đã nghiên cứu về những đề tài có liên quan. Tổng hợp tất cả các quan điểm lý luận, thực tiễn liên quan đến đề tài từ các văn bản pháp luật, tài liệu khoa học, sách báo, tạp chí... để khai thác những tư liệu cần thiết có liên quan đến nội dung nghiên cứu nhằm mục đích tìm cơ sở xây dựng hệ thống lý thuyết và vai trò của báo điện tử Việt Nam với vấn đề quyền lợi của công nhân. Phân tích tài liệu cũng nhằm mục đích tìm hiểu, kế thừa những kết quả nghiên cứu sẵn có, làm cơ sở cho việc so sánh, đánh giá các kết quả khảo sát, tìm ra những giải pháp, kết luận khoa học cho đề tài nghiên cứu.

- *Phương pháp khảo sát, thống kê, tổng hợp, phân tích* các tác phẩm báo chí về vấn đề quyền lợi của công nhân nhằm làm rõ những ưu điểm và hạn chế về nội dung, hình thức các tác phẩm báo chí trong vấn đề quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam qua điều tra công chúng.

- *Phương pháp điều tra xã hội học*: Tiến hành phát 300 phiếu trưng cầu ý kiến cho đối tượng là công chúng là công nhân – người lao động đang sinh sống và làm việc tại các khu công nghiệp thuộc các quận/huyện Hà Nội: Đông Anh, Bắc Từ Liêm, Hoài Đức nhằm lấy ý kiến của họ về ưu, khuyết điểm cũng như các giải pháp nâng cao chất lượng thông tin vấn đề quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam. Đây được xem là cơ sở quan trọng để nhận định, đánh giá vấn đề.

- *Phương pháp phỏng vấn sâu*: Được thực hiện với các lãnh đạo cơ quan chủ quản, phóng viên chuyên viết về mảng lao động, xã hội, công đoàn... nhằm đánh giá ưu – nhược điểm, tìm ra giải pháp, nâng cao hiệu quả công tác thông tin vấn đề quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

6.1. Ý nghĩa lý luận

Đây là công trình đầu tiên cấp độ luận văn Thạc sĩ nghiên cứu vấn đề quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam. Đề tài góp phần làm rõ diện mạo, nội dung và hình thức của việc thông tin về các vấn đề quyền lợi của công nhân báo điện tử Việt Nam.

Đề tài là tài liệu tham khảo về khung lý thuyết của báo điện tử Việt Nam với vấn đề quyền lợi của công nhân.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Luận văn giúp cho đội ngũ phóng viên nhìn rõ thực trạng nội dung các tác phẩm với vấn đề quyền lợi của công nhân trên báo chí nói chung và báo điện tử nói riêng.

Luận văn khẳng định vai trò những đóng góp quan trọng với những tư tưởng mới, cách thức mới của báo mạng điện tử vấn đề quyền lợi của công nhân trong xu thế phát triển xã hội hiện đại nhằm nâng cao chất lượng bài viết.

Luận văn có thể trở thành nguồn tài liệu tham khảo tin cậy cho những

nhà nghiên cứu, sinh viên, học viên các chuyên ngành báo chí và những ai quan tâm.

7. Đóng góp của luận văn

Qua khảo sát, tìm hiểu thực trạng thông tin về vấn đề quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam, luận văn sẽ chỉ ra những ưu điểm và những hạn chế để từ đó có những giải pháp phát huy những thế mạnh, khắc phục sự yếu kém nhằm nâng cao chất lượng những tác phẩm về vấn đề quyền lợi của công nhân trên báo chí nói chung và báo điện tử Việt Nam nói riêng.

8. Bố cục luận văn

Ngoài Phần mở đầu và Kết luận, Tài liệu tham khảo, Phụ Lục, Nội dung chính của luận văn gồm có 3 chương sau đây:

Chương 1: Cơ sở lí luận của vấn đề quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam

Chương 2: Thực trạng vấn đề quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam hiện nay

Chương 3: Những vấn đề đặt ra và giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả chất lượng về vấn đề bảo vệ quyền lợi công nhân trên báo điện tử Việt Nam trong thời gian tới

CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ VẤN ĐỀ QUYỀN LỢI CỦA CÔNG NHÂN TRÊN BÁO ĐIỆN TỬ VIỆT NAM

1.1. Hệ thống khái niệm liên quan đến đề tài

1.1.1. Công nhân, Giai cấp công nhân lao động

Giai cấp công nhân trong xã hội tư bản chủ nghĩa hay còn được gọi là giai cấp vô sản. Trong tác phẩm *Những nguyên lý của chủ nghĩa cộng sản*, Ph. Ăngghen định nghĩa: “*Giai cấp vô sản là một giai cấp hoàn toàn chỉ kiếm sống bằng việc bán lao động của mình, chứ không phải sống bằng lợi nhuận của bất cứ tư bản nào, đó là một giai cấp mà hạnh phúc và đau khổ, sống và chết toàn bộ sự sống còn của họ đều phụ thuộc vào số câu về lao động, tức là vào tình hình chuyển biến tốt hay xấu của công việc làm ăn, vào những biến động của cuộc cạnh tranh không gì ngăn nổi*” [36, tr. 393]. Tuy vậy, không chính xác khi gọi giai cấp vô sản là giai cấp công nhân. Giai cấp công nhân là giai cấp vô sản có trình độ lao động công nghiệp cao, là đứa con của nền đại công nghiệp hiện đại. “*Thực hiện sự nghiệp giải phóng thế giới ấy – đó là sứ mệnh của giai cấp vô sản hiện đại*” [36, tr. 393].

Trong giai đoạn hiện nay, giai cấp công nhân đã có những biến đổi mới: “*Giai cấp công nhân là một tập đoàn xã hội ổn định, hình thành và phát triển cùng với sự phát triển của nền công nghiệp hiện đại, với nhịp độ phát triển của lực lượng sản xuất có tính xã hội hóa ngày càng cao, là lực lượng sản xuất, tái sản xuất ra của cải vật chất và cải tạo các quan hệ xã hội; là lực lượng chủ yếu của tiến trình lịch sử quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội. Ở các nước tư bản chủ nghĩa, giai cấp công nhân là những người không có hoặc cơ bản không có tư liệu sản xuất phải làm thuê cho giai cấp tư sản và bị giai cấp tư sản bóc lột giá trị thặng dư; ở các nước xã hội chủ nghĩa, họ là người cùng nhân dân lao động làm chủ những tư liệu sản xuất và cùng*

nhau hợp tác lao động vì lợi ích chung của xã hội trong đó có lợi ích chính đáng của bản thân họ” [5, tr. 366].

Ở Việt Nam, hiện có nhiều định nghĩa khác nhau về giai cấp công nhân:

Công trình *Đổi mới chính sách xã hội đối với công nhân và thợ thủ công* của Trung tâm nghiên cứu thông tin lý luận Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam định nghĩa: “*Giai cấp công nhân Việt Nam là một tập đoàn xã hội những người lao động ở Việt Nam, có thu nhập chủ yếu bằng lao động làm công ăn lương, sống và làm việc gắn với sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, công nghiệp. Do nắm những cơ sở vật chất kỹ thuật then chốt và đại diện cho lực lượng sản xuất tiên tiến trong xã hội nên giai cấp công nhân tất yếu có vai trò đi tiên phong trong tiến trình phát triển của lịch sử hiện đại” [10, tr. 55].*

Tác giả Bùi Đình Bôn trong tác phẩm *Giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay – mấy vấn đề lý luận và thực tiễn* đã định nghĩa về giai cấp công nhân như sau: “*Giai cấp công nhân hiện đại là một tập đoàn xã hội ổn định, hình thành và phát triển cùng với cách mạng công nghiệp, với nhịp độ phát triển của lực lượng sản xuất cơ bản, tiên tiến trong các quá trình công nghệ, dịch vụ công nghiệp, trực tiếp hoặc tham gia vào quá trình sản xuất, tái sản xuất ra của cải vật chất và tạo ra các quan hệ xã hội, động lực chính của tiến trình lịch sử từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội” [9, tr. 34].*

Văn kiện Hội nghị lần thứ VI Ban chấp hành Trung ương (khóa X) về *Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐH đất nước* đã đưa ra khái niệm về giai cấp công nhân như sau: “*Giai cấp công nhân Việt nam là một lực lượng xã hội to lớn, đang phát triển, bao gồm những người lao động chân tay và trí óc, làm công hưởng lương trong các loại hình sản xuất kinh doanh và dịch vụ công nghiệp hoặc sản xuất kinh doanh và dịch vụ có tính chất công nghiệp” [41, tr. 1].*

Theo *Từ điển tiếng Việt* định nghĩa “*Công nhân là người lao động*

(thường là lao động chân tay) làm việc dựa vào sự thu nạp nhân công của chủ tư liệu sản xuất công nghiệp hoặc của nhà nước, còn bản thân họ không chiếm hữu tư liệu sản xuất” [43, tr. 457].

Trên cơ sở định nghĩa về giai cấp công nhân hiện đại như đã nêu ở trên, chúng tôi đưa ra khái niệm giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay như sau: *Giai cấp công nhân Việt Nam là lực lượng xã hội to lớn, đang phát triển cùng với sự phát triển của nền công nghiệp hiện đại, bao gồm những người lao động chân tay và trí óc, làm công, hưởng lương trong các loại hình sản xuất kinh doanh và dịch vụ có tính chất công nghiệp, trực tiếp tham gia vào quá trình sản xuất và tái sản xuất của cải vật chất; là giai cấp có xứ mệnh lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiên phong là Đảng Cộng sản Việt Nam; giai cấp đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến, lực lượng xã hội nòng cốt trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.*

Như vậy, xét về tính chất lao động, người ta thường gọi lao động mang tính chất công nghiệp là công nhân. Xét ở địa vị xã hội, người ta gọi những người lao động công nghiệp là giai cấp công nhân. Giai cấp công nhân bao gồm cả những người lao động trí óc và lao động chân tay. Lao động trí óc là những người được đào tạo có trình độ cao đẳng, đại học trở nên, thường giữ các cương vị quản lí, điều khiển trong các nhà máy, xí nghiệp, thường được gọi là công nhân “áo trắng” hay công nhân “cổ cò”. Những người lao động chân tay trong các dây chuyền sản xuất, trực tiếp làm ra các sản phẩm công nghiệp, thường được gọi là công nhân “áo xanh” hay công nhân lao động.

1.1.2. Quyền lợi của công nhân

Quyền lợi của công nhân, một mặt, là một quyền cơ bản của nhóm quyền kinh tế, xã hội và văn hóa; mặt khác, lại là quyền mang tính hạt nhân đối với quyền con người nói chung.

Điều 23 Tuyên ngôn thế giới về quyền con người: “*Mọi người có quyền*

làm việc”. Điều 6 Công ước quốc tế và các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa: “*Các quốc gia thành viên thừa nhận quyền làm việc, trong đó bao gồm quyền của tất cả mọi người có cơ hội kiếm sống bằng công việc mà họ tự do lựa chọn hoặc chấp thuận*”. Điều 7 Công ước đòi hỏi các quốc gia phải “*công nhận quyền của mọi người được hưởng những điều kiện làm việc công bằng và thuận lợi*”. Hiến chương xã hội Châu Âu xem quyền của người công nhân lao động là một trong những quyền cơ bản trên lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, cụ thể như: tự do lựa chọn việc làm, được thừa hưởng điều kiện lao động an toàn, được trả lương và tham gia bảo hiểm nhằm đảm bảo cho cuộc sống của họ và gia đình họ. Tổ chức Lao động quốc tế thông qua 181 công ước và 189 khuyến nghị chủ yếu tập trung giải quyết các vấn đề bình đẳng cơ hội việc làm và bình đẳng đối xử trong lao động.

Như vậy, quyền lợi của công nhân lao động là tập hợp quyền về việc làm và các điều kiện làm việc của người công nhân lao động như: quyền được hưởng điều kiện lao động công bằng, làm việc với số giờ hợp lí, được nghỉ phép có lương hàng năm; quyền được làm việc trong môi trường an toàn, bảo đảm sức khỏe; được trả lương tương xứng với công việc; quyền đào tạo và hướng nghiệp.

1.1.3. Báo điện tử

Tờ báo mạng Chicago là tờ báo mạng ra đời sớm nhất trên thế giới vào tháng 5/1992. Tại Việt Nam, đến năm 1997 tờ tạp chí Quê hương được xuất bản lên mạng, ghi dấu ấn của báo chí Việt Nam trên mạng internet toàn cầu và đây được coi là tờ báo mạng đầu tiên ở nước ta. Đến nay, sau 31 năm liên tục đổi mới, tiếp thu các phương tiện khoa học kỹ thuật, báo mạng điện tử đã không ngừng lớn mạnh cả về chất lượng lẫn số lượng. Theo thông tin từ Bộ Thông tin và Truyền thông, tính tới tháng 6/2017, cả nước có 982 cơ quan báo, tạp chí được cấp phép hoạt động. Trong đó, báo in là 193 (Trung ương: 86, địa phương: 107); 639 tạp chí (Trung ương: 525, địa phương: 114); báo điện

tử là 150.

Như vậy, báo điện tử là một loại hình báo chí ra đời muộn hơn báo in, phát thanh và truyền hình. Trước đây, khi một sự kiện xảy ra thì “Phát thanh đưa tin, truyền hình minh họa, báo in phân tích và giải thích”. Nhưng giờ đây, báo điện tử có thể đảm đương nhiệm vụ của cả phát thanh, truyền hình lẫn báo in một cách dễ dàng. Bản thân nó mang trong mình sức mạnh của phương tiện truyền thông đại chúng truyền thống kết hợp với mạng máy tính kết nối internet nên có nhiều ưu điểm vượt trội.

Cũng giống như các loại hình báo chí ra đời trước đó vẫn đang được gọi bằng nhiều tên khác nhau (báo in được gọi là báo giấy, báo viết; báo phát thanh gọi là báo nói...) loại hình báo chí này hiện nay, trên thế giới và ở Việt Nam tồn tại nhiều cách gọi khác nhau như: báo điện tử, báo trực tuyến, báo mạng, báo internet và báo mạng điện tử. Cách gọi “báo trực tuyến” khá thịnh hành trên thế giới và ở Việt Nam tên gọi này gắn liền với tên gọi của một số báo như: Tuổi trẻ Online, Tin tức Online. Còn “báo điện tử” được nhắc nhiều trong các văn bản báo chí. Trong luận văn này, khái niệm báo điện tử được hiểu là *một loại hình báo chí được xây dựng dưới hình thức của một trang web và phát hành trên mạng internet, có khả năng tích hợp nhiều loại hình báo chí khác và tốc độ cung cấp thông tin nhanh, nhiều, rộng khắp nhất.*

Ưu thế lớn nhất của báo điện tử là khả năng tương tác, tương tác qua lại giữa tờ báo và công chúng, giữa công chúng với nhau, tạo điều kiện thuận lợi thiết lập các diễn đàn báo chí; khả năng đa phương tiện; tính thời sự với khả năng cập nhật thông tin nhanh, mới, nóng và nằm ở tâm điểm. Tính thời sự của báo điện tử đạt đến tính phi định kỳ. Ngoài ra báo điện tử còn có khả năng lưu trữ, tìm kiếm, truy xuất thông tin nhanh chóng và dễ dàng. Cụ thể:

Thứ nhất là thông tin nhanh nhất. Báo điện tử được mệnh danh là quán quân về tốc độ lan truyền thông tin lại còn kế thừa những đặc trưng nổi bật

của báo chí truyền thống nên báo điện tử đã và đang thực hiện tốt vai trò thông tin mang tính thời sự cao.

Thứ hai là báo điện tử mang tính phi định kỳ. Khác hơn hẳn so với báo in, tạp chí, báo mạng điện tử luôn cập nhập thông tin một cách dễ dàng, nó không bị phụ thuộc vào yếu tố thời gian và không gian mà chỉ cần có tin tức nóng hổi là thông tin đó lại được cập nhập bổ sung. Chính điều đó đã tạo thành một gói tin tức đa chiều. Thông thường khi tin tức đó được phát hiện, báo mạng điện tử sẽ cập nhập tin tức đó đến công chúng đầu tiên, sau mới đến truyền hình, phát thanh và báo in.

Thứ ba là báo mạng điện tử dễ tra cứu, tìm kiếm nhất. Công chúng khi cần tìm hiểu một vấn đề, thông tin, một bài báo đã thông tin trước đó thì họ chỉ cần đánh từ khóa đó thì lập tức các vấn đề đó sẽ được sàng lọc, hiển thị trên màn hình thiết bị tìm kiếm. Nói chung ưu thế này giúp công chúng có được “cả thế giới” trong tầm tay.

Thứ tư là báo mạng điện tử có khả năng tương tác với công chúng cao hơn các loại hình báo chí truyền thống. Bởi tất các giao diện của các trang báo điện tử hiện nay đều có các công cụ chức năng như: Thích/không thích (like/dislike), chia sẻ (share), bình luận (comment)... Việc phản hồi của công chúng đến các bài viết của phóng viên sẽ giúp cho tòa soạn biết được thông tin đó đến với công chúng có hữu ích hay không. Tác phẩm báo chí càng nhận được nhiều phản hồi, bình luận và chia sẻ thì chứng tỏ thông tin báo chí đó có giá trị, lôi cuốn và hấp dẫn bạn đọc. Mặc dù có nhiều mặt tích cực, song vấn đề này hiện nay vẫn còn gây nhiều tranh cãi khi việc quản lí, kiểm soát bình luận tự do là khá nhạy cảm và tốn thời gian, công sức. Song nếu không có phản hồi thì báo mạng điện tử mất đi một thứ vũ khí lợi hại.

Thứ năm là báo mạng không bị giới hạn bởi số trang, số lượng bài giống như việc đăng tải trên báo in, hay không bị giới hạn thời gian phát sóng

nhu chương trình truyền hình chính vì vậy, báo mạng điện tử có dung lượng thông tin báo chí khổng lồ qua đó độc giả có thể thu nhận được nhiều thông tin cụ thể, chi tiết hơn về cấu trúc.

Thứ sáu là báo mạng điện tử có các ưu thế trong việc liên kết và mở rộng các kênh thông tin khác thông qua siêu liên kết (hyperlink), bài này được gắn kết với bài kia theo mức độ liên quan.

1.2. Quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến quyền của người công nhân

1.2.1. Quan điểm của Đảng về quyền lợi người công nhân

Ngay từ khi mới ra đời năm 1930, trong cương lĩnh hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định: *“Đảng giải phóng công nhân và nông dân thoát khỏi ách tư bản.... không bao giờ Đảng lại hy sinh quyền lợi của giai cấp công nhân và nông dân cho một giai cấp khác”* [21, tr. 15]. Vì vậy mà Đảng Cộng sản Việt nam từ khi thành lập đến nay luôn là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động, của dân tộc Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân của nhân dân lao động.

Sau khi miền Nam hoàn toàn giải phóng, thống nhất đất nước, Đại hội lần thứ VI của Đảng khai mạc vào tháng 12/1976 đã xác định: *“Công đoàn cùng với nhà nước chăm lo giải quyết các vấn đề thiết thực về đời sống, về phúc lợi tập thể, về điều kiện lao động, học tập, nghỉ ngơi.... bảo đảm những quyền lợi chính đáng của công nhân viên chức, đặc biệt, chú trọng làm tốt công tác bảo hộ lao động, để phòng và khắc phục tai nạn lao động thi hành luật công đoàn”* [1, tr. 13].

Hội nghị Trương 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa VI năm 1986 chỉ rõ: *“Động lực thúc đẩy phong trào quần chúng là đáp ứng lợi ích thiết thực của nhân dân và kết hợp hài hòa các lợi ích, thống nhất quyền lợi với*

nghĩa vụ của công dân. Trong đó, lợi ích thiết thân, đồng thời là động lực thúc đẩy trực tiếp đối với công nhân là việc làm và thu nhập” [36, tr.118].

Điều lệ Đại hội Đảng lần thứ X (2006): *“Khuyến khích doanh nghiệp tư nhân là người Việt Nam và người nước ngoài đầu tư sản xuất kinh doanh theo pháp luật là chủ trương đúng đắn của Đảng ta. Vấn đề đặt ra là phải hạn chế mức độ bóc lột bằng quy định và chính sách của Nhà nước và chủ doanh nghiệp, bảo đảm quyền lợi của người lao động, đời sống người lao động ngày càng được nâng cao, xử lý đúng đắn quan hệ giữa người sử dụng lao động và người lao động trong doanh nghiệp” [33].*

Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X đề ra phương pháp xây dựng giai cấp công nhân: *“Tổ chức tốt việc đào tạo và nâng cao học vấn, trình độ nghề nghiệp cho công nhân; khuyến khích công nhân tự học tập nâng cao trình độ mọi mặt. Đẩy mạnh công tác giáo dục đào tạo, đặc biệt là đào tạo tại nơi làm việc, đào tạo gắn liền với lao động, sản xuất, bảo đảm đến năm 2000 hầu hết công nhân đều có trình độ văn hóa từ phổ thông cơ sở trở lên, có kỹ năng nghề nghiệp cần thiết. Tạo thêm việc làm, cải thiện điều kiện lao động” [33].*

Đại hội Đảng lần thứ XI (2011): *“Sửa đổi, bổ sung các chính sách, pháp luật về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, cải thiện điều kiện ở, làm việc.... để bảo vệ quyền lợi, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của công nhân” [58].*

1.2.2. Chính sách pháp luật của Nhà nước quy định quyền lợi của công nhân lao động

Xem xét về quyền của người lao động trong các văn bản quy phạm pháp luật cho thấy, nội dung bảo đảm quyền của người lao động bằng việc ghi nhận các quyền cụ thể của người lao động thông qua quy định tại Khoản 1, Điều 5 Bộ luật Lao động 2012, đây được xem là quy định nền tảng cho các chế định trong

pháp luật lao động nhằm đảm bảo thực hiện nguyên tắc bảo vệ người lao động, cụ thể như sau:

Thứ nhất là, người công nhân lao động được bảo đảm việc làm: lựa chọn công việc, nghề nghiệp theo khả năng, trình độ; lựa chọn nơi làm việc thích hợp với điều kiện sống, sinh hoạt của bản thân, gia đình; tự do xác lập quan hệ lao động với bất kỳ người sử dụng lao động, bất kỳ nơi nào mà pháp luật không cấm.

Thứ hai là, người công nhân lao động đảm bảo quyền được trả công theo lao động.

Thứ ba là người công nhân lao động được bảo đảm quyền về bảo hiểm lao động: làm việc trong điều kiện an toàn vệ sinh lao động; hưởng chế độ trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân và các chế độ bồi dưỡng sức khỏe...

Thứ tư là người công nhân lao động bảo đảm quyền được nghỉ ngơi. Điều 56 Hiến pháp 1992: *“Nhà nước quy định thời gian lao động... chế độ nghỉ ngơi đối với viên chức nhà nước và những người làm công ăn lương...”*.

Thứ năm là người công nhân lao động đảm bảo quyền lợi tự do thành lập, gia nhập, hoạt động công đoàn.

Thứ sáu là người công nhân lao động đảm bảo thực hiện chế độ Bảo hiểm xã hội. Điều 56 Hiến pháp 1992: *“Nhà nước quy định... chế độ Bảo hiểm xã hội đối với ông chức nhà nước và những người làm công ăn lương, khuyến khích phát triển các hình thức Bảo hiểm xã hội khác đối với người lao động”*.

Thứ bảy là người công nhân lao động đảm bảo quyền được yêu cầu giải quyết tranh chấp lao động và đình công.

Trong mọi giai đoạn cách mạng, Đảng ta đều coi trọng nhiệm vụ chăm lo, cải thiện, nâng cao đời sống, bảo vệ quyền lợi chính đáng của nhân dân nói chung, người lao động nói riêng trong đó có giai cấp công nhân. Đó là cơ sở, căn cứ để đạt được mục tiêu *“dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh”*.

1.3. Vai trò và yêu cầu của báo chí nói chung và báo điện tử nói riêng trong việc bảo vệ quyền lợi của công nhân

Trong bối cảnh tình hình trong nước và quốc tế, những thời cơ và thách thức đan xen và diễn biến mau lẹ, vai trò của báo chí đối với xã hội ngày càng trở nên quan trọng hơn. Trong xã hội, báo chí nói chung và báo điện tử nói riêng không chỉ phản ánh thông tin kịp thời đến người dân mà còn là tiếng nói của dân, của người công nhân – lao động. Chính vì vậy, báo chí ra đời thực hiện đúng vai trò của mình, là diễn đàn, là tiếng nói của công nhân – nhân dân lao động.

Báo chí là công cụ của Đảng, Nhà nước, các tổ chức đoàn thể xã hội và là diễn đàn của người dân, công nhân, người lao động. Với vai trò là cầu nối vững chắc giữa Đảng với quần chúng công nhân và nhân dân lao động, báo chí đã thể hiện rõ sự chung tay cùng Nhà nước giải quyết những vấn đề kinh tế - xã hội nóng bỏng và lâu dài.

Báo chí không chỉ là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân mà còn phản ánh kịp thời, phân tích, đánh giá đúng mức, góp phần nâng cao nhận thức của công nhân, nhân dân lao động và định hướng dư luận xã hội về các sự kiện, các vấn đề thời sự trong nước và trên thế giới có liên quan đến quyền lợi của công nhân – người lao động. Việc định hướng vào dư luận của báo chí là rất quan trọng. Vì nó giúp khẳng định tin đồn đó đúng hay sai và giúp mọi người hiểu về vấn đề. Nếu dư luận xã hội đúng và được đăng tải trên báo chí sẽ tạo ra sức ép không nhỏ tới cá nhân hay tập thể gây ra vụ việc đó.

Báo chí nói chung và báo điện tử nói riêng đã có vai trò trong việc phản ánh chân thực cuộc sống của người công nhân, nhân dân lao động, phơi bày các vụ việc bất công giữa các chủ doanh nghiệp và người công nhân, nhân dân lao động nhằm đem lại quyền lợi cho người lao động. Từ đó, tác động đến các cơ sở kinh doanh, các công ty thực hiện điều chỉnh mức lương, quyền

lợi về chính sách xã hội, bảo hiểm y tế, thời gian và các chế độ làm việc; cải thiện quan hệ lao động giữa chủ doanh nghiệp và người công nhân, người lao động... quan tâm hơn đến đời sống của người công nhân, người lao động, đã giúp cho người công nhân, người lao động tìm thấy tiếng nói chung và được hưởng những quyền lợi chính đáng.

Báo chí nói chung và báo điện tử nói riêng cũng là một động lực phát triển kinh tế. Các nhà đầu tư thường hướng tới những các quốc gia có tự do báo chí để họ có thể tiếp cận thỏa mái các nguồn thông tin đáng tin cậy, mà từ đó họ có thể đưa ra được những quyết định đúng đắn. Một môi quan hệ tốt đẹp, gắn kết giữa nhà báo với doanh nhân sẽ mang lại nhiều lợi ích cho cả hai bên và xã hội nhờ đó mà phát triển tốt đẹp hơn. Các tổ chức kinh doanh, doanh nghiệp cần báo chí tuyên truyền cho phong trào năng động, sáng tạo đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh làm giàu cho gia đình, tập thể và đất nước. Báo chí nói chung và báo điện tử nói riêng còn có vai trò quan trọng trong việc cung cấp, trao đổi thông tin kinh tế, giúp cho các cơ sở kinh tế giúp doanh nghiệp tận dụng mọi thời cơ, thế mạnh để làm ăn; dự báo, cảnh báo những khó khăn, thách thức, tai họa cần phải vượt qua hay né tránh.

Có thể khẳng định rằng, trong xã hội hiện đại báo chí nói chung và báo điện tử nói riêng ngày càng thể hiện vai trò, vị thế đặc biệt quan trọng trong việc đóng góp hết sức to lớn vào quá trình phát triển KT-XH, bảo đảm sự phát triển bền vững của xã hội. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và môi trường truyền thông số hiện nay, báo chí ngày càng được khẳng định vị trí và vai trò truyền thông đại chúng.

1.4. Ưu thế của báo điện tử trong việc thông tin bảo vệ quyền lợi của công nhân

Báo điện tử là loại hình báo chí mới ra đời từ sự kết hợp của ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông. Tuy ra đời muộn hơn các loại hình báo

chí còn lại nhưng báo điện tử ngày càng chiếm ưu thế về số lượng công chúng và hình thức truyền tải thông tin.

Trong Điều 3, Luật Báo chí 2016, thuật ngữ báo điện tử “là loại hình báo chí sử dụng chữ viết, hình ảnh, âm thanh, được truyền dẫn trên môi trường mạng, gồm báo điện tử và tạp chí điện tử”. Trong nhiều văn bản pháp lý sau này, các nhà làm luật đều định báo điện tử là tên gọi loại hình báo chí thực hiện trên mạng thông tin máy tính.

Báo điện tử có một số các sức mạnh hơn hẳn các loại báo chí khác nghĩa như:

Báo điện tử cho phép cập nhập thông tin tức thời, thường xuyên và liên tục

Nhờ vào sự phát triển của công nghệ, đặc biệt là sự phát triển của mạng internet, các nhà báo điện tử có thể dễ dàng xâm nhập sự kiện, nhanh chóng viết bài và gửi bài về tòa soạn thông qua hệ thống thư điện tử. Báo điện tử được mệnh danh là quán quân về tốc độ lan truyền thông tin lại còn kế thừa những đặc trưng nổi bật của báo chí truyền thống nên báo điện tử đã và đang thực hiện tốt vai trò thông tin mang tính thời sự cao.

Không chỉ tức thời, báo điện tử cho phép nhà báo thường xuyên thường xuyên update thông tin. Chính vì thế mà người ta còn cho báo điện tử một đặc trưng là tính phi định kỳ. Khác hơn hẳn so với báo in, tạp chí, báo mạng điện tử luôn cập nhập thông tin một cách dễ dàng, nó không bị phụ thuộc vào yếu tố thời gian và không gian mà chỉ cần có tin tức nóng hổi là thông tin đó lại được cập nhập bổ sung. Chính điều đó đã tạo thành một gói tin tức đa chiều. Thông thường khi tin tức đó được phát hiện, báo mạng điện tử sẽ cập nhập tin tức đó đến công chúng đầu tiên, sau mới đến truyền hình, phát thanh và báo in.

Báo mạng điện tử có khả năng lưu trữ và tìm kiếm dễ dàng

Báo điện tử cho phép lưu trữ bài viết theo hệ thống khoa học, với một lượng khổng lồ thông tin lưu trữ. đồng thời với đó là khả năng tìm kiếm dễ dàng.

Công chúng khi cần tìm hiểu một vấn đề, thông tin, một bài báo đã thông tin trước đó thì họ chỉ cần đánh từ khóa đó thì lập tức các vấn đề đó sẽ được sàng lọc, hiển thị trên màn hình thiết bị tìm kiếm. Nói chung ưu thế này giúp công chúng có được “cả thế giới” trong tầm tay. Có thể xem theo ngày, xem theo bài, hoặc theo chủ đề... Nếu không có điều kiện đọc online, độc giả báo điện tử có thể lưu bài lại để đọc sau, hoặc là độc giả có thể đọc lại nhiều lần tùy thích, mà thao tác hoàn toàn đơn giản. Điều này với truyền hình hay phát thanh là vô cùng khó.

Báo mạng điện tử có khả năng tương tác với công chúng cao hơn các loại hình báo chí truyền thống

Tính tương tác là một trong những đặc trưng quan trọng của báo chí. Khi mà mọi điều kiện con người được nâng cao, nhu cầu được đáp ứng về thông tin, cũng như sự tương tác với chí càng được coi trọng. Ở bất kỳ loại hình báo chí nào, tính chất này cũng được những người làm báo lưu tâm. Đối với báo mạng hiện nay tất cả các giao diện của các trang báo điện tử hiện nay đều có các công cụ chức năng như: Thích/không thích (like/dislike), chia sẻ (share), bình luận (comment)... Việc phản hồi của công chúng đến các bài viết của phóng viên sẽ giúp cho tòa soạn biết được thông tin đó đến với công chúng có hữu ích hay không. Tác phẩm báo chí càng nhận được nhiều phản hồi, bình luận và chia sẻ thì chứng tỏ thông tin báo chí đó có giá trị, lôi cuốn và hấp dẫn bạn đọc. Mặc dù có nhiều mặt tích cực, song vấn đề này hiện nay vẫn còn gây nhiều tranh cãi khi việc quản lý, kiểm soát bình luận tự do là khá nhạy cảm và tốn thời gian, công sức. Song nếu không có phản hồi thì báo mạng điện tử mất đi một thứ vũ khí lợi hại.

Tính đa phương tiện

Người ta nói báo điện tử là một loại hình báo chí tổng hợp, tích hợp nhiều công nghệ (multimedia). Trên một tờ báo điện tử, thậm chí ngay trong một tác

phẩm báo điện tử có thể tích hợp cả báo viết, báo phát thanh và báo hình.

Khi đọc báo đọc giả có thể chủ động xem những tác phẩm mình quan tâm ở bất kỳ trang nào giống như báo in. Đồng thời cũng được trực những hình ảnh, videoclip, lắng nghe những âm thanh mà không hề bị phụ vào yếu tố thời gian và không gian.

Sự tích hợp này giúp cho báo điện tử có được những yếu tố hấp dẫn của các các loại hình báo chí khác, vì thế mà trở nên sinh động hơn, hấp dẫn hơn.

Báo mạng không bị giới hạn bởi số trang, số lượng bài giống như việc đăng tải trên báo in, hay không bị giới hạn thời gian phát sóng như chương trình truyền hình chính vì vậy, báo mạng điện tử có dung lượng thông tin báo chí không lồ qua đó độc giả có thể thu nhận được nhiều thông tin cụ thể, chi tiết hơn về cấu trúc.

Báo điện tử có các ưu thế trong việc liên kết và mở rộng các kênh thông tin

Báo điện tử có khả năng liên kết vô cùng lớn nhờ vào các yếu tố siêu liên kết khác (hyperlink), các từ khóa, website link, hồ sơ....

Từ một bài báo, độc giả dễ dàng tìm kiếm những thông tin liên quan thông qua các liên kết để tìm hiểu sâu hơn về vấn đề quan tâm. Hoặc từ một trang báo, có thể dễ dàng đi đến các website liên kết khác chỉ với một thao tác click chuột. Khả năng liên kết của báo điện tử thật sự mở ra một kho thông tin vô hạn cho độc giả.

Báo điện tử có độ phủ rộng

Nhờ vào sự phủ sóng của mạng toàn cầu internet, báo điện tử không có giới hạn về khoảng cách, thêm vào đó là tính tương tác cao do đó dễ dàng tìm thấy tính xã hội hóa rất cao ở loại hình báo chí mới mẻ này. Ngoài ra, báo điện tử có độ lan tỏa cao, dễ dàng đính chính, chi phí thấp.

Do đó, ưu thế nổi bật so với các loại hình báo chí khác như tính cập nhật nhanh – kịp thời, đa phương thức truyền tải thông tin, phát hành không

biên giới trong điều kiện kết nối internet... báo điện tử trở thành phương thức tuyên truyền hiệu quả, ưu việt nhất.

Tuy vậy, báo điện tử còn một vài hạn chế, đó là độ tin cậy của thông tin còn thấp, muốn đọc được báo điện tử thì độc giả ít nhất cũng phải có máy hoặc chiếc điện thoại smartphone có kết nối mạng internet, và biết được những thao tác sử dụng đơn giản.

1.5. Những yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử

Thứ nhất là về chất lượng nội dung và hình thức thể hiện

Đây là nhân tố có vai trò tiên quyết với sự thành công của một tờ báo nói chung và hiệu quả bảo vệ quyền lợi của công nhân nói riêng. Ngày nay, với sự bùng nổ của thông tin, hàng loạt các tờ báo điện tử ra đời, sự cạnh tranh ngày càng gay gắt của lĩnh vực truyền thông báo chí đòi hỏi mỗi tờ báo phải xây dựng được nội dung và hình thức đặc sắc, phong phú, đáp ứng được nhu cầu ngày càng lớn, ngày càng khắt khe của độc giả. Với những nguồn tin giống nhau, nhưng mỗi tờ báo cần xây dựng được nội dung mang đậm bản sắc của riêng mình, thể hiện những góc nhìn, góc khai thác riêng, hình thức thể hiện phải sinh động, hiện đại, dễ tiếp cận thông tin, tạo tâm lý thoải mái và hứng thú cho độc giả. Bên cạnh đó, chất lượng nội dung và hình thức của tờ báo được làm nên từ chính chất lượng nguồn nhân lực của tờ báo. Đó là đội ngũ phóng viên, biên tập viên sắc sảo, linh hoạt, bắt kịp với xu thế phát triển của báo chí hiện đại, đội ngũ họa sỹ thiết kế, trình bày, kỹ sư công nghệ có chuyên môn. Đặc biệt là trình độ quản lý, hoạch định chiến lược phát triển của ban lãnh đạo.

Chính vì vậy, để làm nên thành công của một tờ báo điện tử cũng như để nâng cao hiệu quả của hoạt động bảo vệ quyền lợi của công nhân, trước tiên cần xây dựng nội dung và hình thức thể hiện phải thực sự đặc sắc, hấp

dẫn, mang bản sắc riêng, kết hợp kế hoạch tuyển chọn và bồi dưỡng nguồn nhân lực có chất lượng.

Thứ hai là tính hiện đại trong công nghệ của tờ báo

Trong xu thế bùng nổ thông tin toàn cầu như hiện nay, tính hiện đại trong công nghệ quyết định rất lớn đến sự phát triển của báo chí nói chung và mỗi tờ báo báo điện tử nói riêng. Tính hiện đại ở đây bao gồm rất nhiều yếu tố, trong đó phải kể đến hai yếu tố cơ bản là chất lượng đường truyền và tính ưu việt của công cụ tìm kiếm.

Trong đó, chất lượng đường truyền của một tờ báo điện tử không chỉ phụ thuộc vào sự đầu tư của kỹ thuật trong việc để tăng tốc đường truyền. Bên cạnh đó là tính ưu việt của các công cụ tìm kiếm trên tờ báo như: các đường link, từ khóa tìm kiếm, sự sắp xếp và kết nối giữa các chuyên mục và các tin bài...

Tốc độ truy cập nhanh chóng, tìm kiếm thông tin dễ dàng, thuận tiện là đòi hỏi cấp thiết của xu hướng phát triển chung của báo chí hiện đại và có tác động rất lớn đến tâm lý của độc giả. Với sự phát triển thông tin như hiện nay, cùng một nội dung thông tin, độc giả có thể tìm thấy ở nhiều nguồn khác nhau. Vì vậy, tốc độ truy cập nhanh chóng, tìm kiếm thông tin dễ dàng thuận tiện là một lợi thế cạnh tranh, giúp tờ báo điện tử thu hút được độc giả. Việc bảo vệ quyền lợi của công nhân nhờ thế mà nâng cao hiệu quả, đến được với đông đảo công chúng hơn. Bên cạnh đó, còn có một số yếu tố công nghệ - kỹ thuật khác như: hiện trạng ứng dụng phần mềm, khả năng lưu trữ, hoạt động và kết nối của các máy chủ, các máy trong hệ thống... đều có ảnh hưởng đến thực trạng và hiệu quả hoạt động báo điện tử.

Thứ ba là tính chính thống của tờ báo

Theo số liệu thống kê đến cuối tháng 12/2018, hiện nay ở cả nước ta có 159 đơn vị báo điện tử và tạp chí điện tử. Chính sự ra đời và phát triển của các báo điện tử cho nên có hiện tượng các tin, bài được lấy đi lấy lại từ các nguồn

báo khác nhau, có không ít các tin bài là những tin “lá cải”, giật gân câu khách, bịa đặt hoặc cố tình xuyên tạc sự thật với mục đích bôi xấu, chống phá Đảng, Nhà nước ta. Vì vậy, độc giả sẽ không tránh khỏi sự hoang mang, hoài nghi khi tiếp nhận thông tin. Xu thế tiếp nhận thông tin hiện nay của độc giả thường tìm kiếm đến với các tờ báo chính thống và uy tín của tờ báo đó. Đó là sự đảm bảo về nguồn thông tin, tính xác thực của thông tin.

Thứ tư là tầm ảnh hưởng của tờ báo đó

Tầm ảnh hưởng của một tờ báo điện tử phụ thuộc vào việc tờ báo đó có được đông đảo độc giả biết đến và thường xuyên truy cập, tìm kiếm thông tin ở tờ báo đó hay không. Sự ảnh hưởng này có được chính là nhờ phần lớn vào ba nhân tố nói trên, góp phần quan trọng trong việc bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam. Một tờ báo có thể được đầu tư tốt về chất lượng, nội dung, hình thức, cơ sở hạ tầng kỹ thuật, là tờ báo của cơ quan uy tín, nhưng tờ báo đó ít được độc giả truy cập có nghĩa là thông tin của tờ báo đã không đến được với đông đảo công chúng, do đó hiệu quả bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử không cao.

Trong bảo vệ quyền lợi của công nhân, báo điện tử tiếp tục khẳng định vị trí mũi nhọn của mình. Tuy có một số hạn chế nhưng những ưu thế vượt trội của báo điện tử so với các loại hình báo chí khác đã mang đến hiệu quả rất cao cho việc bảo vệ quyền lợi của công nhân. Bởi vậy, muốn làm tốt việc bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử cần nắm rõ những ưu thế và hạn chế của báo điện tử, những nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả việc bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử. Từ đó, phát huy những ưu điểm và khắc phục những hạn chế nhằm mang lại hiệu quả cao nhất.

Tiểu kết chương 1:

Trong chương 1 của luận văn, tác giả đã hệ thống hóa các khái niệm phổ biến liên quan đến thông tin về những vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam. Việc phân tích, tìm hiểu những vấn đề lí luận liên quan đến vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân; nắm rõ được quan điểm chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân sẽ là cơ sở để tác giả luận văn dễ dàng hơn trong việc tiếp cận thực tiễn thực trạng thông tin về vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân trên các báo điện tử được khảo sát.

Những phân tích và lí giải ở chương 1 sẽ là cơ sở để khảo sát, nghiên cứu, phân tích rạch ròi, tỉ mỉ về nội dung và hình thức của thông tin vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân ở chương 2 của luận văn.

CHƯƠNG 2:

THỰC TRẠNG VẤN ĐỀ QUYỀN LỢI CỦA CÔNG NHÂN TRÊN BÁO ĐIỆN TỬ VIỆT NAM HIỆN NAY

2.1. Giới thiệu vài nét về các báo điện tử thuộc diện khảo sát

2.1.1. Báo Lao động

Báo Lao động là cơ quan thông tin của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Đây là một trong những tờ báo lâu đời nhất và có ảnh hưởng nhất trong hệ thống báo chí truyền thông của chính quyền Việt Nam hiện tại.

Chỉ sau khi thành lập 1 tháng, ngày 14/7/1929, Ban chấp hành Trung ương lâm thời của Đông Dương Cộng sản Đảng đã ra chỉ thị về việc thành lập một tổ chức công đoàn tại Bắc Kỳ. Ngày 28/7/1929, Tổng Công hội Đỏ Bắc Kỳ được thành lập, ông Nguyễn Đức Cảnh, Ủy viên Trung ương lâm thời Đông Dương Cộng sản Đảng được cử làm Trưởng ban Trị sự.

Vào ngày 19-5-1999, Báo Lao Động đã hòa vào mạng thông tin điện tử toàn cầu với tên miền www.laodong.com.vn (nay là www.laodong.vn), trở thành một trong những tờ báo điện tử đầu tiên của Việt Nam. 20 năm hình thành và phát triển, dù có những giai đoạn khó khăn, nhưng Báo Lao Động điện tử đã vượt qua những thử thách, xây dựng nên một thương hiệu Báo Lao Động điện tử với nhiều dấu ấn.

Trải qua 15 thời kỳ Tổng biên tập đến nay, Báo Lao Động đã đạt nhiều danh hiệu cao quý: huân chương Lao động hạng Nhất năm 1978; huân chương Độc lập hạng Nhất năm 1999; danh hiệu Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới 2009; huân chương Độc lập hạng Nhất cho tập thể báo Lao Động năm 2014; huân chương Lao động hạng Nhất (2012), Nhì (2006), Ba (2001) cho hoạt động xã hội Quỹ Tám Lòng Vàng; nhiều giải thưởng báo chí quốc gia, hàng trăm giải từ các cuộc thi viết và giải thưởng báo chí cấp bộ, ngành...

Riêng trong công cuộc chiến đấu bảo vệ Tổ quốc của thế kỷ XX, cán bộ phóng viên báo Lao Động đã được tặng thưởng 10 Huân chương Kháng chiến chống Pháp hạng Nhất, Nhì; 22 Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất, Nhì, Ba; 5 Huân chương Chiến sĩ Vẻ vang; 3 Huân chương Giải phóng, Quyết thắng; 1 Huân chương Lao động hạng Ba; 14 Huy chương Kháng chiến chống Pháp, Mỹ hạng Nhất, Nhì; 1 Huy chương Nghĩa vụ Quốc tế.



Hình 1.1. Giao diện báo điện tử Lao động – Nguồn: www.laodong.com.vn

Là tờ báo của giai cấp công nhân, báo Lao Động ngay trong những năm đầu tiên ra công khai đã nêu cao tính chiến đấu, phê phán tiêu cực ngay trong nội bộ. Những bài báo mang tinh thần đấu tranh thẳng thắn tuy ngày nay đọc lại thấy còn thô sơ, mộc mạc nhưng lúc đó là những bài gây dư luận sôi nổi khác thường.

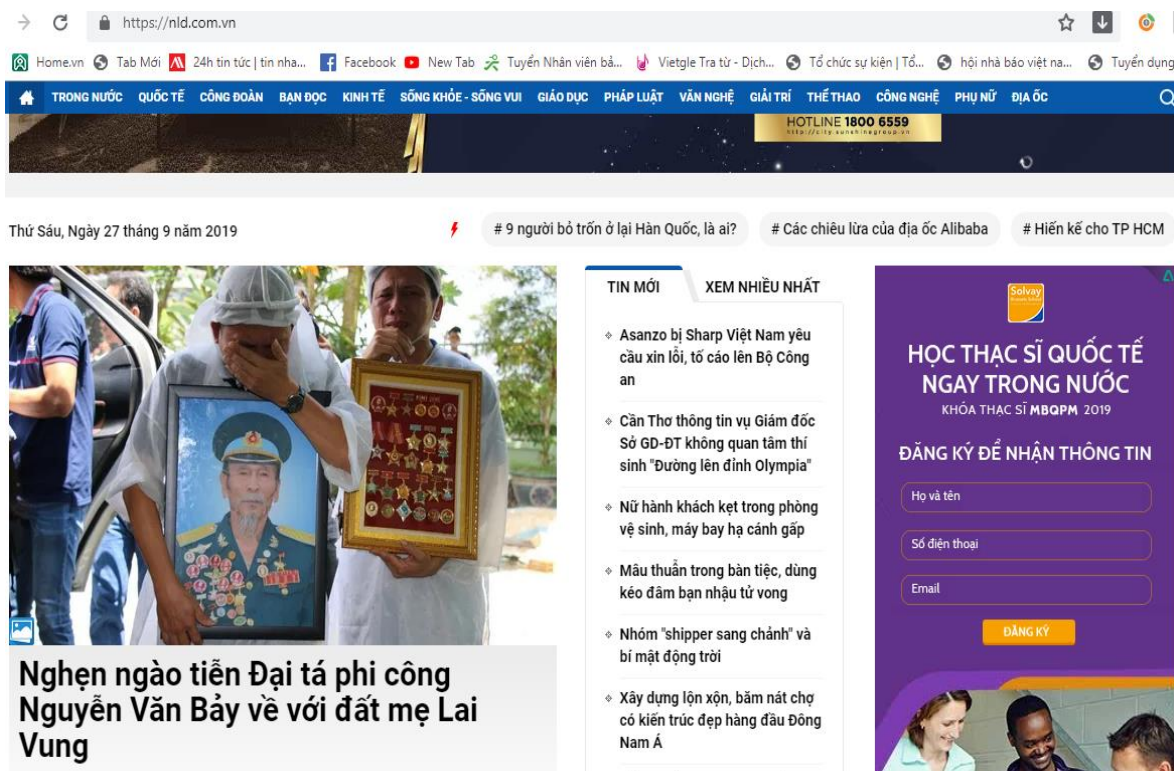
2.1.2. Báo Người lao động

Người Lao động là nhật báo thuộc Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh, được thành lập ngày 28/07/1975. Ngoài nhật báo, Người Lao động

còn có phụ trương *Thế giới* chuyên về công nghệ thông tin phát hành thứ 5 hàng tuần. Tuy nhiên phụ trương *Thế giới* đã bị ngưng xuất bản từ ngày 25/07/2015. Hiện tại báo Người Lao Động hoạt động theo mô hình tòa soạn hội tụ. Cùng lúc thực hiện thể loại báo in, truyền hình và điện tử.

Ngày 29/07/2012, Báo Người Lao động đã khánh thành trụ sở mới tại số 123-127 Võ Văn Tần, phường 6, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Trụ sở của báo Người Lao động được xây dựng trên diện tích 1.039 m². Khởi công từ ngày 14 tháng 9 năm 2010, sau gần 2 năm thi công, tòa nhà được hoàn tất với quy mô 11 tầng và 2 tầng hầm, là nơi làm việc, sinh hoạt của gần 200 cán bộ, phóng viên, công nhân viên.

Báo điện tử và phiên bản mobile đặt tại địa chỉ: www.nld.com.vn (www.nld.vn) với lượng truy cập gần 1.000.000 lượt xem trong ngày, trong đó còn có website Thế giới việc làm, đặt tại địa chỉ: <http://vieclam.nld.com.vn> để cung ứng việc làm cho người lao động trong cả nước.



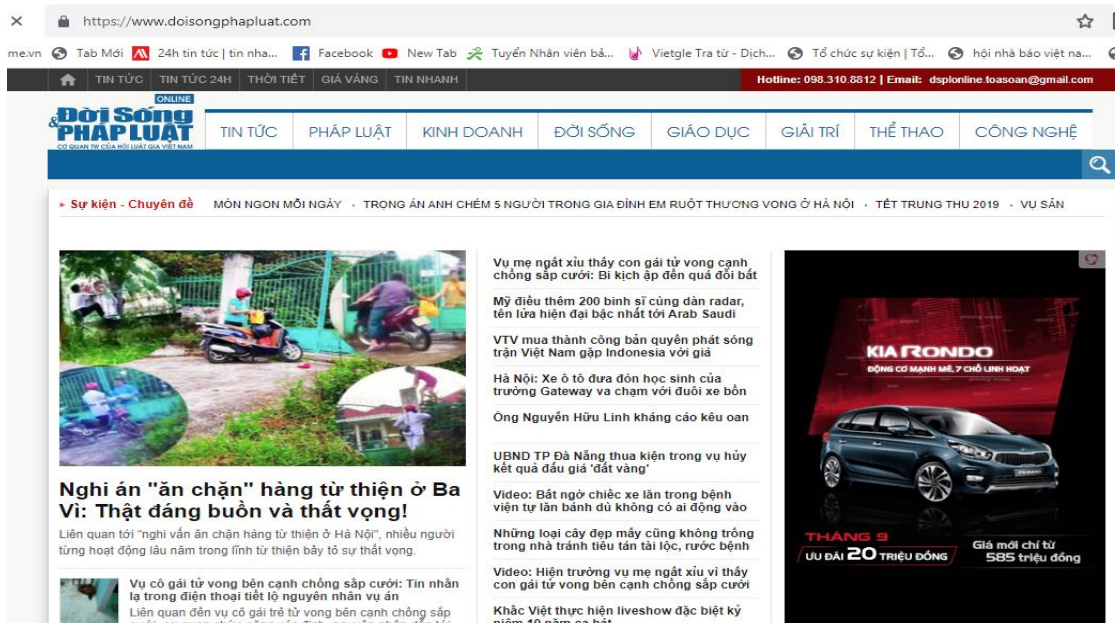
The screenshot shows the homepage of the website www.nld.com.vn. The browser address bar displays the URL. The website header includes navigation tabs such as 'TRONG NƯỚC', 'QUỐC TẾ', 'CÔNG ĐOÀN', 'BẠN ĐỌC', 'KINH TẾ', 'SỐNG KHỎE - SỐNG VUI', 'GIÁO DỤC', 'PHÁP LUẬT', 'VĂN NGHỆ', 'GIẢI TRÍ', 'THỂ THAO', 'CÔNG NGHỆ', 'PHỤ NỮ', and 'ĐỊA ỐC'. A search bar and a 'HOTLINE 1800 6559' button are also visible. The main content area features a news article with a photo of a man in a military uniform holding a framed portrait and another man holding a framed certificate. The article title is 'Nghẹn ngào tiễn Đại tá phi công Nguyễn Văn Bầy về với đất mẹ Lai Vung'. To the right of the article is a 'TIN MỚI' section with several news items. On the far right, there is a purple sidebar with a 'Solway' logo and a registration form for a national exam titled 'HỌC THẠC SĨ QUỐC TẾ NGAY TRONG NƯỚC'.

Hình 1.2. Giao diện báo điện tử Người lao động – Nguồn: www.nld.com.vn

Báo Người lao động có tôn chỉ hoạt động là luôn đồng hành với đời sống và việc làm của người lao động. Về nhiệm vụ của báo bao gồm: thông tin tuyên truyền đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước, nhiệm vụ của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Liên đoàn Lao động TP. Hồ Chí Minh; thông tin kịp thời, bao quát các sự kiện trong và ngoài nước mà bạn đọc quan tâm; bảo vệ quyền lợi và nghĩa vụ hợp pháp chính đáng của công nhân, viên chức và lao động, góp phần xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh; đồng thời, hỗ trợ việc làm, đào tạo nghề, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động.

2.1.3. Báo Đời sống và pháp luật

Báo Đời sống & Pháp luật được có giấy phép hoạt động số 166/GP-TTĐT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp. là cơ quan trung ương của Hội luật gia Việt Nam, góp phần tuyên truyền để chủ trương đường lối của Đảng, Nhà nước được đến gần với nhân dân và đi vào thực tiễn. Đồng thời, báo cũng là tiếng nói của giới luật gia toàn quốc, đồng thời thông tin về thành tựu khoa học pháp lý trong và ngoài nước.



Hình 1.3. Giao diện báo điện tử Đời sống và pháp luật – Nguồn:

<https://www.doisongphapluat.com/>

Báo Đời sống & Pháp luật đã trải qua 15 năm trưởng thành và phát triển với gần 2000 số báo cùng hàng triệu tin bài thuộc nhiều thể loại từ chính trị, xã hội, đời sống, pháp luật, văn hóa, thể thao.

2.2. Khảo sát vấn đề quyền lợi của người công nhân trên báo điện tử khảo sát

2.2.1. Tần suất, số lượng

Chủ đề về người lao động nói chung và người công nhân lao động nói riêng trên báo chí đã và đang được các nhà báo đặc biệt quan tâm bởi hiện nay có quá nhiều các trường hợp người công nhân lao động bị bóc lột công sức lao động, về quyền và nghĩa vụ khi ký hợp đồng lao động, các chế độ và chính sách....; thậm chí có quá nhiều cuộc biểu tình của công nhân với doanh nghiệp... những vấn đề này nếu kéo dài sẽ ảnh hưởng rất lớn đến kinh tế và chính trị của nước ta.

Để biết được thực trạng thông tin về vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam nói chung được các báo quan tâm đưa tin như thế nào trong thời gian qua, chúng tôi vẫn đã tiến hành nghiên cứu khảo sát và tổng hợp các tin bài về vấn đề này trên 3 báo được chọn khảo sát: Báo Lao động; Người lao động và Đời sống và pháp luật trong thời gian từ tháng 01/2018- 12/2018 và thu được kết quả như sau:

Bảng 2.1. Số lượng các tin, bài cập đến về vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân lao động trên các báo điện tử được khảo sát từ tháng 01-12/2018

Các báo	Bài viết về người CNLĐ	Bài viết đề cập đến về vấn đề BVQL của CNLĐ
Báo Lao động	418	277
Báo Người lao động	529	338
Báo Đời sống & Pháp luật	425	284
Tổng số	1,372	899

(Kết quả khảo sát của tác giả luận văn tháng 2/2019)

Kết quả bảng khảo sát trên cho thấy báo Người lao động có số lượng tin, bài phản ánh về cả người công nhân lao động và vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân nhiều nhất với 338 tác phẩm (chiếm 37,6%), trung bình mỗi tháng báo Người Lao động có 28 tin, bài phản ánh về vấn đề này; tiếp đó là báo Đời sống và Pháp luật 284 tác phẩm (chiếm 31,6%), trung bình mỗi tháng báo này có 24 tin, bài phản ánh về vấn đề bảo vệ quyền lợi người công nhân và cuối cùng là báo Lao động với 277 tác phẩm (30,8%), trung bình báo Lao động có 23 tin, bài được phản ánh trong một tháng. Nhìn chung, mức chênh lệch tin bài giữa các báo là không lớn.

2.2.2. Nội dung thông tin

Qua khảo sát và tổng hợp các tin bài về người công nhân lao động trên 3 báo: Lao động; Người lao động và Đời sống và pháp luật trong thời gian từ tháng 01/2018- 12/2018, chúng tôi thu được kết quả 1,372 tác phẩm, trong đó, các tác phẩm có chứa nội dung vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân là 899 tác phẩm (chiếm 65,5%).

Và để tiếp tục tìm hiểu các nội dung về vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân trên 3 báo được khảo sát: Lao động; Người lao động và Đời sống và pháp luật trong thời gian từ tháng 01/2018- 12/2018 bao gồm những vấn đề gì, chúng tôi tiếp tục khảo sát và phân loại ý nghĩa nội dung các bài báo và thu được kết quả sau:

Bảng 2.2. Nội dung những vấn đề về bảo vệ quyền lợi của công nhân lao động trên các báo điện tử được khảo sát từ tháng 01-12/2018

Stt	Nội dung thể hiện	Lao động		Người lao động		Pháp luật và Đời sống		Tổng	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)

1.	Về việc làm và hợp đồng lao động	75	8,3	80	8,9	75	8,3	230	25,6
2.	Về lương	47	5,2	70	7,8	56	6,2	173	19,2
3.	Về chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội	124	13,0	140	15,5	108	12,0	365	40,6
4.	Các vấn đề khác	38	4,2	48	5,3	45	5,0	131	14,6
Tổng		277	30,8	338	37,6	284	31,6	899	100

(Kết quả khảo sát của tác giả luận văn tháng 2/2019)

Từ kết quả bảng 2.2 trên cho thấy nội dung về vấn đề quyền lợi của công nhân lao động trên các báo điện tử được khảo sát trên có nội dung khá đa dạng, bao gồm các vấn đề về việc làm; về hợp đồng lao động; về tiền lương; về chế độ, chính sách và BHXH; và các vấn đề khác (an toàn lao động, đời sống văn hóa công nhân, công đoàn...). Trong tất cả các nội dung được các báo phản ánh trên, nội dung về vấn đề chế độ, chính sách và bảo hiểm xã hội có số lượng bài viết nhiều nhất 365/899 tác phẩm (chiếm 40,6%); tiếp đó là các nội dung về vấn đề việc làm hợp đồng lao động 230/899 tác phẩm (chiếm 25,6%); tiếp sau đó là vấn đề về lương có 173/899 tác phẩm (chiếm 19,2%); nội dung về các vấn đề khác (an toàn lao động, nhà ở, đời sống văn hóa công nhân và công đoàn...) có 131/899 tác phẩm (chiếm 14,6%).

Có thể lý giải sự chênh lệch giữa các nội dung về các vấn đề quyền lợi công nhân lao động trên các báo điện tử được khảo sát như sau: đội ngũ nhà báo, phóng viên của các báo thường viết về những vấn đề mà họ quan tâm hơn là những vấn đề có tính mới và tính thời sự. Mặt khác, khi xem xét tần suất nội dung các bài viết, nhận thấy các vấn đề có về hợp đồng lao động; về

lương; về BHXH; về các vấn đề khác (an toàn lao động, nhà ở, đời sống văn hóa công nhân và công đoàn...) là những vấn đề có tần suất xuất hiện trên các báo nhiều hơn cả. Bởi lẽ, đây cũng chính là những vấn đề cốt lõi khi nhìn nhận về quyền lợi của người lao động, đồng thời cũng là những vấn đề thường xảy ra những thay đổi trong quá trình lao động của người công nhân lao động tại các khu công nghiệp hiện nay. Dẫu vậy, vẫn cần có một sự quan tâm công bằng hơn nữa về tần suất xuất hiện các tin, bài có nội dung quan tâm đến quyền và lợi ích của người công nhân lao động nhằm mang lại cái nhìn tổng thể và toàn diện về vấn đề này.

2.2.2.1. Về vấn đề việc làm và hợp đồng lao động

Có lẽ việc làm và hợp đồng lao động của người công nhân luôn là những nội dung quan trọng, thu hút được sự quan tâm chú ý đối với các nhà báo khi nó 230/899 tác phẩm viết về chủ đề này (chiếm 25,6%).

Theo Điều 10 Luật Lao động 2016 của nước Việt Nam về quyền làm việc của người công nhân lao động là được tự do lựa chọn việc làm, làm việc cho bất kỳ người sử dụng lao động nào và ở bất kỳ nơi nào mà pháp luật không cấm; và được trực tiếp liên hệ với người sử dụng lao động hoặc thông qua tổ chức dịch vụ việc làm để tìm kiếm việc làm theo nguyện vọng, khả năng, trình độ nghề nghiệp và sức khỏe của mình. Báo chí nói chung và báo điện tử nói riêng thời gian qua đã làm tốt vai trò trung gian trong việc thông tin về nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp, giúp cho người công nhân lao động có được địa chỉ tìm việc uy tín, cùng với đó là đấu tranh bảo vệ quyền lợi về việc làm của người công nhân lao động. Cụ thể:

Trên báo Lao động có bài “*Đồng Nai: 200 công nhân có nguy cơ giảm lương, mất việc làm*” ngày 06/09/2018 của tác giả Hà Anh Chiến đã cho biết từ nhiều ngày qua, hàng trăm công nhân Cty giày da Splendour (KCN Nhơn Trạch 1, H.Nhơn Trạch, Đồng Nai) đang đứng trước nguy cơ tiền lương bị

giảm sâu, mất việc làm... sau khi Công ty triển khai việc thỏa thuận với người lao động để ký vào một bản hợp đồng mới từ HĐLĐ không xác định thời hạn có mức lương hơn 6 triệu đồng xuống hợp đồng thời vụ có mức lương 4,2 triệu đồng. Lý do là do tình hình sản xuất kinh doanh của công ty đang gặp khó khăn. Để giảm bớt chi phí, công ty thực hiện việc cho 119 người lao động nghỉ việc theo danh sách Công ty lựa chọn trước, phần lớn là các lao động lớn tuổi. Điều khiến công nhân bức xúc chính là vì họ đã có hàng chục năm cống hiến cho công ty, không được hỗ trợ nhiều, lại đứng trước nguy cơ bị giảm lương, mất việc làm trong khi đã trên 35 tuổi. Được biết tại thời điểm làm việc, tổng số lao động của doanh nghiệp là 729 người, trong đó có 369 người có thời gian làm việc từ 10-15 năm trở lên. Số lao động đồng ý nghỉ chờ việc hưởng 50% lương là 672 người; đối với 107 người lao động lớn tuổi làm việc với mức lương mới nhưng doanh nghiệp chưa ký HĐLĐ.

Bài báo đã trích dẫn lời của Ông Phạm Văn Cường - Phó Trưởng ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Đồng Nai – trong cách xử lý tình huống này của công ty giày da Splendour: *“Trong trường hợp gặp khó khăn về đơn hàng, Cty có thể bố trí người lao động tạm thời làm công việc khác theo quy định tại Điều 31, Bộ luật Lao động, đưa đi đào tạo hoặc thỏa thuận hưởng lương ngừng việc theo quy định tại Điều 98, Bộ luật Lao động, mà không thực hiện chấm dứt HĐLĐ nhằm tạo điều kiện cho người lao động yên tâm gắn bó với công ty và có thời gian tham gia BHXH liên tục, đảm bảo việc hưởng các chế độ về sau. Đề nghị doanh nghiệp thực hiện trả lương ngừng việc cho người lao động theo quy định, không thấp hơn lương tối thiểu vùng là 3.750.000 đồng”* [Báo Lao động điện tử, ngày 06/09/2018].

Bài viết *“Cho NLĐ nghỉ việc vào cuối năm: Lắm chiêu, nhiều trò!”* ngày 30/12/2018 trên báo Người Lao động của tác giả Phạm Thọ. Phản ánh thực trạng nhiều doanh nghiệp tìm đủ mọi cách cho công nhân nghỉ việc, tạm

nghỉ rồi tuyển lại, sa thải... để né những khoản tiền thưởng Tết, chế độ BHXH, BHYT. Cụ thể, là có khoảng 30 công nhân Công ty TNHH May mặc JK Vina (huyện Củ Chi, TP.HCM) mới đây đã bị chủ doanh nghiệp cho nghỉ việc. Lý do giám đốc công ty này đưa ra là hết đơn hàng và Công ty sắp bị phá sản. Thế nhưng, rất bất ngờ là, sau khi đã hoàn tất các thủ tục cho công nhân nghỉ việc, chốt trả sổ BHXH, Công ty chỉ đóng cửa ít ngày rồi mở cửa lại và rao tuyển lao động mới. Công ty còn ngang nhiên “mời” cả những công nhân vừa bị cho nghỉ việc trở lại làm việc với những bản HĐLĐ mới... Bài báo có trích dẫn lời phản ánh của một nữ công nhân Công ty May mặc JK Vina cho biết: *“Tôi làm ở đây 4 năm nên biết quá rõ. Năm thì họ kêu chuyển nhượng cho chủ mới, thay đổi tên công ty. Năm thì kêu ca khó khăn, DN phá sản... Tất cả chỉ với mục đích né tránh thưởng Tết, lương tháng 13 và né đóng BHXH với mức cao cho công nhân. Còn khi ký lại HĐLĐ mới, tất cả quan hệ lại bắt đầu từ đầu, người lâu năm cũng như người mới. Ở đây vùng xa, ít DN hoạt động nên công nhân dù biết là "chiêu trò" nhưng vẫn làm để có lương”* [Báo Người Lao động điện tử, 30/12/2018].

Được biết Tại Tp. HCM, “chiêu trò” công nhân nghỉ việc cận Tết thể hiện rõ nhất là tại Công ty TNHH Nam Phương (huyện Củ Chi). Đã 2 năm qua, cứ đến dịp gần Tết, Công ty lại đột ngột chấm dứt HĐLĐ với công nhân. Vào ngày 1/11 vừa qua, ông Nam Sung Ho- Giám đốc Công ty- sau khi để lại giấy thông báo với nội dung mong công nhân... thông cảm, lại tiếp tục “biệt tích” ngay trước Tết. Hơn 300 CN nơi đây ngoài việc bị mất việc làm, bị "xù" gần 2 tháng tiền lương còn có khả năng mất số năm tham gia BHXH, mất thưởng Tết...

Để tăng thêm tính thuyết phục chứng minh những sai trái của doanh nghiệp và bảo vệ quyền về việc làm và hợp đồng lao động của công nhân lao động, tác giả bài báo đã trích dẫn lời phân tích của Luật sư Nguyễn Giang

Nam (Đoàn Luật sư Tp. HCM) như sau: “Đa phần DN hiện nay đều lấy lý do khó khăn về kinh tế để chấm dứt HĐLĐ và cho công nhân nghỉ việc. Tuy nhiên, để cho người lao động nghỉ việc, doanh nghiệp cần phải tuân thủ các quy định của Bộ Luật Lao động - được hướng dẫn tại Nghị định số 05/2015/NĐ-CP và Thông tư số 47/2015/TT-BLĐTBXH. Cụ thể, nếu doanh nghiệp thay đổi cơ cấu, công nghệ hoặc vì lý do kinh tế mà ảnh hưởng đến việc làm hoặc có nguy cơ mất việc làm, phải cho thôi việc từ 2 người lao động trở lên thì người sử dụng lao động có trách nhiệm thông báo bằng văn bản trước 30 ngày, kể từ ngày gửi thông báo cho cơ quan quản lý nhà nước về lao động cấp tỉnh biết, trước khi tiến hành cho thôi việc. Riêng việc sa thải người lao động, chủ doanh nghiệp cần phải tuân thủ quy định tại Điều 126 Bộ luật Lao động, khi người lao động có hành vi như trộm cắp, tham ô, đánh bạc, cố ý gây thương tích, sử dụng ma túy, tự ý bỏ việc 5 ngày cộng dồn trong 1 tháng. Bên cạnh đó, để tự bảo vệ mình khi doanh nghiệp yêu cầu chấm dứt HĐLĐ trái luật, người lao động hoàn toàn có thể đề nghị cơ quan chức năng can thiệp hoặc khởi kiện đòi quyền lợi” [Báo Người Lao động điện tử, 30/12/2018]. Từ những phát hiện, tác giả kiến nghị: “việc một số chủ sử dụng lao động đến cận Tết hoặc thời điểm thay đổi chính sách lương tối thiểu cho người lao động nghỉ việc nhằm né tránh chi trả lương, thưởng và đóng BHXH đã cho thấy rõ hành vi làm ăn “chup giật”, khó phát triển bền vững. Đây cũng là vấn đề mà các cơ quan chức năng rất cần lưu tâm để có giải pháp phòng ngừa, giám sát, nhằm bảo vệ người lao động vào thời điểm nhạy cảm này, tránh để xảy ra những hệ lụy đáng tiếc do một số chủ sử dụng lao động mang lại” [Báo Người Lao động điện tử, 30/12/2018].

Bài viết “Vinacomin: 4.000 công nhân có nguy cơ mất việc nếu EVN giảm mua than” trên báo Đời sống và Pháp luật ngày 21/06/2018 đã phản ánh thực trạng về tình hình kinh doanh của Tập đoàn Than, khoáng sản Việt Nam

(Vinacomin) ngày càng âm đạm, trước đó như kết quả thanh tra của Bộ Tài chính, đầu tư tài chính của nhiều đơn vị thuộc tập đoàn đang rơi vào thua lỗ. Có 3/6 doanh nghiệp đầu tư tài chính dài hạn không hiệu quả, khối nợ phải trả lên tới hơn 100.000 tỷ đồng. Tồn kho than của Vinacomin năm nay ước trên 13 triệu tấn, khiến tập đoàn khó cân đối tài chính cho sản xuất và 4.000 công nhân có nguy cơ mất việc nếu EVN giảm mua than. Đứng trước nguy cơ mất việc ảnh hưởng đến 4.000 lao động tập đoàn lãnh đạo Vinacomin cũng đề nghị, Chính phủ chỉ đạo EVN và Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) ưu tiên mua than trong năm nay để Vinacomin ổn định sản xuất, góp phần sản xuất tăng thêm 2 triệu tấn nữa, đóng góp vào tăng GDP chung của cả nước. Từ năm 2018, nếu các tập đoàn lớn không mua than của Vinacomin, tập đoàn sẽ cân đối lại trong điều hành.

Bài báo trích dẫn lời phát biểu của Ông Lê Minh Chuẩn – Chủ tịch Vinacomin trong phiên làm việc của Thủ tướng kiểm tra, làm việc với Tập đoàn Than, Khoáng sản Việt Nam (Vinacomin) ngày 19/6: *“mức tồn than 9,3 triệu tấn của ngành than đã vượt qua định mức 1-2 triệu tấn. Nếu con số này tăng lên nữa thì cân đối tài chính của tập đoàn sẽ rất khó khăn. Với 2 triệu tấn EVN đang không muốn mua từ tập đoàn, cộng thêm 2 triệu tấn sản xuất tăng để đảm bảo tăng trưởng GDP 6,7% năm nay theo chỉ đạo của Thủ tướng, tổng mức tồn kho của Vinacomin trên 13 triệu tấn. “Với mức tồn kho lớn như vậy, tập đoàn không thể cân đối được về mặt tài chính”. Riêng việc EVN ngừng mua 2 triệu tấn than của Vinacomin, Chủ tịch tập đoàn cho hay có thể khiến 4.000 lao động của tập đoàn này mất việc làm, tương đương với một mỏ than hầm lò bị đóng cửa”* [Báo Đời sống và Pháp luật điện tử, ngày 21/06/2017].

Đấu tranh bảo vệ quyền lợi của người lao động nói chung và công nhân lao động nói riêng, các báo không chỉ “nêu” vụ việc mà “vào cuộc” theo dõi

diễn biến vụ việc; đấu tranh giành quyền lợi cho người lao động nói chung và công nhân lao động nói riêng; ghi nhận, cổ vũ, động viên, khích lệ những nỗ lực của doanh nghiệp trong giải quyết những vướng mắc, khắc phục tồn tại, sửa chữa thiếu sót.

2.2.2.2. Về vấn đề tiền lương

Theo Điều 92 Luật lao động 2016 có quy định “*tiền lương là tổng số tiền mà người sử dụng lao động trả cho người lao động theo thỏa thuận để thực hiện công việc, bao gồm mức lương theo công việc hoặc chức danh, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác. Mức lương theo công việc hoặc chức danh không được thấp hơn mức lương tối thiểu*” [35, tr. 12].

Như vậy có thể thấy rằng công sức của người lao động được tính bằng giá trị đồng lương mà người công nhân lao động nhận được. Tiền lương vừa giúp người công nhân duy trì cuộc sống hàng ngày để tái tạo sức lao động, đồng thời giúp cho họ có tích lũy để dự phòng cho những trường hợp xấu xảy ra như: thất nghiệp, mất khả năng lao động, ốm đau, bệnh tật, tai nạn lao động.... Nhận thức được sâu sắc vai trò của tiền lương với cuộc sống người công nhân lao động; và thực tế tình trạng bị bóc lột sức lao động và tiền lương của các chủ doanh nghiệp đối với người công nhân lao động thời gian qua báo chí nói chung và báo điện tử nói riêng đã có nhiều các tin, bài phản ánh về vấn đề này. Qua khảo sát trên 3 báo Lao động; Người lao động và Đời sống và pháp luật trong thời gian từ tháng 01/2018- 12/2018, chúng tôi thu được 173/899 tác phẩm phản ánh về vấn đề này (chiếm 19,2%).

Đòi quyền lợi về lương cho người công nhân lao động phóng viên các báo đã có mặt ở hầu hết các điểm nóng trong quan hệ lao động, những nơi xuất hiện nhiều bức xúc của người công nhân lao động mà chưa được quan tâm, giải quyết; báo chí đã gặp gỡ, trao đổi với chủ sử dụng lao động, công đoàn cơ sở, các cơ quan chức năng để làm rõ vụ việc, tìm giải pháp khắc phục,

qua đó tuyên truyền, vận động công nhân lao động trở lại sản xuất, ổn định doanh nghiệp, giữ vững an ninh, trật tự công cộng.

Trên báo Lao động ngày 28/01/2018 có các bài “*Đà Nẵng: Cận Tết, công nhân lao đao vì lo mất lương, mất việc!*”. Bài báo cho biết giám đốc công ty Valley View Việt Nam nợ BHXH hơn 1,2 tỉ đồng, nợ tiền lương công nhân, nhân viên, và nợ tiền của đối tác, ngân hàng lên đến gần 20 tỷ đồng. Hay bài viết “*TP. Huế: Công nhân khóc ròng vì quyền lợi không được đảm bảo*” ngày 17/03/2018 đã phản ánh tình trạng nợ lương công nhân công ty TNHH TM&DV Hoàng Đức (Cty Hoàng Đức) đã khiến hàng chục người lao động là nhân viên, lái xe, phụ xe của Cty TNHH TM&DV Hoàng Đức (Cty Hoàng Đức), tại địa chỉ lô C2, khu Đông Nam Thủy An, phường An Đông, TP. Huế đã đồng loạt nghỉ việc và kéo đến trụ sở của công ty này, chặn các tuyến xe buýt để đòi quyền lợi. Những lao động ở đây cho biết: “*bắt đầu từ tháng 4.2015, họ qua Cty Hoàng Đức làm việc và từ tháng 10.2015 đến nay, Cty tháng nào cũng trừ tiền NLD nhưng lại không đóng BHXH đầy đủ. Cty nợ lương bỗng đến khi công nhân đến tìm đòi thì hứa hẹn qua tuần sẽ trả đầy đủ. Thế nhưng, tuần này qua tuần khác vẫn không thấy trả, lên hỏi thì cứ hứa qua tuần sẽ trả. Chúng tôi đi làm còn nuôi vợ, nuôi con nữa chứ*” [Báo Lao động điện tử, ngày 17/03/2018].

Bài viết “*Chậm được nhận lương, hàng trăm công nhân đồng loạt ngưng việc*” trên báo Người lao động ngày 17-12-2018 cho biết những bất bình vì không được trả lương theo đúng hợp đồng lao động, đã khiến cho hàng trăm công nhân làm việc tại Công ty CP May xuất khẩu Hồng Lĩnh (Hà Tĩnh) đã đồng loạt ngưng việc, tập trung trước công ty để đòi quyền lợi, tác giả bài báo đã trích dẫn những bức xúc của người công nhân lao động về vấn đề nợ lương của doanh nghiệp: “*Chúng tôi rất bất bình về sự chậm trễ trong việc trả lương của công ty, đây không phải là tháng đầu tiên công ty*

không giữ đúng cam kết như đã ký kết giữa hai bên. Tháng 11 vừa qua, chúng tôi cũng chỉ được trả 50% tiền lương, chúng tôi cũng đã có những cảm thông dành cho công ty rồi, nhưng giờ tới tháng tiếp theo mà vẫn tái diễn tình trạng chậm lương như thế này thì làm sao chúng tôi chấp nhận được. Chúng tôi còn có cả gia đình, trông chờ vào đồng lương mà cứ hết tháng này thiếu, tháng kia chậm là sao?” [Báo Người lao động điện tử, ngày 17-12-2018].

Trên báo Đời sống và Pháp luật ngày 17/08/2018 có bài “*Công nhân tập trung trước khách sạn dát vàng đòi tiền lương*”. Bài báo cho biết, buổi sáng 16/8 có gần 20 công nhân tập trung trước sảnh khách sạn Vịnh Vàng (Golden Bay, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, Đà Nẵng) yêu cầu nhà thầu là công ty Sao Tháng Tám (trụ sở tại Hà Nội) và chủ đầu tư khách sạn là công ty TNHH Hòa Bình (trụ sở tại Hà Nội) trả tiền công gần 200 triệu đồng. Bài báo cho biết: “*nhóm công nhân thi công cốt pha, cho biết công ty Sao Tháng Tám ký hợp đồng thi công với 6 nhóm công nhân làm cốt pha, bê tông, thép, vệ sinh,...* Các nhóm này bắt đầu thi công tại công trình khách sạn Vịnh Vàng từ năm 2016. Công trình đã khánh thành và đưa vào sử dụng vào năm 2017. Đầu năm nay họ ký tiếp hợp đồng với chúng tôi để thi công dự án Trung tâm thương mại. 30 công nhân trong tổ làm từ tháng 3 đến tháng 8 nhưng họ không trả tiền” [Báo Đời sống và Pháp luật điện tử, ngày 17/08/2018].

Sự vào cuộc của các cơ quan chức năng và báo chí trong việc đấu tranh bảo vệ quyền lợi về lương cho công nhân lao động đã giúp người lao động giành lại được công sức lao động của mình trong bài viết “*Bình Phước: Công đoàn đòi lương tiền tử cho công nhân*”. Hành trình đòi lại quyền lợi tưởng chừng là dễ nhưng lại vô cùng khó khăn bởi rất nhiều lí do khác nhau, đã được tác giả bài báo phản ánh lại như sau: “*Vì là DN 100% vốn nước ngoài, chủ DN lại không có mặt ở công ty, nên gặp chủ DN là rất khó khăn. Mỗi lần gặp, chúng tôi phải thuê phiên dịch; rồi chuyện thu thập tài liệu, chứng cứ để*

khởi kiện như bằng lương, hợp đồng, thông báo... là rất khó. Thêm nữa, CN sau khi bị mất việc, tứ tán mỗi người một nơi. Người về quê, người chuyển chỗ ở, xin việc làm ở DN khác. Do đó, để tập trung đầy đủ hàng trăm CN lại để ký giấy uỷ quyền cho CĐ đại diện CN khởi kiện là cả một kỳ công, vì mất rất nhiều thời gian. Chưa kể, hồ sơ, thủ tục khởi kiện để toà chấp thuận phải sửa đi sửa lại; bởi các quy định về luật pháp cũng chưa thống nhất, rõ ràng”. Mặc dù vậy, những cán bộ của CĐ các KCN tỉnh Bình Phước vẫn không nản chí; trái lại, quyết tâm phải “đòi” bằng được tiền lương, tiền bảo hiểm cho CN. Sau khi 127 CN uỷ quyền cho CĐ vào giữa tháng 11.2017, cán bộ CĐ các KCN tỉnh Bình Phước đã “canh me”, biết được ông Lee Hong Sang trở lại VN. Lập tức, các cán bộ CĐ đã tìm gặp bằng được ông Sang trao đổi, thương lượng chi trả tiền cho CN. Thương lượng lần 1, rồi lần 2, lần 3... Và sau đó, CĐ tiếp tục gặp đại diện chủ DN tại toà để thương lượng tiếp. Bên cạnh đó, cán bộ CĐ các KCN tỉnh Bình Phước làm việc với 165 CN để giải quyết các vướng mắc về mức lương của từng cá nhân cho thống nhất với số liệu đưa ra từ Công ty Sang Hun. Ngày 13.2.2018 vừa qua, không thể trốn tránh trách nhiệm và trước sự đấu tranh kiên trì của đại diện tập thể CN là CĐ các KCN tỉnh Bình Phước, ông Lee Hong Sang đã chấp nhận phải chuyển trả tiền lương, tiền bảo hiểm còn nợ CN, với tổng trị giá gần 4,9 tỉ đồng” [Báo Lao động điện tử, ngày 03/03/2018].

Như vậy có thể thấy qua cập nhật, thông tin đúng lúc những động thái giải quyết quyền lợi cho người công nhân lao động, báo chí nói chung và báo điện tử nói riêng đã tác động mạnh đến người công nhân lao động, khơi dậy cho họ niềm tin, sự phấn khởi trong sản xuất; thúc đẩy các doanh nghiệp, các chủ sở hữu lao động khác quan tâm hơn nữa đến quyền lợi của người công nhân lao động; đồng thời góp phần “xoa dịu” dư luận xã hội đang nóng lên vì bức xúc. Như vậy, báo chí thực hiện hài hòa giữa xây và chống trong sự nghiệp đấu tranh chống tiêu cực của Đảng.

2.2.2.3. Về chế độ, chính sách và bảo hiểm xã hội

Theo Điều 3, Luật bảo hiểm 2016 có định nghĩa: “*Bảo hiểm xã hội là sự bảo đảm thay thế hoặc bù đắp một phần thu nhập của người lao động khi họ bị giảm hoặc mất thu nhập do ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, hết tuổi lao động hoặc chết, trên cơ sở đóng vào quỹ bảo hiểm xã hội. Bảo hiểm xã hội có các chế độ sau đây: ốm đau; thai sản; tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; hưu trí; tử tuất*” [34, tr. 1].

Bên cạnh những vấn đề về việc làm, thu nhập, tiền lương thì các chế độ chính sách và bảo hiểm xã hội đối với người công nhân lao động làm việc tại các doanh nghiệp. Qua khảo sát trên 3 báo Lao động; Người lao động và Đời sống và pháp luật trong thời gian từ tháng 01/2018- 12/2018, chúng tôi thu được kết quả có 365/899 tác phẩm (chiếm 40,6%). Đây là nội dung được các cơ quan báo chí quan tâm và viết đến nhiều nhất.

Báo chí đã vào cuộc kịp thời phanh thui, lên án, đấu tranh với các hành vi vi phạm chính sách, chế độ BHXH cho người công nhân lao động của chủ doanh nghiệp; phát hiện và cung cấp hàng loạt số liệu về tổng số nợ đọng BHXH. Cụ thể:

Trên báo Lao động ngày 31/5/2018 có bài “*Nợ lương và bảo hiểm xã hội gần 60 tỉ đồng, hàng trăm công nhân đóng tàu ngừng việc*”. Bài báo cho biết vào sáng 31.5, hàng trăm công nhân lao động của Cty TNHH Đóng tàu và Cơ khí Hàng hải Sài Gòn (KCN Đông Xuyên, TP.Vũng Tàu) đã ngừng việc để đòi tiền lương và tiền bảo hiểm xã hội. Theo công nhân, Công ty đã nợ lương và BHXH của họ gần 60 tỉ đồng. Hay bài “*Công ty cổ phần Cầu 12: Nợ lương và BHXH hàng chục tỉ đồng, công nhân khôn đốn*” của tác giả Quế Chi cho biết: “*nhiều tháng nay, hàng trăm CNLĐ của Cty cổ phần Cầu 12 lâm vào cảnh khôn đốn vì bị Cty nợ nhiều tháng lương, 30 tháng chưa đóng BHXH cho công nhân với tổng số tiền lên tới hàng chục tỉ đồng. Không*

những thế, nhiều công nhân còn không được hưởng quyền lợi về bảo hiểm khi chưa được chốt sổ bảo hiểm xã hội (BHXH)...” [Báo Lao động điện tử, ngày 6/8/2018].

Báo Người lao động ngày 21/11/2018 có bài “*Công ty Cổ phần 482: Công nhân khốn khổ vì bị xù lương, nợ bảo hiểm*”. Theo như bài báo phản ánh thì đã hơn 4 tháng qua, do không được công ty trả lương nên cuộc sống của hàng trăm công nhân gặp nhiều khó khăn, nhất là công nhân đã có gia đình. Dù tập thể công nhân đã nhiều lần kiến nghị giải quyết dứt điểm nợ lương nhưng lãnh đạo công ty vẫn phớt lờ: “*Chúng tôi nghe thông tin công ty làm ăn thua lỗ, phải bán máy móc, trụ sở nên rất lo. Trong khi đó, giám đốc công ty thì không liên lạc được, tình trạng này kéo dài thì anh em CN sẽ sống chật vật*” [Báo Người lao động điện tử, ngày 21/11/2018]. Bài viết cho biết: “*ước tính, công ty còn nợ CN khoảng 3 tỉ đồng tiền lương. Bức xúc khác của tập thể CN là tình trạng nợ đọng BHXH kéo dài tại doanh nghiệp. Cụ thể, từ tháng 1-2015 tới nay, công ty không đóng BHXH, BHYT cho CN khiến họ không được giải quyết chế độ ốm đau, thai sản, tai nạn lao động theo luật định. Tổng số nợ BHXH lên đến hơn 15 tỉ đồng (trong đó có trên 4 tỉ đồng là tiền chậm đóng). Từ tháng 7-2018 đến nay, tập thể CN nhiều lần gửi đơn cầu cứu các cơ quan chức năng liên quan tại tỉnh Nghệ An song sự việc vẫn không được giải quyết*” [Báo Người lao động điện tử, ngày 21/11/2018].

Báo Đời sống & Pháp luật ngày 04/12/2018 có bài “*Đà Nẵng: Chủ công ty bỏ về Hàn Quốc, “xù” bảo hiểm của 500 công nhân*” đã thông tin về việc Công ty TNHH MTV TBO Vina đã nợ tiền bảo hiểm của người lao động hơn 12 tỉ đồng. Từ tháng 8 đến nay, chủ doanh nghiệp bỏ về nước, đẩy gần 500 công nhân vào hoàn cảnh khó khăn, không việc làm, không được giải quyết BHXH, BHYT, BHTN, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn.

Đề trang bị kiến thức cho công nhân lao động về quyền lợi của mình về các chế độ chính sách và BHXH các báo còn đưa tin về các hoạt động tuyên truyền luật do Liên đoàn lao động tổ chức. Bài viết “*LĐLĐ TỈNH PHÚ THỌ: Tuyên truyền Luật Bảo hiểm xã hội cho gần 300 công nhân lao động*” ngày 07/12/2018 trên báo Lao động cũng đã đưa tin Tổng LĐLĐ Việt Nam đã phối hợp với LĐLĐ tỉnh Phú Thọ tổ chức buổi tuyên truyền đến gần 300 CNLĐ của Cty cổ phần gạch men Tasa. Qua buổi tuyên truyền, các CNLĐ đã được BHXH tỉnh tuyên truyền về các nội dung chính trong Luật Bảo hiểm xã hội liên quan trực tiếp đến người lao động: Những nội dung chính trong BHYT cho người lao động; trách nhiệm của người lao động, người sử dụng lao động và BHXH trong việc thực hiện các chế độ BHXH, BHYT. Bài viết “*Tuyên truyền pháp luật cho 150 công nhân lao động*” ngày 05/09/2018 trên báo Người lao động cũng cho biết vào sáng 5.9 LĐLĐ tỉnh Sơn La đã tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho 150 công nhân lao động tại Công ty CP may Tiên Sơn (huyện Mường La). Tại hội nghị, người lao động đã được nghe tuyên truyền, phổ biến các nội dung cơ bản của Luật Bảo hiểm xã hội, Bộ luật Lao động liên quan đến người lao động và người sử dụng lao động khi tham gia quan hệ lao động như: Hợp đồng lao động, giao kết và thực hiện hợp đồng lao động, tiền lương, việc làm, kỉ luật lao động, trách nhiệm vật chất, ATVSLĐ, BHXH, BHYT, BHTN, Luật Công đoàn... Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng được chú trọng.

Ngoài ra, những người công nhân trong quá trình bị các doanh nghiệp trốn lương, và nợ bảo hiểm cũng đã có đơn thư kiến nghị gửi đến các cơ quan báo chí để nhờ họ vào cuộc đọit hộ công bằng cho mình. Báo Lao động có chuyên mục Tư vấn pháp luật, thường xuyên nhận được các đơn thư liên quan đến nhận trợ cấp, chế độ thai sản, chế độ y tế....: *Đóng bảo hiểm xã hội 21*

năm, nhận trợ cấp một lần thế nào? [Báo Lao động điện tử, ngày 05/06/2018]; *Nghỉ việc bao lâu, công ty phải chốt, trả sổ bảo hiểm xã hội?* [Báo Lao động điện tử, ngày 12/06/2018]; *Sinh con bao lâu thì được nhận chế độ thai sản?* [Báo Người lao động điện tử, ngày 03/10/2018]; *Người mắc bệnh lao nặng có được nhận bảo hiểm xã hội một lần?* [Báo Người lao động điện tử, ngày 31/10/2018]; *“Doanh nghiệp trốn đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động sẽ phải xử lý hình sự”* [Báo Đời sống & Pháp luật điện tử, ngày 01/11/2018].

Với thực trạng đưa tin trên có thể thấy báo chí nói chung và báo điện tử nói riêng đã tiếp xúc với chính quyền địa phương và người công nhân lao động không khoan nhượng trước những hành vi sai trái, đưa các vụ việc làm trái với quy định về Luật lao động, Luật BHXH ra trước ánh sáng pháp luật, vừa bảo vệ người công nhân lao động, vừa tuyên truyền, phát hiện ra những bất hợp lý trong ban hành, thực thi các chủ trương, chính sách và góp ý xây dựng để Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ngày càng xứng đáng là Nhà nước “của dân, do dân và vì dân”.

2.2.2.4. Các vấn đề khác

Ngoài những vấn đề về bảo vệ quyền và lợi ích về việc làm, hợp đồng lao động, tiền lương, các chế độ, chính sách và BHXH báo chí nói chung và 3 báo được khảo sát nói riêng (Lao động; Người lao động và Đời sống và pháp luật) trong thời gian từ tháng 01/2018- 12/2018 đã có 131/899 tác phẩm (chiếm 14,6%) bàn về các vấn đề quyền và lợi ích khác của người công nhân lao động (an toàn lao động, nhà ở, đời sống văn hóa công nhân và công đoàn...).

- Về bảo hộ lao động

Theo Điều 3, Pháp lệnh bảo hộ lao động của hội đồng nhà nước số 61-LCT/HĐNN8 ngày 19/09/1991 có quy định: “*Mọi người lao động có*

quyền được bảo đảm điều kiện làm việc an toàn, vệ sinh và có nghĩa vụ thực hiện những quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động” [44, tr. 1].

Bảo hộ lao động là nội dung của công tác đoàn hướng về cơ sở sản xuất, về người công nhân lao động. Được biết báo chí nói chung và báo điện tử nói riêng với việc hình thành các chuyên trang, chuyên mục về đời sống, pháp luật, công đoàn.... thời gian qua đã phát huy được vai trò là cơ quan nghiên cứu, trao đổi; tuyên truyền, phổ biến; tham gia xây dựng chế độ, chính sách về bảo hộ lao động; đấu tranh bảo vệ người công nhân lao động trên lĩnh vực này. Thông thường các báo thường tường thuật các vụ tai nạn lao động điển hình, vừa mới xảy ra, gây hậu quả nghiêm trọng đến tính mạng người công nhân lao động, đồng thời phân tích các nguyên nhân dẫn đến các vụ tai nạn và biện pháp khắc phục. Có rất ít bài báo chỉ dừng lại ở việc đưa tin vụ việc.

Báo Lao động có bài *“Tai nạn hầm lò, 2 công nhân bị than vùi lấp”* đã thông tin cho biết: *“vào khoảng 20h40' ngày 7/4, tại Phân xưởng Khai thác 5, khu vực Hà Ráng, Công ty Than Hạ Long đã xảy ra vụ tai nạn lao động làm 1 người chết và 1 người bị thương. Nạn nhân tử vong là Đoàn Văn Sỹ, thợ lò bậc 5/6 (SN 1992, quê ở Kim Sơn, Ninh Bình); nạn nhân bị thương là Phạm Ngọc Chi (SN 1987, quê ở Ninh Giang, Hải Dương). Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn ban đầu được xác định là do trong quá trình đào lò thượng vĩa 15 thì than, đá ở khu vực gương lò trượt lở xuống vùi lấp 2 công nhân” [Báo Lao động điện tử, ngày 08/04/2018].*

Trên báo Người lao động ngày 15/09/2018 có bài *“Trượt chân vào tuyến máng khi đang làm việc, một công nhân ngành than bị vùi lấp tử vong”*. Bài báo cho biết: *“vào khoảng 14h ngày 14.09 tại Công ty than Hòn Gai. Nạn nhân là anh Hứa Văn Nam (SN 1987, quê quán Thái Nguyên), công nhân thuộc phân xưởng số 2 Thành Công. Trong quá trình làm việc tại lò thượng mức -130/-160 vĩa 7 Thành Công, anh Nam làm nhiệm vụ thông tải than. Khi*

chọc thông than bị tắc, không may bị trượt chân ngã vào tuyến máng rồi bị than vùi lấp dẫn đến tử vong. Ngay khi phát hiện sự việc, nhiều công nhân và lực lượng cấp cứu đã tìm cách ứng cứu và đưa anh Nam đi chữa trị, nhưng đến 15h30 cùng ngày anh Nam đã tử vong” [Báo Người lao động, ngày 15/09/2018].

Bài viết “*Bình Định: Bị ngạt khí, 2 công nhân tử vong tại Cảng Quy Nhơn*” trên báo Đời sống & Pháp luật ngày 16/09/2018, cho biết “*vào khoảng 0h45 cùng ngày, các công nhân của Công ty TNHH H.H. (đóng tại TPHCM) tiến hành kiểm tra khoang số 2, tàu hàng Uni Fortune (quốc tịch Panama) để bốc dỡ hàng chuẩn bị xuất cảng. Khi đang xuống hầm kiểm tra thì bất ngờ có một công nhân bị ngạt xỉu. Sau khi phát hiện sự việc, một công nhân khác đã nhanh chóng chạy xuống hầm để cứu người kia, thế nhưng, cả hai đều bị ngạt xỉu tại khoang số 2 do ngạt khí rồi dẫn tới tử vong” [Báo Đời sống & Pháp luật, ngày 16/09/2018].*

Ngoài ra, còn có hàng loạt các bài viết khác như: “*13 nữ công nhân nhập viện do ngộ độc khí amoniac*” [Báo Lao động điện tử, ngày 17/07/2018]; “*Ngộ độc khí máy là quần áo, nhiều công nhân phải nhập viện cấp cứu*” [Báo Lao động điện tử, ngày 07/09/2018]; “*Gom trúng rác độc hại 3 công nhân công trình đô thị cấp cứu*” [Báo Người lao động điện tử, ngày 15/09/2018]; “*Hơn 150 công nhân nhập viện sau bữa cơm trưa tại công ty*” [Báo Người lao động điện tử, ngày 17/11/2018]; “*3 công nhân rơi từ công trình trung tâm thương mại ở TP. Hồ Chí Minh*” [Báo Đời sống & Pháp luật, ngày 24/09/2018]; “*3 công nhân thương vong vì ngạt khí ở Long An*” [Báo Đời sống & Pháp luật, ngày 20/10/2018]....

Từ thực trạng về an toàn bảo hộ lao động đối với người công nhân lao động, bằng việc thông tin về những vụ việc tai nạn trong lao động trên báo chí bên cạnh bảo vệ quyền bảo hộ lao động còn đưa ra các thông điệp để thông

qua đó, người công nhân lao động và các chủ doanh nghiệp có thể cải thiện điều kiện làm việc, giảm thiểu ô nhiễm môi trường lao động, ngăn ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe lao động; nâng cao nhận thức, đảm bảo sự tuân thủ pháp luật về an toàn vệ sinh lao động, đảm bảo thân thể và tính mạng người lao động, tài sản nhà nước, tài sản doanh nghiệp, góp phần vào sự phát triển bền vững quốc gia.

- Sinh hoạt văn hóa và đời sống tinh thần công nhân lao động

Bên cạnh những quyền lợi về giá trị vật chất, người công nhân khi tham gia lao động tại các doanh nghiệp còn có quyền tham gia các hoạt động cụ thể, thiết thực như: đọc báo, xem tivi, băng tin, sinh hoạt văn nghệ, các hoạt động thể thao, nơi sinh hoạt công đoàn cơ sở. Việc tham gia các điểm sinh hoạt văn hóa công nhân sẽ là nơi tổ chức các hoạt động tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, Bộ luật lao động, Luật công đoàn, là nơi tổ chức các cuộc đối thoại giữa lao động với giám đốc, giữa người lao động với các cơ quan chức năng thành phố... Tuy nhiên, qua khảo sát các tin, bài, trên các báo điện tử được khảo sát: Lao động; Người lao động và Đời sống và pháp luật) trong thời gian từ tháng 01/2018- 12/2018 chỉ có 20/899 tác phẩm (chiếm 2,2%). Một số bài viết tiêu biểu phản ánh về đời sống văn hóa, tinh thần của người lao động như sau: “*LDLD huyện Mỹ Hào (Hưng Yên): Chú trọng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động*” [Báo lao động điện tử, ngày 06/08/2018]; “*Nâng cao đời sống tinh thần cho công nhân*” [Báo Người lao động điện tử, ngày 22/09/2018]; “*Nâng cao đời sống tinh thần cho công nhân cao su*” [Báo Người lao động điện tử, ngày 23/10/2018

Bài viết “*Bắc Giang: Đẩy mạnh chăm lo đời sống tinh thần cho nữ công nhân lao động*” trên báo Lao động ngày 19/12/2018 của tác giả Quế Chi cho biết hiện nay, trên địa bàn các khu công nghiệp tỉnh Bắc Giang có 57.062 nữ công nhân lao động, chiếm 74,9% tổng số công nhân lao động chủ yếu

tham gia sản xuất trong các ngành may mặc, điện tử. Do công việc vất vả, tăng ca nhiều, nên công nhân lao động sau giờ làm việc là ngủ để lấy lại sức. Họ không có thời gian và điều kiện để thụ hưởng các hoạt động văn hóa, nghệ thuật để cải thiện đời sống tinh thần vốn đang quá thiếu thốn của mình. Một số ít nữ công nhân lao động do hoàn cảnh khó khăn, thiếu hiểu biết, nên có những sai lầm trong tư tưởng dẫn đến hành động lệch lạc như ăn chơi đua đòi, quan hệ nam nữ không lành mạnh dẫn đến hậu quả có thai ngoài ý muốn, nạo phá thai không an toàn hoặc mắc vào các tệ nạn xã hội. Điều này không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tinh thần của lao động nữ trong hiện tại, mà còn tác động tiêu cực tới chất lượng nguồn nhân lực trong tương lai.

Cũng phản ánh về vấn đề này trên báo Người lao động ngày 19/07/2018 có bài viết “*Đời sống tinh thần nữ công nhân dệt may còn nghèo nàn*”. Bài báo cho biết: “*hiện các cơ sở của CĐ ngành Dệt May có hơn 100.000 lao động, trong đó lao động nữ chiếm trên 80%. Nữ CN may phải ngồi một chỗ trong thời gian dài nên ảnh hưởng đến sức khỏe và không có nhiều thời gian dành cho việc giao lưu, kết bạn, hẹn hò, chăm sóc gia đình. Chị em ngành dệt lại phải đi ca và làm việc trong môi trường mà nhiệt độ và tiếng ồn rất cao, thu nhập thấp...*” [Báo Người lao động điện tử, ngày 19/07/2018]...

Như vậy có thể thấy rằng phần lớn công nhân lao động được các báo phản ánh đều “đói” về văn hóa tinh thần. Làm việc quần quật cả ngày, trở về căn nhà trọ xập xệ, điều kiện sinh hoạt với nhiều cái “không” (không tivi, không sách báo, không có thời gian và điều kiện giao lưu, vui chơi, giải trí...). Trong hoàn cảnh đó, không ít công nhân nữ rơi vào cạm bẫy bị dụ dỗ lao vào những trò giải trí thiếu lành mạnh, vô bổ hoặc bị rơi vào cạm bẫy làm thêm ở những quán karaoke, massage không lành mạnh... Do đó cần phải có nhiều

hơn nữa các bài viết trên báo chí nhằm tuyên truyền pháp luật, quyền và lợi ích cho người công nhân.

- Chăm sóc sức khỏe và nhà ở cho người công nhân lao động

Có thể thấy rằng hiện nay việc chăm sóc sức khỏe định kỳ cho người công nhân lao động trong các doanh nghiệp hiện nay vẫn đang là bài toán khó. Để bảo vệ quyền lợi, lợi ích hợp pháp của người công nhân lao động đứng trước những sai phạm của doanh nghiệp trong việc coi thường sức khỏe người lao động. Do thu nhập thấp, công nhân buộc phải làm tăng ca để có thêm thu nhập nên ít có thời gian nghỉ ngơi phục hồi sức khỏe dẫn đến kiệt sức và dễ xảy ra tai nạn lao động... Trong khi đó việc chăm sóc sức khỏe cho công nhân do chưa có quy định bắt buộc nên các doanh nghiệp rất ít khi thực hiện. Hầu hết người công nhân có rất ít khả năng tiếp cận các dịch vụ y tế còn thấp, việc giám sát môi trường lao động rất hạn chế.

Nhìn chung, xét theo nhu cầu của thực tế, các tin, bài viết về chủ đề này vẫn còn ít, chúng vẫn chưa nêu rõ được ý nghĩa của việc xây dựng nếp sống văn hóa cũng như mối quan hệ mật thiết giữa môi trường văn hóa và sức khỏe, do vậy, chưa tác động được như mong muốn vào ý thức, tình cảm của công chúng để thúc đẩy họ tham gia vào việc bảo vệ quyền lợi về văn hóa và sức khỏe của chính mình.

2.2.3. Hình thức thể hiện

Truyền thông là quá trình hai chiều, trong đó yếu tố công chúng báo chí đóng vai trò quan trọng. Nói tới công chúng là nói đến chủ tiếp nhận các tác phẩm báo chí. Một tác phẩm báo chí không chỉ thỏa mãn nhu cầu thông tin của độc giả mà cần có hình thức thể hiện tốt. Đối với thông tin về vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân, các tờ báo điện tử ngày càng chú trọng hơn trong việc đổi mới và nâng cao các phương thức truyền tải thông tin của mình.

2.2.3.1. Thể loại

Thể loại báo chí là hình thức biểu hiện cơ bản thông nhất và ổn định của các bài báo, là cách lựa chọn công cụ, phương tiện và hình thức trình bày tác phẩm báo chí để phù hợp với nội dung, thích ứng với tình huống sự kiện và chứa đựng nội dung, hình thức bài báo cần trình bày.

Qua khảo sát trên 3 báo: Lao động; Người lao động và Đời sống và pháp luật trong thời gian từ tháng 01/2018- 12/2018, với 899 tác phẩm chúng tôi thu được kết quả các thể loại như sau (xem bảng 2:3):

Bảng 2.3 Thống kê thể loại báo chí được sử dụng trong việc thể hiện vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân lao động trên các báo điện tử được khảo sát từ tháng 01-12/2018

Stt	Nội dung thể hiện	Lao động		Người lao động		Pháp luật và Đời sống		Tổng	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
1.	Tin	139	15,5	167	18,6	137	15,2	443	49,3
2.	Phản ánh	67	7,5	90	10,0	71	7,9	228	25,4
3.	Ghi nhanh	21	2,3	25	2,8	22	2,4	68	7,6
4.	Phóng sự	44	4,9	48	5,3	48	5,3	140	15,6
5.	Phỏng vấn	6	0,7	8	0,9	6	0,7	20	2,2
Tổng		277	30,8	338	37,6	284	31,6	899	100

(Kết quả khảo sát của tác giả luận văn tháng 2/2019)

Từ kết quả bảng 2.3 trên cho thấy các thể loại báo chí được sử dụng trong việc thể hiện vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân lao động trên các báo điện tử được khảo sát có số lượng nhiều nhất tập trung chủ yếu vào thể loại tin 443/899 tác phẩm (chiếm 49,3%), tiếp đến là thể loại bài phản ánh với

228/899 tác phẩm (chiếm 25,4%), đứng thứ ba là thể loại phóng sự với 140/899 tác phẩm (chiếm 15,6%), thể loại ghi chép có 68/899 tác phẩm (chiếm 7,6%); và thể loại phỏng vấn có 20/899 tác phẩm (chiếm 2,2%).

- Tin

Tin “là một thể loại thông dụng nhất trong báo chí. Nó phản ánh nhanh những sự kiện thời sự có ý nghĩa trong đời sống xã hội với ngôn ngữ cô đọng, ngắn gọn, trực tiếp và dễ hiểu” [50, tr. 50]. Với ưu thế là thông tin nhanh, cụ thể những sự kiện xảy ra trong xã hội được công chúng quan tâm. Theo khảo sát của chúng tôi, trong tổng số 899 tác phẩm báo chí viết về vấn đề quyền người công nhân trên các báo điện tử được khảo sát thì có đến 443 tác phẩm sử dụng thể loại tin (chiếm 49,3%), trong đó: báo Lao động có 139 tác phẩm (chiếm 15,5%), báo Người lao động có 167 tác phẩm (chiếm 18,6%); và báo Đời sống và Pháp luật có 137 tác phẩm (chiếm 15,2%).

Có nhiều dạng tin được sử dụng phổ biến như cấu trúc hình tam giác, hình tam giác ngược, hình chữ nhật, hình viên kim cương... Trong số đó, các báo có xu hướng sử dụng ngày càng nhiều kiến trúc hình tam giác ngược. Kết cấu tin theo kiểu tam giác ngược giúp công chúng nhanh chóng nắm bắt được tin và có thể chuyển sang tin khác bất cứ khi nào mà họ muốn. Cấu trúc hình tam giác ngược, ý đầu tiên bao giờ cũng quan trọng nhất và tầm quan trọng của tin giảm dần.

Tin trên 03 tờ báo được khảo sát đều chú trọng phần mở đầu của tin, nêu một cách cụ thể, ngắn gọn, súc tích nhất thông tin chính, thông tin cốt lõi. Hầu hết các tin đều thể hiện được 5 chữ W và H (ai, cái gì, ở đâu, khi nào, tại sao và như thế nào). Cách viết tin của các tờ báo theo hướng tin chỉ dẫn, kịp thời, chính xác, đơn giản và dễ hiểu.

- Bài phản ánh

Bài phản ánh là một trong những thể loại mà 03 báo điện tử được khảo

sát sử dụng nhiều đứng thứ hai sau tin với 228/899 tác phẩm (chiếm 25,4%), trong đó: báo Lao động có 67 tác phẩm (chiếm 7,5%), báo Người lao động có 90 tác phẩm (chiếm 10%) và báo Đời sống & Pháp luật có 71 tác phẩm (chiếm 7,9%). Nếu tin ngắn chỉ thông báo về sự kiện, hiện tượng một cách cô đọng, súc tích, ngắn gọn nhất thì bài phản ánh có ưu thế riêng không chỉ thông báo mà còn phân tích khái quát.

Bài phản ánh thường được xây dựng trên một loạt các sự kiện đồng nhất, trên tổng thể các dữ liệu được liên kết bởi một đề tài nhất định. Bài phản ánh cho phép người viết có thể sử dụng phương pháp so sánh, đối chiếu giữa sự kiện, hiện tượng, vấn đề để có điều kiện làm sáng tỏ nội dung tác phẩm. Bài phản ánh có độ ngắn dài khác nhau, tùy nội dung bài viết, thường khoảng 600-900 chữ. Thông thường một bài phản ánh thường có tit chính, sapo và tit phụ. Cấu trúc này dễ đọc, trình bày đẹp, giúp cho công chúng độc giả nắm bắt được nội dung một cách dễ dàng hơn một bài viết dài từ trên xuống dưới. Để có một bài báo hay, phóng viên cần phải có tầm nhìn và có khả năng khái quát vấn đề, bài báo thường mang tính phản ánh là chính. Bên cạnh việc cung cấp thông tin cho độc giả, thông qua việc phân tích, đánh giá sự kiện, các bài báo thường nêu ra vấn đề và hướng giải quyết qua đó giúp bạn đọc có những cái nhìn chính xác về vấn đề mà phóng viên phản ánh. Trong đó tính thời sự và xác thực là một trong những yêu cầu nhất thiết phải có đối với một bài báo.

Việc tuyên vấn đề quyền công nhân trên báo lao động, vai trò của bài phản ánh được thể hiện khá rõ nét về mặt lí thuyết cũng như thực tiễn quyền công nhân, bài phản ánh đã giúp cho phóng viên có nhiều cơ hội để đi sâu phân tích, lí giải, khái quát, tổng hợp nhằm đưa ra cho độc giả có cái nhìn toàn diện, chính xác về một vấn đề nào đó. Có thể nhận thấy ở thể loại bài phản ánh đã đóng góp giúp các cơ quan báo chí có những nhận định, định hướng tuyên truyền kịp thời về những vấn đề, sự kiện nổi bật về vấn đề quyền công nhân.

- *Phóng sự*

“*Phóng sự là một thể loại báo chí quan trọng thông tin cụ thể và sinh động về con người, sự việc có thật, có ý nghĩa xã hội theo một quá trình phát sinh, phát triển, thông qua cái tôi – tác giả và bút pháp linh hoạt, miêu tả, tường thuật kết hợp với nghị luận*” [19, tr. 180]. Phóng sự thuyết phục độc giả chính ở sự kết hợp hài hòa giữa thông tin sự kiện, thông tin lí lẽ và thông tin thẩm mỹ. Nếu Tin là loại có thông tin nhanh thì phóng sự lại có khả năng trình bày vấn đề một cách tỉ mỉ, sâu sắc về sự phát triển của các sự kiện.

Thể loại phóng sự có đối tượng phản ánh là sự kiện, vấn đề, hiện trạng xã hội, chân dung con người nhưng phải chứa đựng mâu thuẫn, xung đột, kịch tính thăng trầm. Phóng sự có phương pháp phản ánh năng động, nó đào sâu vào bản chất để lột tả bản chất sự kiện, con người. Phóng sự không chỉ dừng lại ở việc thông báo hình thù sự kiện thông qua các con số, dữ liệu để công chúng báo chí biết mà còn làm rõ những tình tiết bản chất bên trong sự kiện, giúp công chúng không những biết nó xảy ra như thế nào mà còn hiểu tại sao nó lại xảy ra như vậy. Hiệu quả tác động xã hội của thể loại này cao hơn so với các thể loại báo chí khác.

Kết quả khảo sát trên 03 báo điện tử được khảo sát thể loại này đứng thứ ba sau tin và bài phản ánh với 140 tác phẩm (chiếm 15,6%), trong đó: báo Lao động có 44 tác phẩm (chiếm 4,9%), báo Người lao động có 48 tác phẩm (chiếm 5,3%), và báo Đời sống & Pháp luật có 48 tác phẩm (chiếm 5,3%). Với kết quả này có thể thấy các báo điện tử được khảo sát có khai thác thể loại phóng sự nhiều nhất đó là những quan điểm, định hướng của Đảng, pháp luật của Nhà nước với những vấn đề sai phạm của chủ doanh nghiệp trong việc sử dụng nguồn lao động. Đối với báo mạng điện tử thể loại này trên báo bao gồm các bài phóng sự thường có từ 2-3 ảnh điều này đã làm tăng hiệu quả thông tin đáng kể. Bên cạnh đó, việc giới thiệu các tiêu đề chính và kèm theo

ảnh hiện nay không chỉ cung cấp thông tin cho độc giả mà còn giúp cho công chúng độc giả lựa chọn những thông tin cần biết.

- Phỏng vấn

Phỏng vấn đây là một trong những thể loại rất dễ nhận biết trong các loại báo chí nhờ hình thức hỏi và trả lời. Đối tượng được phỏng vấn thường là những nhà quản lí, những chuyên gia, những người am tường vấn đề. Thông qua những câu trả lời phỏng vấn đã cung cấp cho công chúng một hàm lượng thông tin rất cao, hiệu quả và đảm bảo tính khoa học.

Đây là thể loại báo chí mũi nhọn, khá phù hợp khi thông tin đậm nét về các vấn đề mới. Tuy nhiên, các báo điện tử được khảo sát sử dụng không đáng kể chỉ mới có 2,2%, trong đó trên báo điện tử Lao động có 6 tác phẩm (chiếm 0,7%), báo Người lao động có 8 tác phẩm (chiếm 0,9%) và báo Đời sống & Pháp luật có 6 tác phẩm (chiếm 0,7%).

- Ghi nhanh

Ghi nhanh là thể loại báo chí chủ yếu dùng để phản ánh những sự kiện nóng hổi, cấp bách trong dòng thời sự chủ lưu, với mô thức kết cấu linh hoạt, mềm dẻo, thông qua bút pháp mô tả trực tiếp, thuật và những cảm xúc, ấn tượng, lời bình khi cần thiết nhằm cung cấp ngay lập tức cho công chúng một phác thảo sinh động, đa diện về sự thật mới nảy sinh có ý nghĩa thời sự với những chi tiết tiêu biểu nhất, ấn tượng nhất.

Ghi nhanh có ưu thế trong miêu tả bằng hình ảnh chân thực, trực tiếp về sự kiện mới nảy sinh. Ghi nhanh có tác động vào nhận thức của công chúng, thúc đẩy hành động kịp thời và cổ vũ con người hành động. Với những ưu thế như vậy, tuy nhiên ghi nhanh không được các báo sử dụng nhiều với đề tài này. Theo khảo sát của tác giả luận văn trong thời gian từ tháng 1/2018-12/2018 trên cả 3 báo được khảo sát chỉ có 68 tác phẩm (chiếm 7,6%). Trong tổng số thể loại báo chí được thống kê. Có thể thấy các báo được khảo sát chưa thực sự chú trọng đến thể loại báo chí này.

Nhìn chung, các báo điện tử được khảo sát đã sử dụng khá nhiều thể loại báo chí để tuyên thông tin về vấn đề bảo vệ quyền và lợi ích của người công nhân lao động. Mặt khác, qua kết quả khảo sát tác giả luận văn nhận thấy rằng ở những tác phẩm của mình phóng viên thường không bị gò bó theo một thể loại hay một khuôn mẫu nào, mà tùy thuộc vào những diễn biến của từng sự kiện, sự việc xảy ra mà phóng viên có cách lựa chọn một thể loại báo chí thích hợp để thể hiện hết bản chất của sự việc, giúp cho công chúng dễ dàng tiếp cận với thông tin.

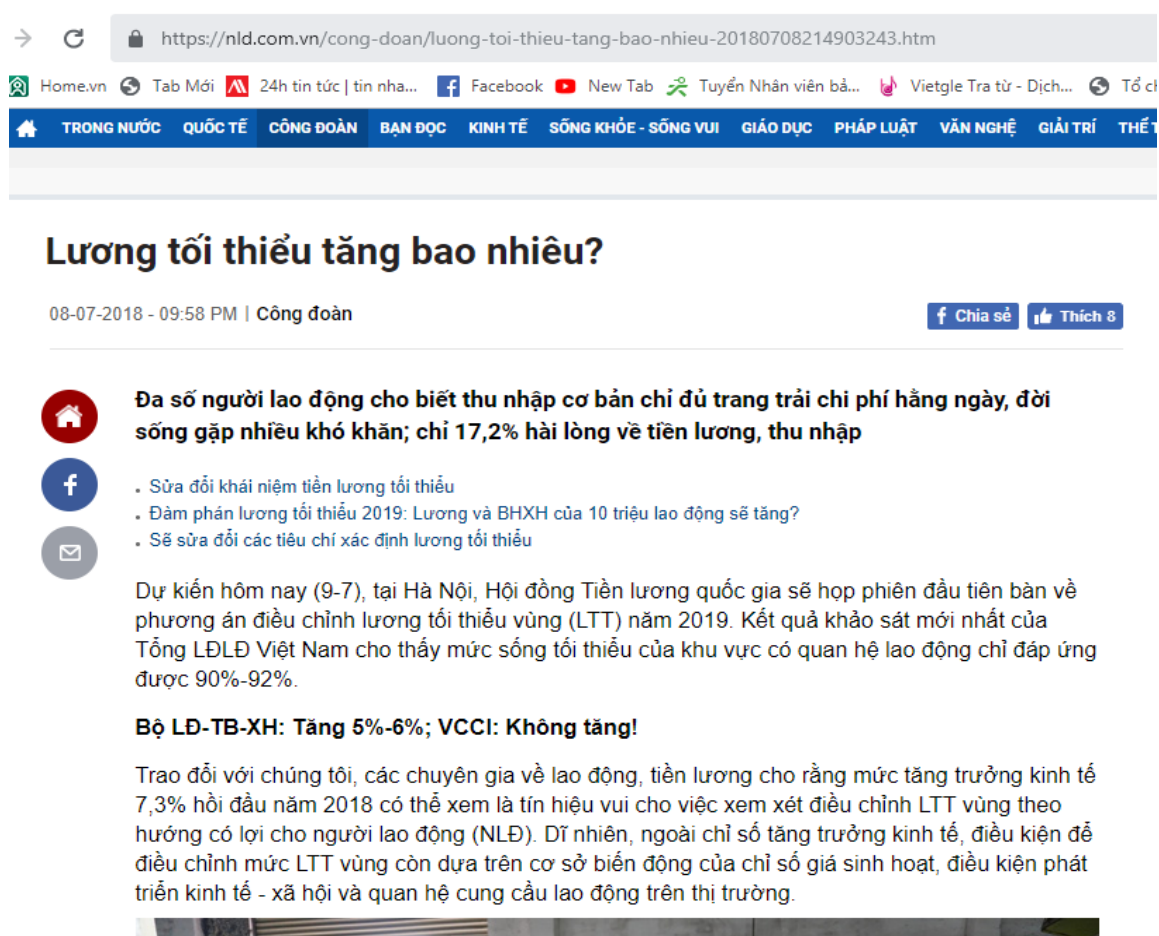
2.2.3.2. Ngôn ngữ

Ngôn ngữ của báo mạng điện tử là ngôn ngữ đa phương tiện, do đó các thông tin vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử thuộc diện khảo sát đều sử dụng các yếu tố đặc trưng của báo mạng điện tử. Trên cùng một sản phẩm điện tử, tùy thuộc vào nội dung và yêu cầu của từng tòa soạn mà sử dụng các yếu tố đa phương tiện cũng khác nhau. Trong nhiều trường hợp, một thông tin về vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân có thể truyền tải bằng nhiều phương tiện để người đọc tiếp cận và lựa chọn, nhưng nhiều trường hợp khác nhà báo sẽ quyết định hình thức truyền tải nào là phù hợp với nội dung thông điệp mà họ muốn truyền tải. Nhờ vậy, các sản phẩm báo điện tử ngày càng hấp dẫn và thu hút nhiều hơn sự quan tâm của công chúng.

- Văn bản (text)

Mặc dù những thành phần khác trong tính đa phương tiện có tính hấp dẫn và ưu điểm vượt trội, song văn bản vẫn là thành phần không thể thiếu của báo điện tử. Bản thân văn bản có khả năng truyền tải đầy đủ và trọn vẹn những nội dung thông điệp. Nó thường được dùng để thể hiện tựa đề tác phẩm (Tít báo - đầu đề/tiêu đề), nội dung chính dẫn dắt bài báo (Sapo), phần chính văn bản trong thân bài kết hợp với hình ảnh tĩnh, đồ họa để tăng tính hấp dẫn, chân thực của thông tin.

Ngoài ra, văn bản còn được dùng để chú thích, bổ trợ, cung cấp làm rõ nội dung thông tin cho các đoạn video, hình ảnh, đồ họa.... Kiểu chữ, kích chữ, màu sắc chữ... đóng vai trò quan trọng nhất định làm tăng hay giảm tính hấp dẫn của văn bản. Cỡ chữ trong văn bản được sử dụng đa dạng vừa tạo sự chú ý của người đọc vừa nhằm phân biệt được các thành phần nội dung của tác phẩm như tít, sapo, chính văn. Ví dụ như sau:




→ ↻ <https://nld.com.vn/cong-doan/luong-toi-thieu-tang-bao-nhieu-20180708214903243.htm>



Home.vn Tab Mới 24h tin tức | tin nha... Facebook New Tab Tuyển Nhân viên bả... Vietgle Tra từ - Dịch... Tổ c

TRONG NƯỚC QUỐC TẾ CÔNG ĐOÀN BẠN ĐỌC KINH TẾ SỐNG KHỎE - SỐNG VUI GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VĂN NGHỆ GIẢI TRÍ THỂ

Lương tối thiểu tăng bao nhiêu?

08-07-2018 - 09:58 PM | Công đoàn f Chia sẻ Thích 8

 **Đa số người lao động cho biết thu nhập cơ bản chỉ đủ trang trải chi phí hằng ngày, đời sống gặp nhiều khó khăn; chỉ 17,2% hài lòng về tiền lương, thu nhập**

- Sửa đổi khái niệm tiền lương tối thiểu
- Đàm phán lương tối thiểu 2019: Lương và BHXH của 10 triệu lao động sẽ tăng?
- Sẽ sửa đổi các tiêu chí xác định lương tối thiểu

Dự kiến hôm nay (9-7), tại Hà Nội, Hội đồng Tiền lương quốc gia sẽ họp phiên đầu tiên bàn về phương án điều chỉnh lương tối thiểu vùng (LTT) năm 2019. Kết quả khảo sát mới nhất của Tổng LĐLĐ Việt Nam cho thấy mức sống tối thiểu của khu vực có quan hệ lao động chỉ đáp ứng được 90%-92%.

Bộ LĐ-TB-XH: Tăng 5%-6%; VCCI: Không tăng!

Trao đổi với chúng tôi, các chuyên gia về lao động, tiền lương cho rằng mức tăng trưởng kinh tế 7,3% hồi đầu năm 2018 có thể xem là tín hiệu vui cho việc xem xét điều chỉnh LTT vùng theo hướng có lợi cho người lao động (NLĐ). Dĩ nhiên, ngoài chỉ số tăng trưởng kinh tế, điều kiện để điều chỉnh mức LTT vùng còn dựa trên cơ sở biến động của chỉ số giá sinh hoạt, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và quan hệ cung cầu lao động trên thị trường.

Trong bài báo trên văn bản (text) gồm: tít chính “**Lương tối thiểu tăng bao nhiêu**” được sử dụng với cỡ chữ in hoa đậm để tạo sự phân biệt giữa tên tác phẩm; sapo của bài báo được sử dụng chữ thường, in đậm tóm tắt nội dung là thông tin chính nhất của tác phẩm phân biệt với phần chính văn ở bên dưới; chú thích sử dụng phong chữ và cỡ chữ khác giải thích, làm rõ thông tin cho tác phẩm; phần chính văn được sử dụng cỡ chữ in thường là nội dung của

bài báo. Phần này kết hợp với ảnh minh họa, bổ sung thêm thông tin giúp hoàn chỉnh bài báo.

Về cơ bản, việc sử dụng văn bản (text) khi thông tin về vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân trên ba báo điện tử khảo sát hiện nay đã ngắn gọn, rõ ràng, dễ hiểu phù hợp với tính nóng hổi, cập nhật từng giờ, từng phút của thông tin. Bên cạnh đó, công chúng báo điện tử thường có xu hướng đọc lướt vì họ muốn nắm bắt nhanh, nhiều thông tin trong khoảng thời gian ngắn nhất nên cả 03 báo thường sử dụng cụm từ như: “hôm nay”, “sáng nay”, “chiều nay”, “ngay lúc này”, “hôm qua”, “tuần qua” ... để công chúng cảm nhận rõ nét độ nóng của thông tin.

Mặt khác, trong các thành tố trong ngôn ngữ báo điện tử đã được trình bày một cách linh hoạt, phục vụ cho liên kết đa chiều. Tít và sapo, thân bài được trình bày riêng rẽ ở nhiều hình thức để gây ấn tượng với công chúng, ví dụ như cỡ chữ, kiểu chữ, định dạng chữ, màu chữ thay đổi linh hoạt... Vì thế, nếu muốn đọc toàn bộ tác phẩm, công chúng phải kích vào đường dẫn đến thân bài nằm ở chỗ khác và sẽ thường xuyên bắt gặp chữ như “trở về”, “xem tiếp”, “chi tiết” hay những dữ liệu khác để đưa công chúng đến kho dữ liệu thông tin của tờ báo. Sử dụng nhiều bài ngắn, đoạn ngắn, câu đơn giản, dùng câu chủ động, với các bài dài có những tiêu mục tít phụ đan xem giúp tạo điểm nghỉ cho mắt vừa lại lôi kéo độc giả xem tiếp. Tuy nhiên, cũng không tránh khỏi những lỗi nhỏ như: đánh máy sai lỗi chính tả, tình trạng sao chép, lỗi phong chữ, lặp từ... đây là những lỗi vẫn thường xảy ra do khâu biên tập không kỹ càng.

- *Hình ảnh (hình ảnh tĩnh và hình ảnh động)*

Hình ảnh tĩnh (Still image) bao gồm ảnh chụp và hình họa. Nó là thành phần được dùng nhiều và đóng vai trò quan trọng vào thành công của tác

phẩm báo chí nói chung và sản phẩm báo điện tử nói riêng. Một bức ảnh được chụp đúng khoảnh khắc gắn liền với sự việc, sự kiện sẽ làm nổi bật cảm xúc, nhấn mạnh những thông tin qua ảnh sẽ nhanh chóng, dễ dàng và hấp dẫn hơn chữ viết.

Chỉ cần nhìn thoáng qua bức ảnh kèm tin hoặc bài là người đọc có thể hình dung ra phần nào bài viết cũng như quyết định có nên đọc bài báo đó hay không. Ảnh tĩnh trên báo điện tử có thể đứng độc lập, có thể kết hợp với văn bản hoặc dùng làm đường dẫn tới các nội dung khác. Việc bố trí xem kẽ hợp lý giữa các khối chữ, các đoạn văn bản sẽ làm cho người đọc không cảm thấy nhàm chán, đơn điệu khi tiếp cận thông tin. Ngoài ra, nó còn là một công cụ giúp mắt người đọc nghỉ ngơi thư giãn, thoải mái hơn khi đọc các bài viết dài.

Hình ảnh động (animation) trên báo điện tử thường được thể hiện qua hai hình thức là slideshow (trình diễn ảnh) và animation. Hình thức trình diễn ảnh sẽ gồm nhiều hình ảnh khác nhau được sắp xếp theo ý đồ nhất định. Các hình ảnh sẽ tự động hiển thị nối tiếp nhau trên màn hình giao diện nhằm diễn đạt những nội dung thông tin nhất định của báo. Tùy theo thiết kế của từng báo mà các slide có tốc độ chuyển ảnh, giao diện trình diễn khác nhau. Bên cạnh ảnh động được thể hiện dưới dạng trình diễn thì báo điện tử có khả năng tích hợp một dạng hình ảnh động khác có tên gọi là animation. Đây là hình ảnh động được tạo ra từ sự kết hợp nhiều hình ảnh tĩnh riêng lẻ, chuyển động mềm mại và liền mạch với tốc độ cao giống như một đoạn phim, gần giống nguyên lý làm phim hoạt hình.

Ngoài ra, các báo còn sử dụng ảnh cận để đặc tả chân dung nhân vật tham gia đưa ý kiến bàn luận về một vấn đề. Nhìn chung, các báo khi sử dụng ảnh đều có chất lượng tốt và có các chú thích kèm theo.

- *Audio và video*

Âm thanh (audio) là một trong các yếu tố đa phương tiện trên báo điện tử, có tác dụng tạo sự gần gũi với người tiếp nhận thông tin bởi sự xuất hiện của tiếng nói trong tác phẩm báo chí. Ngoài ra, nó còn làm tăng sức thuyết phục, tính chính xác của tác phẩm nhất là trong các trường hợp phỏng vấn nhân vật, hay ghi âm lời của nhân chứng.

Trên thực tế khảo sát trên 03 báo thì chúng tôi được biết mới chỉ duy nhất báo Lao động điện tử khai thác được thế mạnh này, còn 02 tờ báo còn lại chưa tích hợp file âm thanh thu được từ hiện trường hoặc qua biên tập các video. Nên việc đăng tải các audio về vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân có sự hạn chế hơn nếu không phải là một trang báo điện tử do cơ quan báo điện tử do cơ quan chủ quản là các đài PT-TH.

Về video việc tích hợp video lại là một yếu tố quan trọng giúp báo điện tử vượt qua những loại hình báo chí đã tồn tại trước đó. Bản thân những đoạn video đã mang tính đa phương tiện, gồm cả hình ảnh và âm thanh được kết hợp thêm những hình ảnh tĩnh, động và văn bản. Có thể nói báo điện tử đã thu tóm được toàn bộ những phương tiện ưu việt nhất của tất cả các loại hình báo chí.

Video được sử dụng trên báo điện tử gồm các hình thức video minh họa cho bài viết, video dành riêng cho các trang web, các chương trình video phát lại từ các chương trình truyền hình và các chương trình video theo yêu cầu. Các video được sử dụng trên báo điện tử hiện nay chủ yếu dạng FLV có dung lượng nhỏ, phù hợp với việc xem video trên internet, ngoài ra cũng có sử dụng định dạng WMV, MPEG...có dung lượng lớn hơn.

Qua khảo sát thực trạng các tin, bài về vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân trên 03 báo điện tử: Lao động, Người lao động và Đời sống &

Pháp luật, chúng tôi nhận thấy các báo đều đã cố gắng có cách thể hiện thông tin về vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân để phát huy hết thế mạnh của mình. Tại mỗi báo đều có chuyên trang, chuyên mục video riêng. Chuyên mục này tổng hợp nhiều clip, nhiều tin tức truyền hình được biên tập, tổng hợp từ nhiều lĩnh vực khác nhau trong đó có vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân nhưng cũng chưa nhiều.

- Đồ họa, biểu đồ, bảng biểu, hình vẽ minh họa (Graphic)

Cùng với hình ảnh đồ họa, biểu đồ, bảng biểu, hình vẽ minh họa xuất hiện nhiều trên báo điện tử làm tăng sự đa dạng, sinh động trong cách thể hiện thông tin. Đồ họa là những hình ảnh được vẽ, thiết kế bằng các chương trình phần mềm đồ họa ứng dụng trên máy tính để mô tả minh họa cho những ý tưởng, chi tiết nào đó. Sự kết hợp giữa những hình khối và màu sắc trong đồ họa tạo ra những hình ảnh, không gian chiều sâu. Thông tin đồ họa thực chất là diễn đạt thông tin bằng đồ thị, biểu đồ, bảng, bản đồ, lược đồ....

Infographic hay còn gọi là thiết kế đồ họa thông tin là dạng thức thể hiện các thông tin, dữ liệu hoặc kiến thức bằng hình ảnh trực quan. Những thiết kế này cung cấp những thông tin phức tạp qua thiết kế dưới dạng ngắn gọn, rõ ràng bằng kí hiệu, biểu tượng, bản đồ các bài viết kỹ thuật. Với thông tin dạng đồ họa, các nhà khoa học, nhà toán học, những người làm công tác thống kê có thể truyền đạt các ý tưởng, khái niệm một cách dễ dàng và đầy đủ.

Đồ họa, biểu đồ, bảng biểu, hình vẽ minh họa cũng đã trở thành công cụ đắc lực trong việc truyền tải thông tin sinh động và hấp dẫn trên báo điện tử; nó làm tăng tính trực quan và khả năng bao quát tổng hợp thông tin của độc giả, giúp họ tiếp nhận dễ dàng hơn.

2.2.3.3. Phản hồi và tương tác

Sự phản hồi và tương tác của công chúng trong báo chí có vai trò vô

cùng quan trọng, hữu ích cho người làm báo. Không khó khăn như trên truyền hình, phát thanh hay báo in, sự phản hồi của công chúng trên báo mạng điện tử được thực hiện vô cùng đơn giản và nhanh chóng nhất.

Báo điện tử là loại hình báo chí có tính tương tác cao hơn bất cứ loại hình báo chí khác. Nhờ vào sự hỗ trợ của công nghệ cao các tin, bài được đăng tải theo giờ, trên các chuyên mục một cách hệ thống, khoa học, có đường link rõ ràng. Bạn đọc chủ động tìm kiếm thông tin và lựa chọn những bài báo theo ý muốn, hơn nữa công chúng của báo điện tử có thể gửi thư điện tử (email) phản hồi tới từng bài báo, từng tác giả bằng những thao tác đơn giản, thuận tiện.

Tòa soạn hầu như nhận được ngay tức thời những ý kiến phản hồi và quá trình xử lý, sàng lọc, lưu trữ, phản hồi cũng nhanh hơn nhờ có sự hỗ trợ của máy tính và mạng internet. Thông qua email, tòa soạn có thể gửi đến từng độc giả những bản tin tóm tắt theo định kỳ giúp họ tiết kiệm thời gian và gắn kết hơn với những tờ báo có thể thiết lập được các diễn đàn hay thực hiện các cuộc bỏ phiếu cho công tác điều tra xã hội học trở nên vô cùng đơn giản, thuận tiện và nhanh chóng.

Thông tin về vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân phải có tính tương tác cao với độc giả, nghĩa là phải tạo ra khả năng phản hồi, trao đổi thông tin nhanh chóng và được thể hiện ở mọi mặt, mọi góc độ của tờ báo đối với công chúng, giữa nhà báo với công chúng và với công chúng. Hiện nay, ở cả 03 báo điện tử thuộc diện khảo sát: Lao động, Người lao động và Đời sống & Pháp luật đều tổ chức nhiều phương thức, công cụ để hỗ trợ tương tác với độc giả. Hệ thống thư điện tử (E-mail) giúp người đọc có thể góp ý, phản hồi, thắc mắc... trực tiếp đến địa chỉ email của mỗi cơ quan báo chí. Các box phản hồi (comment) đặt ngay dưới nội dung các bài viết. Thông qua các ý kiến nhận

xét, bình luận, góp ý tòa soạn có thể định hướng thông tin tuyên truyền, phát hiện ra vấn đề liên quan đến vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân hoặc tiếp tục đi sâu vào những nội dung mà độc giả quan tâm, thắc mắc.

Các cuộc giao lưu, bàn tròn trực tuyến (online seminars) đã tạo cơ hội để nhiều bạn đọc cùng lúc có thể tham gia đặt câu hỏi, bày tỏ chính kiến của mình đối với nhân vật, vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân. Phản hồi đường dây nóng, qua đường thư tín vẫn phát huy hiệu quả đối với báo điện tử. Bình chọn, thăm dò dư luận để thu thập thông tin vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân về chính tờ báo điện tử mà bạn đọc đang truy cập.

2.3. Đánh giá của công chúng công nhân vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam hiện nay

Hoạt động báo chí là hoạt động có ý thức và mục đích của con người, bởi vậy yêu cầu về tính hiệu quả của báo chí phải được đặt lên hàng đầu. Hiệu quả báo chí là việc vận dụng các quy tắc, nguyên tắc, hình thức, phương thức hoạt động báo chí giúp cho nó thực hiện tốt, chức năng, nhiệm vụ của mình nhằm đạt được mục đích đề ra.

Để có thêm cơ sở dữ liệu tham khảo xây dựng giải pháp nâng cao chất lượng thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam, chúng tôi đã tiến hành cuộc điều tra ý kiến phản hồi của công chúng, đối tượng chính là những người công nhân lao động.

Tác giả luận văn đã sử dụng phương pháp điều tra bảng hỏi với những câu hỏi in sẵn trên giấy, gửi ý kiến trực tiếp đến đối tượng cần hỏi. Để đảm bảo tính khách quan của nghiên cứu, chúng tôi chọn mẫu điều tra ngẫu nhiên, vừa mang tính đại diện, với cách tiếp cận phi xác suất.

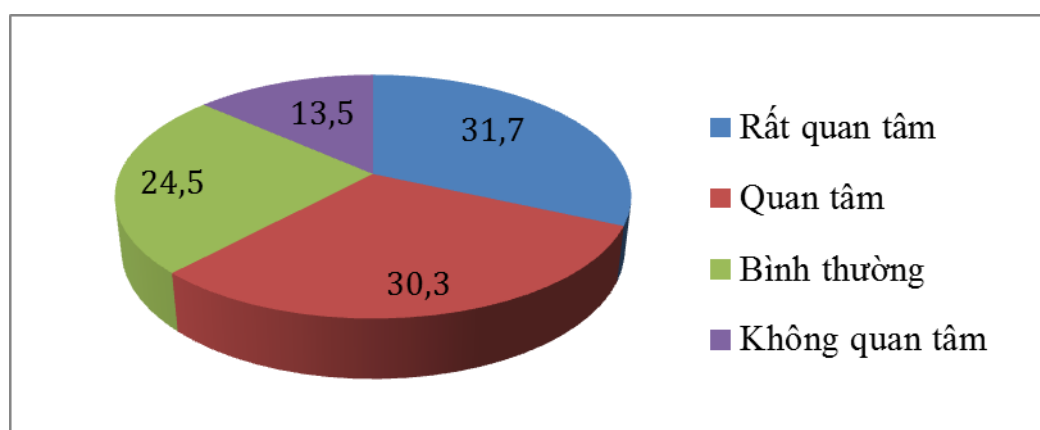
Theo định hướng trên, chúng tôi chọn Tp. Hà Nội để tiến hành điều tra khảo sát, bởi lẽ Hà Nội là thủ của cả nước, là trung tâm kinh tế, chính trị, văn

hóa và xã hội; là nơi cũng có nhiều các khu công nghiệp, khu công nghệ cao, các doanh nghiệp đều chọn Hà Nội để đặt trụ sở sản xuất. Do đó, điều tra trên địa bàn này sẽ phản ánh tương đối toàn diện về vấn đề nghiên cứu quan tâm.

Để có kết quả ngẫu nhiên, khách qua, nhưng đảm bảo được tính đại diện chúng tôi đã chọn các quận huyện: Bắc Từ Liêm, Đông Anh, Hoài Đức để tiến hành điều tra khảo sát công chúng.

Để thấy được thực trạng tiếp nhận thông tin và nhu cầu tiếp nhận thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam, từ đó đề ra những giải pháp thích hợp nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân, tác giả đã khảo sát ý kiến 300 công chúng (các cá nhân có công việc khác nhau như: công chức, viên chức, sinh viên...). Trong tổng số 300 phiếu thu về thì có 10 phiếu là phiếu trắng. Kết quả có thể hiểu rằng, người dân đã e ngại và không muốn trả lời và cũng có thể cho biết suy nghĩ của họ là không quan tâm đến vấn đề thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân. Cụ thể kết quả khảo sát thu được là như sau:

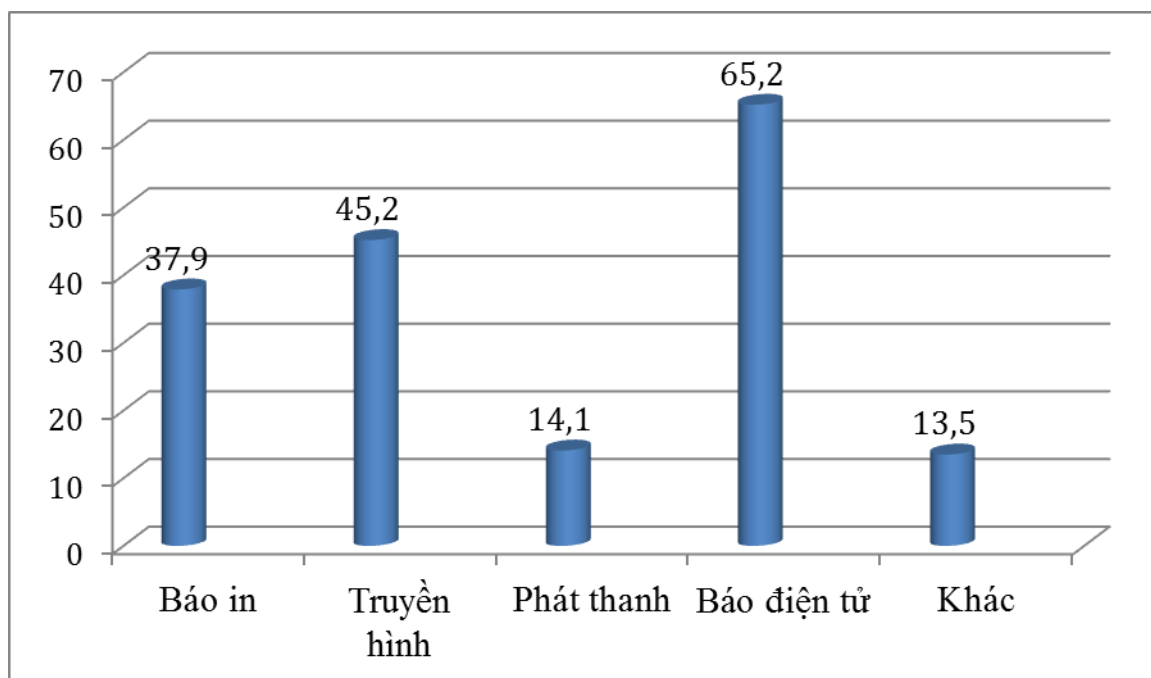
Về mức độ quan tâm đến vấn đề quyền lợi công nhân trên báo chí với câu hỏi *Quý vị có quan tâm đến vấn đề quyền lợi công nhân?* tác giả luận văn thu được kết quả sau (xem biểu đồ 2.1):



Biểu đồ 2.1 Đánh giá của công chúng được khảo sát về mức độ quan tâm đến vấn đề quyền lợi công nhân

Kết quả biểu đồ 2.1 trên cho thấy có đến 62% công chúng quan tâm và rất quan tâm đến vấn đề quyền lợi người công nhân, có 24,5% ý kiến cho rằng họ quan tâm một cách bình thường và vẫn còn có đến 13,5% ý kiến công chúng không quan tâm đến vấn đề quyền lợi công nhân.

Để biết được mức độ quan tâm đến vấn đề quyền lợi công nhân được công chúng tiếp nhận trên loại hình phương tiện báo chí nào, tác giả luận văn đã đặt câu hỏi *Quý vị thường cập nhập tin tức về vấn đề quyền lợi công nhân trên các loại hình báo chí nào sau đây?* Và thu được kết quả sau (xem biểu đồ 2.2):

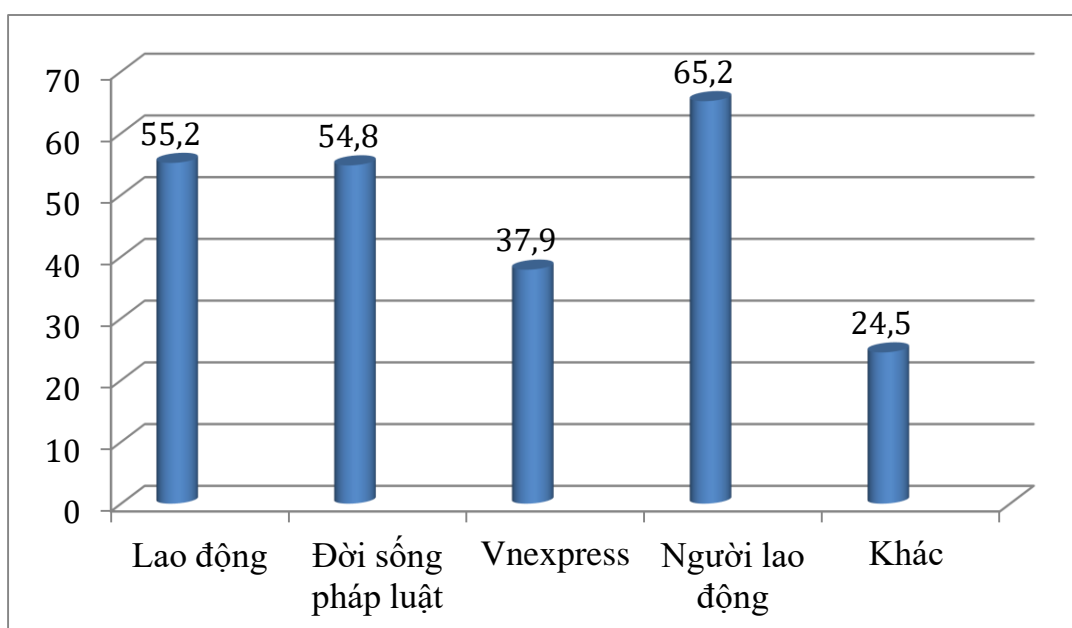


Biểu đồ 2.2 Đánh giá của công chúng được khảo sát về loại hình báo chí mà công chúng quan tâm đến vấn đề quyền lợi công nhân

Kết quả biểu đồ 2.2 trên cho thấy công chúng có rất nhiều các phương tiện truyền thông để tiếp cận vấn đề quyền lợi công nhân. Trong đó, báo điện tử được công chúng lựa chọn khi tiếp cận vấn đề quyền lợi công nhân nhiều nhất với 65,2%, tiếp đó là truyền hình với 45,2%, báo in là 37,9%, phát thanh và các loại khác giao động là 14,1%-13,5%. Như vậy, với kết quả này có thể thấy rằng sự lên ngôi của báo điện tử thì đây chính là kênh tiếp cận thông tin

về vấn đề quyền lợi công nhân tốt nhất đến với công chúng hiện nay. Sở dĩ, các loại hình báo chí khác ít được công chúng sử dụng vì đặc trưng tính chất công việc của họ làm việc trong môi trường khu công nghiệp nên “*thời gian toàn ngày là dành cho công việc, tối về tắm giặt rồi làm mấy việc linh tinh, đi ở trọ nên không có tivi, thỉnh thoảng thì đọc báo trên điện thoại hoặc nghe radio*” (PVS).

Và để biết được các nguồn trang báo điện tử mà công chúng thường xuyên truy cập để biết về vấn đề quyền lợi công nhân, chúng tôi có đặt ra câu hỏi *Nếu cập nhật thông tin về vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử, quý vị thường truy cập vào các tờ báo nào sau đây?* Và thu được kết quả sau (xem biểu đồ 2.3):

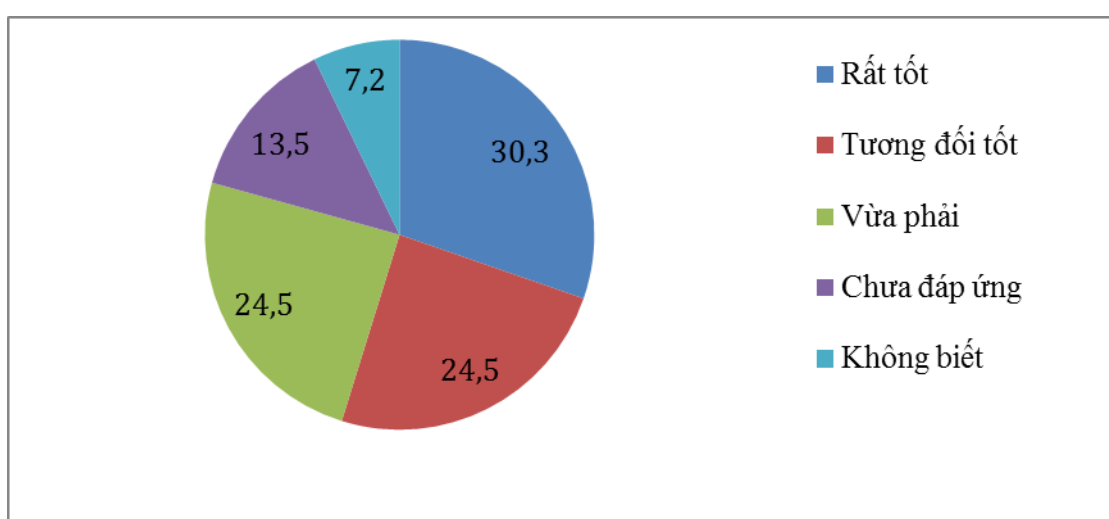


Biểu đồ 2.3 Các tờ báo điện tử mà công chúng được khảo sát quan tâm đến vấn đề quyền lợi công nhân

Kết quả biểu đồ 2.3 trên cho thấy ở cả báo điện tử được khảo sát (báo: Lao động, Người lao động, Đời sống & Pháp luật) được độc giả công chúng quan tâm hơn cả (chiếm > 50%) so với các tờ báo điện tử khác của Việt Nam.

Kết quả này còn cho thấy các báo được khảo sát đã thực hiện đúng theo tôn chỉ, mục đích là tờ báo đại diện cho tiếng nói người lao động và đời sống của công nhân lao động trong cả nước.

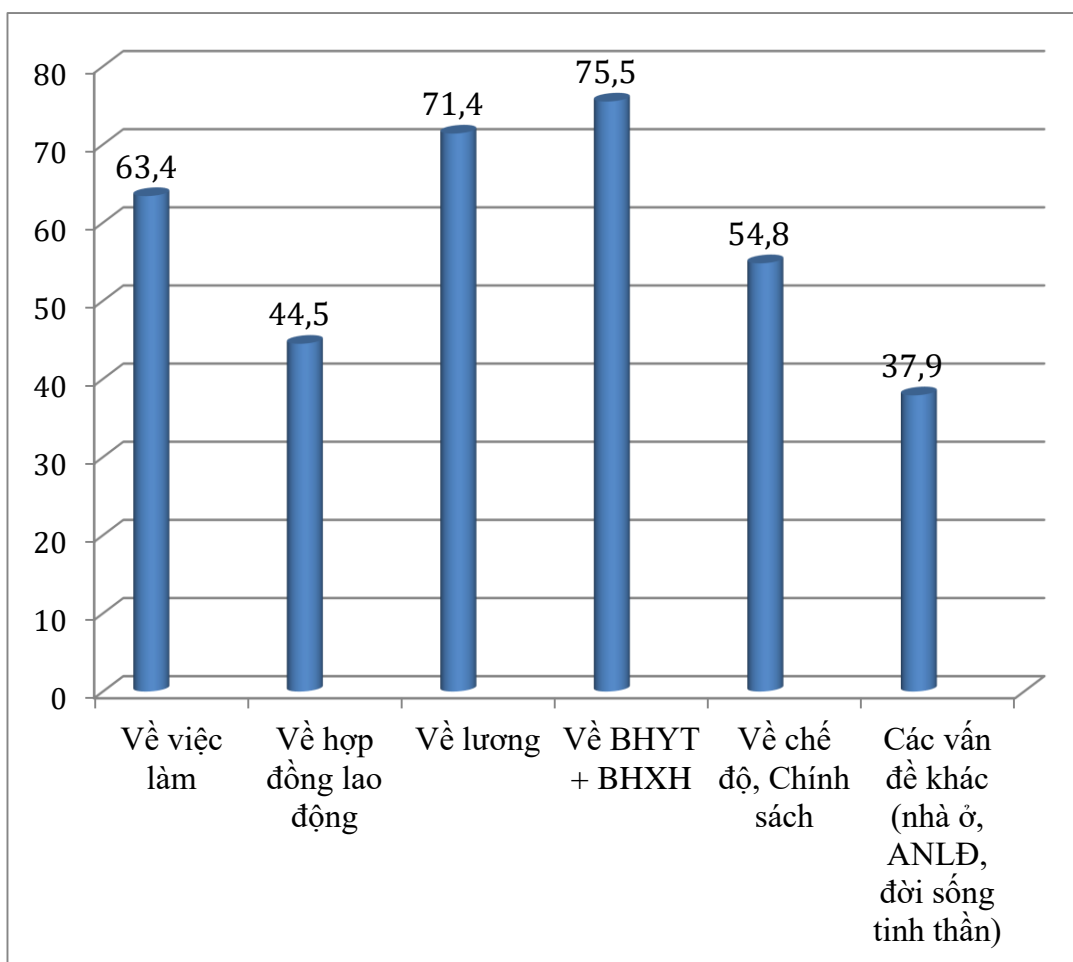
Để đánh giá mức độ hiệu quả của những thông tin về vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử, chúng tôi đặt câu hỏi: *Các tờ báo điện tử mà quý vị theo dõi đã đáp ứng được nhu cầu về thông tin về vấn đề quyền lợi công nhân chưa?* Và thu được kết quả sau (xem biểu đồ 2.4):



Biểu đồ 2.4 Đánh giá của công chúng về sự đáp ứng được nhu cầu về thông tin về vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử

Kết quả biểu đồ 2.4 cho thấy các thông tin về vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử được công chúng đánh giá rất tốt là 30,3%, tương đối tốt là 24,5%, mức độ vừa phải là 24,5% và vẫn có đến 13,5% công chúng cho rằng chưa đáp ứng và 7,2% ý kiến công chúng cho là họ không biết.

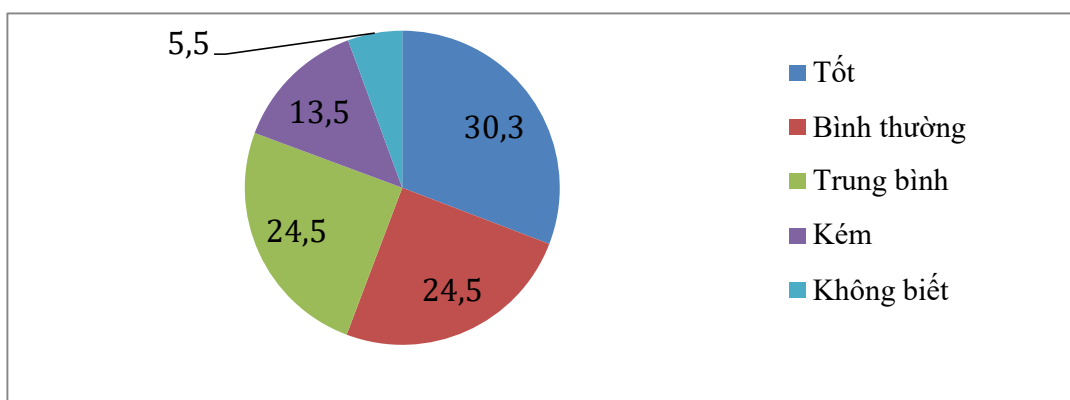
Để biết được những nội dung thông tin về vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử mà công chúng quan tâm, chúng tôi đã sử dụng câu hỏi *Quý vị quan tâm đến chủ đề nào liên quan đến nội dung vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử?* và thu được kết quả sau (xem biểu đồ 2.5):



Biểu đồ 2.5 Những nội dung thông tin về vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử mà công chúng quan tâm

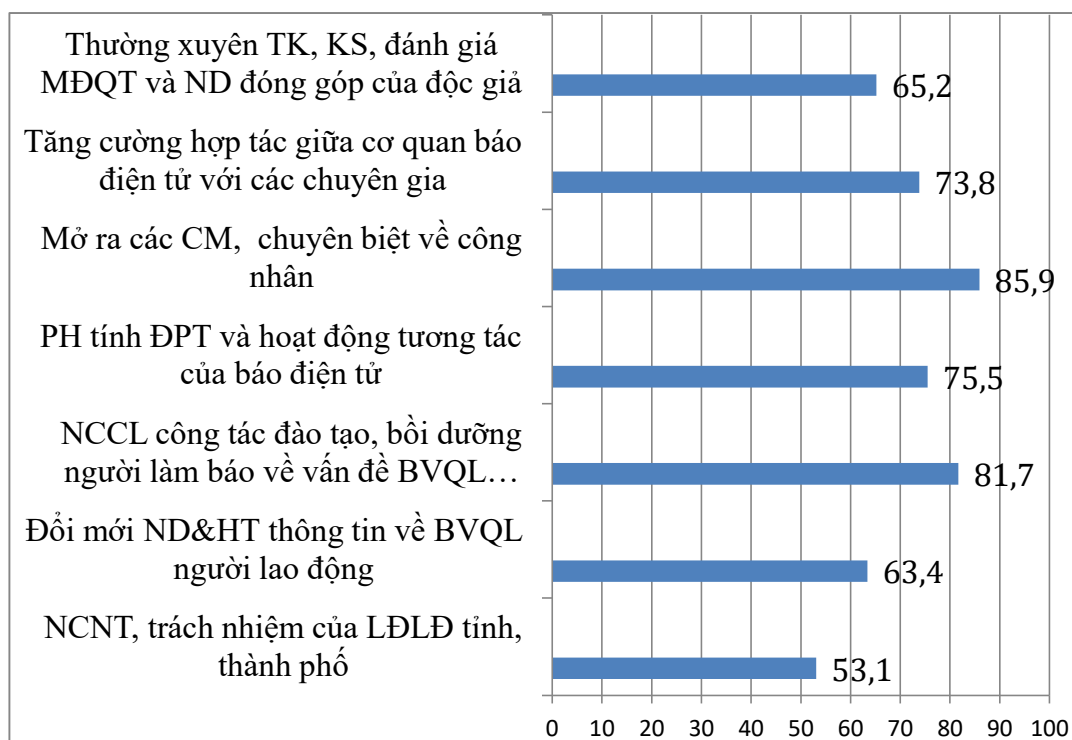
Kết quả biểu đồ 2.5 trên cho thấy công chúng được hỏi đều quan tâm đến những nội dung thông tin về vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử trong đó, nội dung về việc làm, lương và BHXH, BHYT có sự quan tâm nhiều nhất >60%; các nội dung về hợp đồng lao động và chế độ, chính sách là >40%; các vấn đề khác như: nhà ở, an toàn lao động, đời sống tinh thần chiếm 37%.

Với câu hỏi *Quý vị đánh giá như thế nào về chất lượng thông tin về vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử Việt Nam? Chúng tôi thu được kết quả sau (xem biểu đồ 2.6):*



Biểu đồ 2.6 Đánh giá của công chúng về chất lượng thông tin về vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử Việt Nam

Với câu hỏi: *Theo quý vị, giải pháp để nâng cao chất lượng thông tin về vấn đề quyền của công nhân trên báo điện tử Việt Nam hiện nay là gì? Chúng tôi thu được kết quả sau (xem biểu đồ 2.7):*



Biểu đồ 2.7 Những giải pháp để nâng cao chất lượng thông tin về vấn đề quyền của công nhân trên báo điện tử Việt Nam theo ý kiến của công chúng

Như vậy, với kết quả khảo sát đánh giá của công chúng trên tác giả luận văn nhận thấy rằng: trong bối cảnh bùng nổ thông tin như hiện nay, nhất là sự ra đời của mạng xã hội nhưng công chúng vẫn thường xuyên tiếp cận thông tin thời sự, chính trị xã hội. Báo điện tử vẫn là loại hình báo chí được độc giả quan tâm đón đọc nhiều nhất để tìm kiếm thông tin về vấn đề bảo vệ quyền lợi của người lao động nói chung và người công nhân lao động nói riêng.

Tần xuất thông tin về vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử chưa đạt yêu cầu, tương đối ít, còn thấp và chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của mình. Chất lượng thông tin về vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử chưa tương xứng với tầm quan trọng của công nhân đóng góp cho sự phát triển KT-XH.

Thu nhập, việc làm và các chế độ chính sách của là những quyền lợi thiết thực đáp ứng cho đời sống của người công nhân lao động đồng thời là vấn đề được độc giả quan tâm, mong muốn phản ánh nhất trên báo điện tử. Báo điện tử cần phải nói tiếng nói về quyền và lợi ích của người lao động nói chung và người công nhân lao động nói riêng nhiều hơn để cải thiện và nâng cao hiệu quả thông tin vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân.

Công chúng ít khi tương tác hoặc trao đổi thông tin về vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử. Đồng thời, công chúng chưa thực sự thỏa mãn với thông tin về vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử hiện nay. Rõ ràng là báo điện tử cần phải phát huy những ưu điểm và khắc phục những hạn chế, thông tin sâu sắc toàn diện hơn về vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân, dự báo và cung cấp nhanh hơn nữa những thông tin về vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân đang diễn ra. Chỉ có như vậy, mới thỏa mãn được nhu cầu ngày càng cao, càng khó tính của công chúng.

2.4. Nhận xét những thành công và hạn chế và nguyên nhân của những thành công, hạn chế trong thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử

2.4.1. Thành công và nguyên nhân thành công

- Thành công

Thời gian qua, báo điện tử và các phương tiện truyền thông đại chúng đã có nhiều đóng góp tích cực trong việc đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân tới cộng đồng, nhằm nâng cao hiểu biết của người dân về quyền lợi của người lao động nói chung và người công nhân nói riêng. Báo điện tử với những thế mạnh đa phương tiện đã có những thành công nhất định.

Thông qua quá trình khảo sát, phân tích thực trạng thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân trên 3 báo điện tử: Lao động, Người lao động, Đời sống & Pháp luật trong năm 2018, tác giả luận văn có đánh giá về những thành công của hoạt động thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử tại Việt Nam hiện nay như sau:

Thứ nhất là các cơ quan báo điện tử đã có sự quan tâm và thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân nhiều hơn trước đây thông qua tần suất và mức độ đăng tải thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân trên các báo đều tăng lên. Có những tờ báo đã xây dựng được các chuyên trang, chuyên mục, tiêu mục, có cử phóng viên chuyên trách riêng theo dõi mảng đề về người lao động, tạo điều kiện tối đa cho họ khi tác nghiệp hoặc đã chủ động hơn trong việc khai thác thông tin từ các cơ quan quản lý nhà nước, có sự phối hợp thông tin với các hãng thông tấn trong và ngoài nước. Bên cạnh đó, các tòa soạn đã mở các hoặc cử các phóng viên của báo mình tham gia các chương trình nâng cao kỹ năng viết về bảo vệ quyền lợi của công nhân do các đơn vị trong và ngoài nước tổ chức. Chia sẻ những thành công trên báo của

mình ông Dương Văn Quang – Phó Tổng Biên tập báo Người lao động có chia sẻ: *“Chúng tôi từng bước xây dựng được đội ngũ phóng viên chuyên trách về đề tài này, lượng tin, bài đa dạng, phong phú đã phản ánh mọi thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân: việc làm, hợp đồng lao động, tiền lương, BHXH, BHYT... nhận thấy đây là vấn đề lâu dài, cần tuyên truyền sâu rộng và liên tục, báo Người lao động coi đây tiếp tục là một trong những trọng tâm tuyên truyền trong tương lai”* (PVS, PL3).

Thứ hai là hầu hết các báo điện tử đều thông tin khá đầy đủ nội dung thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân. Các nội dung đều thiết thực, dễ hiểu, ngắn gọn, súc tích có chất lọc chi tiết, hình ảnh giá trị cao nhằm đúng đối tượng của bài báo. Đặc biệt đối với nội dung thông tin về vấn đề đời sống tinh thần được thể hiện với nhiều thể loại báo chí khác nhau với nhiều góc độ tiếp cận, nhiều màu sắc, ngôn ngữ khác nhau. Ở đề tài này nhà báo như “cá gặp nước” thỏa sức vùng vẫy sáng tạo. Chính vì thế mà tăng hiệu quả tiếp nhận thông tin và độc giả khảo sát cũng đánh giá là có nội dung thông tin hấp dẫn đáp ứng thị hiếu của độc giả. Ngoài ra, một số nội dung như thu nhập, việc làm, chính sách an sinh xã hội cũng đã trở thành “mảnh đất” để các nhà báo, phóng viên viết bài với thể loại, cách thức đa dạng.

Thứ ba là các thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử cung cấp cơ bản đảm bảo tính chính xác, tính thời sự. Những nội dung thông tin cần update thường xuyên như các chủ trương, chính sách, thông tin hội nghị, hoạt động của các tổ chức trong và ngoài nước liên quan đến vấn đề về bảo vệ quyền lợi của công nhân đã được các báo điện tử cập nhật với độ chính xác, có dẫn nguồn cung cấp thông tin và có tính sở hữu trí tuệ đảm bảo quyền thông tin của mỗi tờ báo (trên ảnh, sapo đều có logo của báo).

Thứ tư là về thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử đã hấp dẫn, phong phú hơn không còn cứng nhắc, hình thức trình bày đa

dạng, có chiều sâu giàu kiến thức chuyên môn để thu hút sự quan tâm của độc giả nhiều hơn. Qua đó, thấy được ý thức trau dồi thêm vốn kiến thức về thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân. Đặc biệt, có nhiều đổi mới, sáng tạo, tìm tòi trong cách viết để bài viết thêm sinh động, có giá trị thông tin cao. Chia sẻ về kinh nghiệm nhà báo Trần Vương – báo Lao động chia sẻ: *“Ngoài các biện pháp nghiệp vụ thường dùng, tùy từng hoàn cảnh mà phóng viên phải có những cách tiếp cận khác nhau để khai thác thông tin được tốt hơn. Có những khi tiếp xúc với công nhân phải thông qua người quen của họ, có những khi phải qua sự đồng ý của cơ quan, đơn vị nơi họ làm việc, có những khi tiếp xúc với họ không được để người khác biết. Đồng thời phải dành nhiều thời gian hơn để trò chuyện, tạo sự tin tưởng với những đối tượng này”* (PVS, PL3).

Thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân đã mới lại, sinh động hơn vì biết vận dụng ưu thế của đa phương tiện và tính tương tác cao của báo điện tử trong sáng tạo tác phẩm. Các tác phẩm cho thấy các nhà báo trong quá trình sáng tạo họ cũng đã cố gắng phát huy những thế mạnh của báo điện tử như: trang bị cho mình nhiều phương tiện công nghệ hiện đại như máy ảnh, điện thoại, máy ghi âm, máy tính bảng... vừa để thu thập thông tin viết bài, vừa quay video để phân tích xem kẽ làm minh họa cho bài viết trở nên sinh động và hấp dẫn hơn.

- Nguyên nhân thành công

Do nhận thức được những vấn đề mà người lao động nói chung và người công nhân lao động nói riêng phải đối mặt với việc bị các doanh nghiệp bóc lột sức người và tiền công, quyền của người lao động, trong những năm qua Đảng, Chính phủ đã có nhiều chính sách, chủ trương yêu cầu các Bộ, Ngành quan tâm và tăng cường phối hợp với các cơ quan báo chí, các hãng thông tấn, giới truyền thông trong và ngoài nước, trong đó có báo điện tử để đẩy mạnh hoạt động thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân nhằm nâng

cao nhận thức, thay đổi hành vi của họ góp phần tích cực trong việc làm mạnh hóa các quan hệ xã hội, và bảo vệ quyền lợi của công nhân.

Từ những chủ trương này, các tòa soạn báo điện tử đã chú trọng, quan tâm và thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân hơn trước đây, chủ động sáng tạo, đổi mới nhiều phương thức thông tin cho phát huy hết khả năng thế mạnh của loại hình báo điện tử.

Để thực hiện tốt công tác thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử đã có sự phối hợp chặt chẽ với một số đơn vị như Bộ TT&TT, Tổng LĐLĐ Việt Nam và sở, ban, ngành các địa phương để khai thác thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân.

Đội ngũ phóng viên, biên tập viên được giao nhiệm vụ thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân đã nêu cao trách nhiệm, chủ động trong việc trau dồi kiến thức, chọn đề tài, sáng tạo trong cách viết, tìm cách thể hiện phù hợp với từng thể loại, từng đối phương, nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, duy trì và tạo nhiều mối quan hệ mới để khai thác thông tin. Qua đó, hiệu quả của các tác phẩm thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử về cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu thông tin của độc giả.

Hơn nữa, người dân còn có rất nhiều ý kiến phản hồi đóng góp tới tòa soạn báo. Đó có thể là những phát hiện, phản ánh về thực trạng vấn đề quyền lợi của công nhân để tòa soạn cử phóng viên đến điều tra, làm rõ sự việc hoặc có thể là những góp ý từ phía độc giả được tòa soạn báo điện tử ghi nhận và có sự đánh giá lại hoạt động thông tin của tòa soạn. Nó sẽ giúp ích rất nhiều đối với việc nâng cao hiệu quả thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử.

2.4.2. Hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế

- Hạn chế

Bên cạnh một số thành công kể trên, hoạt động thông tin về bảo vệ

quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam vẫn còn nhiều hạn chế:

Thứ nhất là hạn chế về việc chưa phát huy hết khả năng tích hợp đa phương tiện và tính tương tác của báo điện tử.

Cụ thể là đối với việc xử lý các văn bản (text) trên báo điện tử vẫn còn nhiều lỗi trong khi biên tập như: lỗi đánh máy sai chính tả, lỗi phong chữ, lặp từ... số lượng hình ảnh động, đồ họa ít chưa ứng dụng nhiều; file âm thanh (audio) chưa được sử dụng nhiều ở các báo; số lượng bài diễn đàn, trả lời trực tuyến là rất thấp. Chất lượng hình ảnh, video thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân không cao bởi những video này đa phần là do phóng viên, cộng tác viên, người dân quay lại bằng các thiết bị cầm tay gửi và đăng trực tiếp không qua khâu biên tập chỉnh sửa nên dung lượng, chất lượng hình ảnh của một số video chưa được sắc nét, bố cục hình ảnh chưa được chuẩn còn rung, giật.

Thứ hai là có sự khác biệt, phân bố không đồng đều về tần suất và mức độ thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân tại mỗi báo. Điều này phụ thuộc vào tôn chỉ, định hướng của mỗi tờ báo xác định nội dung nào được tuyên truyền nhiều hơn, nội dung nào không cần chú trọng để đảm bảo phát huy thế mạnh riêng của mỗi tòa soạn báo điện tử.

Thứ ba là một số nội dung về: việc làm, hợp đồng lao động, chế độ chính sách, BHXH BHYT trong thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân chưa được thông tin đầy đủ, chưa đáp ứng được thị hiếu của độc giả; vẫn còn tình trạng sao chép, nhặt nhạnh ở những trang báo, kênh thông tin không được trích dẫn rõ ràng.

Thứ tư là một số nội dung thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân chưa được cập nhật thường xuyên, liên tục, chưa bắt kịp tính thời sự.

- *Nguyên nhân của hạn chế*

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến những hạn chế, bất cập nêu trên. Trong

đó, nổi lên một số nguyên nhân sau:

Thứ nhất là thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân là đề tài khô khan, không mang tính thời sự, không hấp dẫn số đông công chúng. Trong khi đó tòa soạn báo điện tử hiện nay số lượng phóng viên chuyên trách viết về mảng người lao động nói chung và người công nhân lao động nói riêng lại rất ít và đa số là kiêm nhiệm. Do vậy ảnh hưởng không nhỏ đến số lượng và chất lượng các tác phẩm thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân. Nhận định về vấn đề này ông Nguyễn Ngọc Hiền – Tổng Biên tập báo Lao động, chia sẻ: *“Vấn đề thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân đã được tòa soạn chú trọng sản xuất nhưng với tần suất chưa nhiều, chưa đa dạng về hình thức chuyển tải. Một phần do đội ngũ nhân lực phụ trách còn mỏng, đa số phóng viên đều kiêm nhiệm nên chưa có đội ngũ phóng viên chuyên viết về mảng đề tài này”* (PVS, PL3).

Thứ hai là trong quá trình tác nghiệp, nhiều phóng viên, nhà báo khó tiếp cận nguồn tin từ cơ quan chức năng, nhiều nơi không có người phát ngôn, không sẵn sàng hợp tác, cung cấp thông tin. Thiếu thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân là một khó khăn trong việc nâng cao hiệu quả thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân. Đồng ý với ý kiến này nhà báo Nguyễn Anh – Báo Người Lao động cho biết: *“Chủ sử dụng lao động thường né tránh cung cấp thông tin về vấn đề tranh chấp lao động, đình công, chế độ bảo hiểm, nợ lương... Khi có sai phạm thì tìm cách thoái thác không tiếp phóng viên thậm chí đuổi, hành hung phóng viên”* (PVS, PL3).

Thứ ba là thực trạng thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam hiện nay còn nhiều hạn chế bởi nguyên nhân nội tại trong bản thân mỗi cơ quan báo điện tử được quy định bởi định hướng hoạt động, tôn chỉ, mục đích tuyên truyền của báo. Về phần kinh phí cũng tác động không nhỏ tới định hướng thông tin của tờ báo, khi các báo điện tử phải tự

duy trì kinh phí để hoạt động thì họ phải đảm bảo cân đối chi tiêu, kinh doanh có lợi cho báo để duy trì sự hoạt động của tờ báo. Cho nên những tờ báo này sẽ quan tâm và tập trung đăng tải những nội dung thông tin nào mà nhóm công chúng mục tiêu của họ quan tâm nhất.

Thứ tư là xuất phát từ việc chưa có định hướng nên không có việc các nhà báo nghiên cứu, khảo sát công chúng, xem họ quan tâm đến thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân ở mức độ nào, nhóm công chúng mục tiêu trong hoạt động thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân gồm những ai, đặc điểm tâm lý tiếp cận cũng như trình độ của họ như thế nào? Họ thích đọc những nội dung thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân?... Do vậy, dẫn đến không nắm bắt được thị hiếu của độc giả, không có cách tiếp cận với công chúng để đề xuất lôi kéo họ đọc thông tin về bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo của mình cho nên hiệu quả thông tin không đáp ứng được yêu cầu của độc giả.

Thứ năm là do công nghệ KH-KT ngày càng phát triển, sự cạnh tranh càng lớn giữa các phương tiện truyền thông, nên đội ngũ phóng viên, nhà báo chưa nắm bắt kịp (kỹ năng xử lý tin video, audio, biểu đồ, đồ họa) để tận dụng tối đa thế mạnh của loại hình báo điện tử. Yêu cầu nâng cao khả năng nghiệp vụ, khả năng sử dụng thành thạo các loại phương tiện kỹ thuật chuyên dụng khi tác nghiệp luôn là thách thức lớn đối với đội ngũ những người làm báo.

Tiểu kết chương 2:

Trong chương 2 của luận văn, tác giả đã tiến hành nghiên cứu thực trạng thông tin vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử. Nhìn chung báo chí đã vào cuộc phản ánh và cung cấp thông tin vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân khá đều đặn, thường xuyên. Báo chí đã chứng minh vai trò, trách nhiệm xã hội trước những vấn đề kinh tế của nước nhà hiện nay.

Về mặt nội dung báo điện tử đã thông tin về việc làm, hợp đồng lao động, tiền lương; các chế độ, chính sách, BHXH, BHYT; các vấn đề về bảo hộ lao động, sức khỏe, nhà ở và đời sống tinh thần của người công nhân lao động.

Về cách thức thể hiện thông tin vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân, báo điện tử cũng sử dụng và khai thác tối đa ưu thế của các loại hình và thể loại báo chí như: Tin, bài, phóng sự, phản ánh, ghi nhanh... nhờ đó mà công chúng có thể tiếp cận thông tin được dễ dàng và thuận tiện.

Dẫu vậy, kết quả nghiên cứu, phân tích thông tin vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử cũng bộc lộ những hạn chế, bất cập trong cả nội dung và hình thức thể hiện trong việc thông tin vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân.

Việc nghiên cứu, khảo sát và phân tích của chương 2 là cơ sở để đến chương 3 chúng tôi đưa ra những đánh giá về hiệu quả và những bất cập để từ đó đề xuất ra những giải pháp trong việc thông tin vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử trong thời gian tới.

CHƯƠNG 3:

NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA VÀ GIẢI PHÁP GÓP PHẦN NÂNG CAO HIỆU QUẢ CHẤT LƯỢNG VỀ VẤN ĐỀ BẢO VỆ QUYỀN LỢI CÔNG NHÂN TRÊN BÁO ĐIỆN TỬ VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI

3.1. Những vấn đề đặt ra

Sự đa dạng trong các loại hình báo chí đã và đang đặt ra cho các cơ quan báo chí trong môi trường cạnh tranh hết sức khốc liệt. Cùng với sự phát triển của nền kinh tế - xã hội, thị hiếu của người đọc với các sản phẩm văn hóa, trong đó báo chí ngày càng cao. Chính vì vậy, nâng cao văn hóa truyền thông trong các sản phẩm báo chí trong đó có báo điện tử là yêu cầu bức thiết để đáp ứng tốt hơn yêu cầu của độc giả.

Đường lối đổi mới của Đảng tiếp tục được khẳng định tại Đại hội Đảng lần thứ XII năm 2018; những thành tựu to lớn về phát triển KT-XH của đất nước sau hơn 30 năm đổi mới cùng với những kinh nghiệm đúc kết được trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc thời gian qua và quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng sẽ tạo điều kiện cho nước ta tiếp cận các nước phát triển. Quá trình tái cơ cấu nền kinh tế sẽ có sự đan xem giữa thuận lợi và khó khăn, tác động đến những biến đổi về số lượng, cơ cấu, chất lượng của đội ngũ đoàn viên và công nhân lao động.

Theo dự báo của nhiều các chuyên gia kinh tế trong nước và quốc tế, trong thời gian sắp tới nước ta cũng như các nước trên thế giới sẽ gặp không ít những khó khăn, thách thức, những tác động tiêu cực từ chiến tranh thương mại Mỹ - Trung. Những vấn đề về giải quyết việc làm, tiền lương, nhà ở, đời sống vật chất và tinh thần, trình độ nâng cao học vấn và nghề nghiệp cho người công nhân lao động vẫn là yêu cầu hết sức bức thiết; quan hệ lao động giữa chủ doanh nghiệp với người công nhân lao động; sự phân hóa giàu

nghèo, khoảng cách về thu nhập và đời sống người công nhân lao động vẫn còn khá lớn. Tình trạng quan liêu, tham nhũng, lãng phí, các tệ nạn xã hội và nhiều vấn đề tiêu cực khác vẫn chưa thể khắc phục hoàn toàn; một số cơ chế, chính sách còn thiếu, chưa thống nhất; quản lý nhà nước về công nhân lao động còn gặp nhiều khó khăn, bất cập; vẫn còn nhiều trường hợp các doanh nghiệp có những hoạt động lôi kéo, cản trở điều kiện để tập hợp đưa người công nhân lao động vào sinh hoạt văn hóa, hoạt động công đoàn, nhất là ở các khu công nghiệp, doanh nghiệp khu vực kinh tế ngoài nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài còn nhiều khó khăn.

Việc phát triển công nghiệp, dịch vụ và quá trình đô thị hóa, sự gia tăng về dân số, áp lực về tài nguyên môi trường, các vấn đề an sinh xã hội, lương, bảo hiểm... xung quanh các khu công nghiệp. Những yếu kém, khuyết điểm có nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, nhưng nhìn chung thì vẫn là do chưa nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng các vấn đề xã hội trong các khu công nghiệp, người công nhân lao động và lãnh đạo của các cơ quan chủ quản chưa có nhận thức đúng đắn đi kèm với hành động cụ thể; chưa đảm bảo hài hòa giữa phát triển kinh tế, phát triển các khu công nghiệp với các vấn đề xã hội nảy sinh xung quanh nó, thông thường họ chỉ chú trọng đến lợi ích tăng trưởng mà ít quan tâm đến các vấn đề xã hội; các nguồn lực đầu tư cho các vấn đề an sinh, xã hội còn hạn chế; công tác quản lý của Nhà nước, của các doanh nghiệp trong và ngoài nước, cộng đồng dân cư về các vấn đề quyền và lợi ích của người công nhân lao động còn nhiều yếu kém, phân công, phân cấp trách nhiệm còn chưa rõ ràng, việc thi hành pháp luật còn chưa nghiêm.

Dù đề cập còn ít, chưa sâu những trên báo điện tử Việt Nam cũng đã phân nào tác động ban đầu trong việc nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp chính quyền, các doanh nghiệp và người dân trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong bảo vệ quyền lợi công nhân trên báo điện tử Việt Nam.

3.2. Giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả chất lượng thông tin về vấn đề bảo vệ quyền lợi công nhân trên báo điện tử Việt Nam

Các cơ quan báo chí nói chung và cơ quan chỉ có báo điện tử nói riêng cần thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích, thực hiện nghiêm Luật Báo chí 2016 mới nhất được ban hành, thường xuyên đổi mới, nâng cao chất lượng về nội dung, tính hấp dẫn, đáp ứng nhu cầu thị hiếu của công nhân viên chức lao động và đọc giả. Đây là điều kiện để các cơ quan báo chí nói chung và cơ quan chỉ có báo điện tử nói riêng thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ quyền lợi người công nhân lao động ở các khu công nghiệp. Ngoài việc tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của cơ quan báo chí nói chung và cơ quan chỉ có báo điện tử nói riêng yêu cầu tích cực phản ánh, biểu dương những nhân tố mới, điển hình tiên tiến trong phong trào công nhân viên chức lao động, nhất là đi sâu phản ánh tình hình đời sống, việc làm, tâm tư tình cảm của người công nhân lao động trong các khu công nghiệp, khu vực kinh tế ngoài nhà nước, đồng thời đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tiêu cực và tệ nạn xã hội.

3.2.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố

Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố vừa là chủ thể hoạt động tuyên truyền các hoạt động thông tin về bảo vệ quyền lợi người công nhân lao động. Hiệu quả tuyên truyền thông tin về bảo vệ quyền lợi người công nhân lao động phụ thuộc nhiều vào yếu tố, trong đó có vai trò quyết định nhất thuộc về chủ thể hoạt động tuyên truyền thông tin về bảo vệ quyền lợi người công nhân lao động.

Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố cần đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả của các cuộc giao ban báo chí định kỳ để nhận xét, đánh giá và định hướng hoạt động cho các cơ quan báo chí trong việc bảo vệ quyền lợi

công nhân lao động đang sinh sống và làm việc ở các khu công nghiệp. Những ý kiến tại mỗi kỳ giao ban, mỗi lần tiếp xúc với cơ quan báo chí cần cụ thể, chi tiết, đa chiều, bên cạnh việc biểu dương những mặt làm được, chỉ ra những điểm cần cải tiến để các cơ quan báo chí nói chung và báo điện tử nói riêng có sự điều chỉnh, cải tiến nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của mình.

Các cơ quan chủ quản cần có sự đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra và giám sát toàn diện các hoạt động báo chí trên địa bàn tỉnh, có chương trình, nội dung cụ thể và công việc thanh tra, kiểm tra này nhất thiết phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, nghiêm minh và công bằng. Liên đoàn lao động ở trung ương và các tỉnh phải thường xuyên gặp gỡ, tiếp xúc, làm việc thường xuyên với các cơ quan báo chí để kịp thời uốn nắn những sai lệch không đáng có trong hoạt động báo chí qua đó nâng cao chất lượng thông tin báo chí và hạn chế những tác động tiêu cực của kinh tế thị trường đang ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của người công nhân lao động đến phong trào công nhân và hoạt động công đoàn.

Định hướng báo chí của các cơ quan báo chí nói chung và báo điện tử nói riêng tuyên truyền sâu rộng về phong trào công nhân và hoạt động công đoàn, theo phương châm “lấy cái đẹp dẹp cái xấu”; hạn chế những bài viết tiêu cực, tăng thêm lượng bài viết nêu gương người tốt, việc tốt, nâng cao chất lượng hiệu quả của công tác tuyên truyền nhân tố mới, điển hình tiên tiến.

Đổi mới nội dung và phương thức, phương châm lãnh đạo quản lý trên tiêu chí hài hòa giữa nhiệm vụ và lợi ích. Báo chí nói chung và báo điện tử nói riêng thực hiện nhiệm vụ với tổ chức công đoàn cần có cơ chế đãi ngộ, động viên, khen thưởng với cá nhân và tập thể điển hình đi đôi với khiển trách, cảnh cáo với những trường hợp sai phạm, nhất là về tư tưởng, chính trị, đạo đức.

Về phương thức: công tác lãnh đạo báo chí của Liên đoàn lao động từ trung ương đến các địa phương cần quán triệt các văn bản của Đảng, Nhà

nước về báo chí. Bên cạnh đó, cần nghiên cứu, ban hành các quy định riêng với báo chí, xuất bản trong hệ thống. Việc quản lý báo chí của Tổng liên đoàn lao động tỉnh, thành phố có báo, tạp chí cần kết hợp chặt chẽ với phát huy vai trò của tổ chức Đảng trong cơ quan báo chí, hội nhà báo....

Về phương châm: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý cần kịp thời nhưng đảm bảo tính thuyết phục, tránh áp đặt, mệnh lệnh nhằm đặt tới sự tuân thủ một cách tự giác, triệt để của cơ quan báo chí nói chung và cơ quan báo điện tử nói riêng.

Các biện pháp hỗ trợ để nâng cao hiệu quả tuyên truyền về bảo vệ quyền lợi người công nhân lao động trên báo điện tử bao gồm:

Tuyên truyền bảo vệ quyền lợi cho người công nhân lao động là hoạt động xã hội đặc biệt ở chỗ, công nhân lao động vừa là đối tượng tuyên truyền nhưng đồng thời lại là chủ thể tiếp nhận thông tin tuyên truyền. Vì vậy, chất lượng tuyên truyền không chỉ phụ thuộc vào chủ thể mà còn phụ thuộc rất nhiều vào ý thức, thái độ, tâm thế của đối tượng tuyên truyền.

Ngày nay, đất nước càng phát triển, trình độ dân trí và đời sống người dân ngày càng cao, trong đó có giai cấp công nhân lao động Việt Nam. Công nhân ngày nay đã có nhiều sự thay đổi từ trình độ học vấn đến suy nghĩ, nhận thức về các hiện tượng xã hội xung quanh, họ có điều kiện tiếp xúc với trình độ khoa học, kỹ thuật hiện đại, có điều kiện tiếp xúc với nguồn thông tin phong phú trên thế giới. Tuy nhiên, có một thực tế diễn ra đó là tình trạng bị bóc lột sức lao động, bị cắt giảm quyền lợi về chế độ chính sách, an sinh xã hội.... vẫn chưa được hưởng theo đúng quy định của pháp luật nhà nước Việt Nam hiện hành. Do đó, cần có sự tham gia bảo vệ quyền lợi từ phía công đoàn.

Nhìn chung giai cấp công nhân lao động nước ta hiện nay là có trình độ học vấn và tri thức còn hạn chế, thiếu tác phong công nghiệp, cho nên việc tiếp thu những kiến thức mới, trình độ KH-KT mới còn nhiều hạn chế, trong

đó có việc nhận thức và tiếp thu các quyền lợi của người công nhân lao động, dẫn đến sự việc đình công, tai nạn lao động trong quá trình làm việc. Cho nên cần phải xây dựng và thực hiện hệ thống giáo dục, tuyên truyền cho đội ngũ công nhân lao động không chỉ trình độ chuyên môn khoa học kỹ thuật mà còn tăng cường thêm những kiến thức về quyền và lợi ích của người công nhân lao động. Và để làm được điều đó thì yêu cầu các cơ quan chính quyền địa phương cần phải có những tác động trong việc xây dựng các chiến lược, quy hoạch phát triển dạy nghề một cách đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở, đổi mới hệ thống dạy nghề, nhất là bậc cao đẳng nghề đáp ứng yêu cầu thị trường lao động trong và ngoài nước. Đảm bảo sự cân đối ngay trong hệ thống giáo dục đào tạo, đáp ứng có hiệu quả nguồn lao động, nhất là nguồn lao động trí tuệ có chất lượng cao.

Để nâng cao kiến thức pháp luật về bảo vệ quyền lợi người công nhân lao động cho người công nhân lao động trong các khu công nghiệp trong tình hình mới cần phải thực hiện các giải pháp như:

Nâng cao trình độ học vấn, sự hiểu biết về pháp luật về bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao động.

Nâng cao tác phong công nghiệp và ý thức pháp luật cho công nhân lao động.

Cần xây dựng đạo đức, lối sống lành mạnh trong công nhân lao động.

Cần phải tăng cường công tác công đoàn trong việc phát triển Đảng trong công nhân lao động.

Cần phải hoàn thiện hệ thống chính sách pháp luật và tổ chức thực hiện nghiêm chính sách, pháp luật, tạo động lực để giai cấp công nhân lao động phát triển.

Cần phải chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho công nhân lao động tại các địa phương trên địa bàn. Cụ thể:

- Về phía địa phương

Cần tập trung xây dựng, hoàn thiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để đẩy mạnh CNH-HĐH, phát triển kinh tế nhiều thành phần, giải phóng mọi tiềm năng cá nhân, tập thể và đoàn xã hội để đầu tư phát triển KT-XH, tạo nhiều cơ hội việc làm cho người lao động. Hoàn thiện các chính sách xã hội, quan tâm đúng mức, giải quyết thỏa đáng các lợi ích của công nhân. Đẩy mạnh phát triển KT-XH, nhằm giải quyết các vấn đề việc làm, nâng cao đời sống, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, thực hiện tốt các chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hộ lao động, cải thiện điều kiện việc làm. Thực hiện nghiêm các quy định về sử dụng lao động nữ và các chính sách đối với lao động nữ.

Chăm lo giải quyết vấn đề nhà ở, đáp ứng các nhu cầu sinh hoạt về điện, nước, phương tiện đi lại học tập, chữa bệnh, sinh hoạt văn hóa, thể dục, thể thao... cho công nhân. Có cơ chế đảm bảo quyền lợi của công nhân lao động và quyền của công đoàn trong từng loại hình doanh nghiệp. Bảo vệ lợi ích và nhân cách của công nhân lao động theo luật pháp, theo hợp đồng lao động và thỏa ước lao động tập thể. Đẩy mạnh phong trào công nhân lao động xây dựng nếp sống văn hóa, nhất là xây dựng văn hóa doanh nghiệp, có kỷ luật, kỷ cương, lành mạnh, tiết kiệm. Thực hiện tốt sinh đẻ có kế hoạch, phát triển văn hóa quần chúng, thể dục, thể thao, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, ngăn chặn các trào lưu văn hóa phản động, đồi trụy.

Xây dựng các thiết chế văn hóa an toàn tại nơi làm việc, nhất là thể chế hóa thành luật pháp, ban hành các tiêu chuẩn, quy chế về an toàn lao động – vệ sinh an toàn nơi làm việc....

Gắn phát triển KT-XH địa phương với quá trình xây dựng kết cấu hạ tầng XH (nhà ở, y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao...) cùng phát triển thống nhất, đồng bộ. Trước tiên phải giải quyết ngay từ khâu quy hoạch và quản lý quy

hoạch chi tiết nơi có khu công nghiệp, có tính toán khoa học trong việc tổ chức quy hoạch không gian chức năng tổng thể giữa các khu công trình phục vụ công cộng, khu nhà ở của công nhân lao động. Quy hoạch nhà xưởng phục vụ sản xuất kinh doanh, cần phải tính đến việc xây dựng nhà ở cho công nhân lao động, các trung tâm văn hóa thể thao, công viên, siêu thị, bệnh viện, trường học, nhà trẻ mẫu giáo và các dịch vụ khác theo quy chuẩn xây dựng, khu trung tâm công cộng thỏa mãn các tiêu chuẩn thiết kế theo chức năng và nhu cầu thực tế cùng khả năng mở rộng sau này, có hiệu quả về cảnh quan đô thị, cấu thành một khu dân cư đô thị mới với đầy đủ các chức năng và yêu cầu của một đô thị cơ bản. Giải quyết tốt vấn đề trên là cải thiện đời sống vật chất và tinh thần công nhân lao động, đảm bảo vệ sinh môi trường, an ninh trật tự và quản lý được không gian kiến trúc cảnh quan theo quy hoạch.

Về sinh hoạt cộng đồng cho công nhân lao động chưa được doanh nghiệp và các đoàn thể quan tâm, để tạo mối quan hệ giữa người lao động với người dân địa phương...đòi hỏi mỗi doanh nghiệp, các ngành, các cấp, chính quyền và đoàn thể địa phương quan tâm đến công nhân lao động, tạo điều kiện và cơ hội cho họ được sinh hoạt cộng đồng, được tham gia các tổ chức đoàn thể chính trị cho xã hội.

Tính nhanh chóng rà soát lại quy hoạch tổng thể các khu công nghiệp, khu chế xuất. Bổ sung và cơ cấu lại một cách hợp lý và đồng bộ giữa phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật với cơ sở hạ tầng kỹ thuật về mặt xã hội. Trong các khu công nghiệp, khu chế xuất phải có tỷ lệ cân đối, thích hợp giữa xây dựng nhà máy, công xưởng với xây dựng bệnh viện, trường học, công viên, chợ, khu vui chơi giải trí và cảnh quan thiên nhiên hài hòa với môi trường sống của con người. Cần coi mục tiêu tăng trưởng kinh tế và nâng cao hiệu quả cuộc sống, thỏa mãn nhu cầu về văn hóa tinh thần là những mục tiêu đồng bộ không thể tách rời. Khi quy hoạch và xây dựng các khu công nghiệp,

khu chế xuất mới, phải xem việc xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu văn hóa, tinh thần chính là giải pháp tái tạo sức lao động hiệu quả và thiết thực. Giải pháp này sẽ góp phần tạo nguồn nuôi dưỡng năng lực sáng tạo và hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh xét cả về trước mắt và lâu dài.

Cần xác định nội dung và định hướng tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thi đấu thể dục thể thao, tạo sân chơi làm mạnh cho công nhân lao động. Tăng cường đối thoại, lắng nghe ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của người lao động, những ý kiến đề xuất của tổ chức Công đoàn, của chủ doanh nghiệp để có hướng giải quyết hiệu quả những vấn đề bức xúc. Bảo đảm mức hưởng thụ tối thiểu về đời sống tinh thần phải là định chế pháp lý đối với tất cả các doanh nghiệp: vận động công nhân lao động xây dựng đời sống văn hóa mới trên địa bàn cư dân, xây dựng gia đình văn hóa, lối sống văn hóa; tổ chức các câu lạc bộ về sức khỏe, hội thi thợ giỏi, tìm hiểu về giới, đời sống hôn nhân; tổ chức tốt các loại dịch vụ hỗ trợ công nhân như các thông tin về pháp luật, thời sự, chính trị xã hội, các loại hình nghỉ dưỡng kết hợp với vui chơi giải trí; tổ chức định kỳ các buổi tọa đàm, giao lưu sinh hoạt giữa các doanh nghiệp.

Tiến hành khẩn trương thành lập tổ chức Công đoàn trong doanh nghiệp chưa có Công đoàn, nhằm bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao động, đời sống vật chất và tinh thần được cải thiện và từng bước được nâng cao, các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được duy trì, nếp sống văn hóa trong các khu tập thể được cải thiện.

- Về phía doanh nghiệp

Để cho công nhân lao động và làm việc trong các khu công nghiệp yên tâm lao động sản xuất và ngày càng nâng cao trình độ tay nghề, học vấn và trình độ chính trị, giới chủ doanh nghiệp cần phải tạo điều kiện cho công nhân lao động về các mặt sau:

Thực hiện dân chủ ở doanh nghiệp là một trong những nội dung của văn hóa doanh nghiệp, là động lực khuyến khích người công nhân lao động

công hiến sức lực, trí tuệ cho tập thể, xã hội. Những năm gần đây nhà nước đã ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong doanh nghiệp nhà nước, tạo cơ sở pháp lý cho người sử dụng công nhân lao động, thủ trưởng các cơ quan và người công nhân lao động có điều kiện thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Phát huy quyền dân chủ của công nhân lao động là nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và quản lý doanh nghiệp, góp phần nâng cao trình độ chính trị và hiểu biết pháp luật, ý thức chấp hành nghiêm chỉnh các nội quy, quy chế củ cơ quan, doanh nghiệp trên cơ sở đảm bảo thực hiện đúng đắn quyền hạn, nghĩa vụ và trách nhiệm của công dân.

Hiện các doanh nghiệp trả lương phụ cấp theo quy định của Nhà nước tại theo Điều 1, khoản 6 Nghị định số 38/2019/NĐ/CP. Mức tiền lương và thu nhập thực hưởng rất khó để đảm bảo cuộc sống cho người công nhân lao động, đặc biệt lao động nơi khác đến các tỉnh, thành phố làm việc. Tiền lương và thu nhập của công nhân lao động cần được cải thiện phù hợp với thực tế đời sống sinh hoạt của địa phương. Vì vậy, cần đẩy nhanh lộ trình cải cách tiền lương, áp dụng thống nhất một mặt bằng mức lương tối thiểu trong các doanh nghiệp, quy định rõ về việc tăng lương hàng năm và mức chênh lệch giữa các bậc lương, nguyên tắc xây dựng thang bảng lương để công nhân lao động và chủ sử dụng công nhân lao động có cơ sở xác định tiền lương hợp lý, và phù hợp với thực tế và cơ chế thị trường. Qua đó, làm cơ sở để chi trả lương, thưởng nhằm đảm bảo, ổn định thu nhập của người công nhân lao động. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra để đảm bảo quyền lợi của người công nhân lao động, xử lý nghiêm các doanh nghiệp xâm phạm quyền lợi hợp pháp của công nhân lao động. Xây dựng và thực hiện tốt các chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với công nhân lao động.

Các doanh nghiệp cần xây dựng và đẩy mạnh các phong trào hoạt động văn hóa tinh thần, nâng cao đời sống tinh thần cho công nhân lao động như:

tham gia câu lạc bộ bóng đá, cầu lông, bóng bàn, bóng chuyền..., văn nghệ, nhất là việc doanh nghiệp mạnh dạn tạo điều kiện cho các loại hình văn hóa quần chúng, văn hóa bình dân vào doanh nghiệp biểu diễn, để phục vụ cho công nhân lao động có điều kiện hưởng thụ văn hóa và từng bước nâng cao đời sống tinh thần.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của công đoàn cơ sở. Đối với các doanh nghiệp chưa có tổ chức Công đoàn, công đoàn cấp trên cần khẩn trương vận động thành lập công đoàn cơ sở, lựa chọn những công nhân lao động tích cực, có hiểu biết về pháp luật, có khả năng thuyết phục và có uy tín với quần chúng vào công tác công đoàn lâm thời; tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ công đoàn, trong đó chú trọng đến kỹ năng nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho công nhân lao động.

Bên cạnh đó, chủ doanh nghiệp cần tích cực đối thoại với công nhân, tìm hiểu những tâm tư, nguyện vọng của người công nhân lao động; quan tâm chăm lo đời sống của người công nhân lao động. Hiện nay, các doanh nghiệp trên địa bàn các tỉnh/thành phố có những nỗ lực nhằm đảm bảo đời sống cho người công nhân lao động như: xây dựng nhà cho công nhân, trường mẫu giáo trong các khu công nghiệp, trường dạy nghề cho công nhân lao động... Đây là những giải pháp tích cực ổn định đời sống vật chất cũng như đời sống tinh thần của công nhân lao động nên trong thời gian tới cần phát huy nhân rộng trong các khu công nghiệp trong cả nước ta.

3.2.2. Đổi mới nội dung và hình thức thông tin về bảo vệ quyền lợi người lao động

3.2.2.1. Đổi mới nội dung

Đổi mới nội dung thông tin tuyên truyền là điều rất cần thiết, nhằm đáp ứng tối ưu hơn nữa nhu cầu của công chúng. Các nội dung thông tin tuyên truyền cần phải phong phú, đa dạng và bám sát vào đời sống, phát hiện ra

những chủ đề nói hỏi được dư luận quan tâm.

Được biết hiện nay, nội dung các thông tin về bảo vệ quyền lợi người lao động trên báo chí nói chung cũng tương đối bao quát. Tuy nhiên, độc giả hiện nay lại có nhu cầu đọc những bài viết có thông tin chuyên sâu, với những hướng dẫn và phân tích cụ thể, tường tận hơn nữa. Đặc biệt, các bài viết trên báo điện tử như hiện nay thì yêu cầu về sự chú trọng hơn nữa các nội dung mà độc giả quan tâm, thay vì lăm lăm đưa các tin bài quảng cáo, PR hay chỉ nhất tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Chất lượng thông tin về bảo vệ quyền lợi công nhân cần phải là định hướng phát triển trong thời gian tới của một số báo điện tử. Cụ thể, là trong thời gian sắp tới trên các báo điện tử cần có nhiều bài viết hơn nữa giới thiệu và giải đáp cho người lao động được hiểu hơn về quyền và lợi ích của họ khi tham gia đảm nhiệm công việc tại các khu công nghiệp: về chế độ giờ giấc làm việc của người công nhân lao động; các chế độ xã hội về bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, lương, chế độ thai sản (dành cho cả vợ và cả người chồng) theo góc độ khoa học để góp phần giúp cho người công nhân lao động nắm được những kiến thức thiết thực.

Việc nâng cao chất lượng nội dung thông tin đồng nghĩa với việc sẽ thay đổi nhận thức đã lỗi thời của những văn bản pháp luật quy định về quyền lợi của người lao động từ nhiều năm trước đó. Khi đó, chính là lúc báo chí thực hiện được tốt vai trò khai sáng giáo dục đối với công chúng.

Các bài viết về bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao động của đội ngũ phóng viên, biên tập viên cần chú trọng đi sâu vào phân tích hơn nữa các mảng nội dung mà độc giả đang thực sự quan tâm. Và để làm được điều này, các phóng viên, biên tập viên phải biết kết hợp với các chuyên gia pháp luật, nhà công tác xã hội, cán bộ VH-XH... để có được các bài viết bình luận, phân tích chuyên sâu xoay quanh vấn đề bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao

động (việc làm, tiền lương, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, an toàn lao động, văn hóa, giải trí...),. Thông tin về bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao động phải có chiều sâu về chất lượng nội dung để người đọc không cảm thấy hoang mang, mơ hồ và thấy rối trí khi rơi vào “ma trận” thông tin.

Các báo điện tử cần phối hợp với các đơn vị doanh nghiệp nhằm giới thiệu, tôn vinh những gương mặt điển hình, những tập thể công nhân lao động có thành tích trong sản xuất kinh doanh.

Các tờ báo mạng điện tử cần đổi mới phương thức thông tin về một vấn đề nào đó trong các vấn đề bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao động. Nhất là đối với các vấn đề bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao động thì việc thay đổi tư duy giáo dục về luật pháp càng cần phải có cách thức chuyển tải thông điệp một cách trực quan, dễ nhớ và tác động mạnh mẽ, trực tiếp nhất.

Chất lượng nội dung thông tin về bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao động có được nâng cao thì chất lượng cuộc sống, các quyền và lợi ích của người công nhân lao động trên báo chí nói chung và báo điện tử nói riêng mới được cải thiện. Bởi khi đó, nhận thức về bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao động đã được lan tỏa rộng khắp như “hiệu ứng cánh bướm” và mang lại hiệu quả đồng bộ, tích cực.

3.2.2.2. Đổi mới hình thức thể hiện

Bên cạnh việc tổ chức, xây dựng, cá tính, cần tạo ra điểm nhấn điển hình cho bài viết như màu chuyên mục, kiểu chữ, hình biểu tượng.... phù hợp, thu hút tối đa sự chú ý của độc giả.

Cách đặt tit bài cần hướng đến sự hài hòa, nêu lên trực tiếp vấn đề, sao cho vừa hấp dẫn, vừa mang đủ ý, tránh cách chạy theo việc đặt tit câu khách thông thường của một số tờ báo hoặc tit bài có nội dung không ăn khớp với nhau khiến công chúng mất tin tưởng vào tờ báo. Cần thể hiện bài viết thông qua ngôn ngữ, giọng điệu cụ thể, đơn giản, dễ hiểu và thẳng thắn, đánh trúng

vào vấn đề nhằm định hướng đến nhiều đối tượng công chúng hơn cho tờ báo.

Kỹ thuật trình bày cũng cần được cải tiến theo hướng chuyên nghiệp và ấn tượng hơn. Bên cạnh mô tả, bình luận sự kiện theo chiều sâu, theo đúng tôn chỉ, mục đích, đối tượng phục vụ thì những ý kiến chuyên gia, thông tin pháp luật, địa chỉ tư vấn, đường giây nóng giải đáp thắc mắc... được đặt trong box thông tin là vô cùng cần thiết. Đồng thời, chất lượng hình ảnh và nội dung box cần được quan tâm cẩn thận.

3.2.3. Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng người làm báo về vấn đề bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao động

Bất kỳ một trang báo hay một kênh truyền hình nào ra đời đều có tôn chỉ, mục đích hoạt động. Sứ mệnh của mỗi trang báo điện tử là hướng tới một vấn đề gì đó, đáp ứng nhu cầu của độc giả. Trên cơ sở tìm đến khán giả bằng những thông tin, báo điện tử dù muốn hay không, mặc nhiên tham gia định hướng tư tưởng, tình cảm cho người đọc, hình thành thị hiếu, nhận thức cho độc giả. Đó chính là nhiệm vụ cao cả của báo chí nói chung và báo điện tử nói riêng.

Để thực hiện tốt vai trò thông tin về vấn đề bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao động cho đông đảo công chúng, nhất là những người công nhân lao động, trước hết, những người làm báo điện tử phải là những người am hiểu về lĩnh vực này.

Hiện nay, được biết Liên đoàn Lao động hàng năm thường tổ chức các buổi tọa đàm, hội thảo về người lao động trong đó có đề cập đến nhóm đối tượng công nhân lao động. Những người làm báo hoàn toàn có thể tham gia những hội thảo, tọa đàm như thế để trau dồi kiến thức về bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao động.

Ngoài ra, để có được những tác phẩm báo chí viết về vấn đề bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao động thì bản thân mỗi phóng viên, nhà báo cần phải có một số năng lực và phẩm chất sau:

Nhà báo phải không ngừng tự rèn luyện, học tập, tu dưỡng kiến thức, vốn sống thực tiễn để hiểu nhiều, biết nhiều, biết rộng và trau dồi kỹ năng viết báo. Thời gian tới, bản thân những người làm báo nói chung và những nhà báo điện tử ở các tòa soạn báo chí cần bố trí thời gian, công việc, chủ động tham gia các lớp tập huấn do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Liên đoàn Lao động các tỉnh tổ chức để nâng cao hiểu biết về phong trào công nhân lao động và hoạt động công đoàn. Có như thế các cơ quan báo chí nói chung và cơ quan báo điện tử nói riêng mới thực sự có đội ngũ phóng viên chuyên nghiệp; góp phần đưa các tờ báo, tạp chí trong hệ thống trở thành lực lượng xung kích, đi đầu trong đấu tranh chống tiêu cực nhất là trong đấu tranh bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao động một cách hợp pháp, chính đáng nhất.

3.2.4. Phát huy tính đa phương tiện và hoạt động tương tác của báo điện tử

Thứ nhất, mỗi tòa soạn báo mạng điện tử cần xây dựng một bộ phận tiếp nhận phản hồi chuyên nghiệp. Có thể nói bộ phận này nắm toàn bộ các hoạt động giao tiếp trên mạng Internet đối với độc giả.

Nhiệm vụ chính của họ là tiếp nhận toàn bộ các thông tin phản hồi từ công chúng, thông qua những hình thức tương tác khác nhau như đã nói ở trên. Trên cơ sở hệ thống thông tin phản hồi ấy, cần phân loại rõ: ý kiến phản hồi, thông tin thêm, hoặc cung cấp thông tin mới. Việc hồi âm cho bạn đọc bằng E - Mail hoặc trên phần thông tin tòa soạn cần phải được quan tâm đặc biệt. Việc thiếu coi trọng thông tin do bạn đọc cung cấp, hồi âm không đầy đủ sẽ dẫn tới việc bạn đọc chán nản, tự xa rời tờ báo và tất yếu tòa soạn mất dần độc giả.

Định kỳ hàng tháng, hàng quý, hàng năm, trên cơ sở hệ thống thông tin phản hồi của bạn đọc, bộ phận này có thể đánh giá hiệu quả của hoạt động

tương tác trên sản phẩm báo chí của mình, đề xuất các hướng hoàn thiện tờ báo theo nhu cầu thông tin và góp ý của bạn đọc. Đây sẽ là những cơ sở thực tiễn quan trọng, góp phần hoàn thiện chiến lược của tờ báo mạng điện tử.

Yêu cầu nhân lực của bộ phận này phải là những người am hiểu về hoạt động báo chí, có thể đồng thời là phóng viên, biên tập viên, có kỹ năng sử dụng công nghệ thành thạo. Có như vậy, họ mới có khả năng phân tích, tổng hợp thông tin, vấn đề, xử lý thông tin theo hướng tăng hiệu quả cho tòa soạn báo. Bên cạnh đó, họ chính là “bộ lọc” thông tin trước khi thông tin phản hồi được đưa lên mạng, tránh những trường hợp “lọt” thông tin trái thuần phong mỹ tục, sai tôn chỉ mục đích của tờ báo, gây dư luận xấu trong xã hội, nhất là đối với các diễn đàn của bạn đọc trên báo mạng điện tử.

Thứ hai, các báo mạng điện tử khi thiết kế, xây dựng giao diện, cần chú ý đến khả năng đa phương tiện và tương tác với công chúng.

Việc bố trí các yếu tố quan trọng liên quan đến hoạt động tương tác trên trang chủ như: địa chỉ liên lạc, số điện thoại, đường dây nóng; vị trí mục bình chọn, mục thăm dò ý kiến, mục mời bạn đọc tham gia giao lưu trực tuyến... cần đặt ở vị trí dễ nhìn, diện tích không quá bé so với trang chủ của báo. Ngay cả các yếu tố nhỏ như phông chữ, đường link, cỡ chữ, màu nền... cũng cần được cân nhắc và chú ý, vì nó góp phần không nhỏ trong việc lôi cuốn bạn đọc tiếp nhận thông tin và phản hồi.

Thứ ba, nâng cao nhận thức của đội ngũ lãnh đạo các cơ quan báo chí về vai trò quan trọng của hoạt động tương tác trên báo mạng điện tử. Với các tòa soạn báo mà người đứng đầu quan tâm đến công chúng của mình, đầu tư hiệu quả cho việc nâng cao hiệu quả hoạt động tương tác của tờ báo, chủ động cung cấp thông tin, làm chủ thông tin, đáp ứng nhu cầu của bạn đọc, chắc chắn, sẽ thu hút lượng lớn công chúng đến với tờ báo.

Thứ tư, chú trọng nâng cao trình độ nghiệp vụ, tính chuyên nghiệp của

đội ngũ phóng viên, biên tập viên trong sử dụng và làm chủ khoa học công nghệ số. Đây là những người trực tiếp làm nên các sản phẩm báo chí; quyết định hình thức của tác phẩm rồi cũng chính họ lại tiếp thu, phân tích ý kiến bạn đọc để liên tục hoàn thiện thông tin, phục vụ nhu cầu ngày càng cao của công chúng.

Thứ năm tận dụng tính trực quan về hình ảnh tốt hơn, có thể giảm thiểu lượng bài text xuống thay vào đó là sử dụng nhiều hơn những video, audio, biểu đồ, bảng biểu để bài viết hấp dẫn, sinh động, thu hút, chân thực hơn.

Cơ quan báo chí nói chung và cơ quan báo điện tử nói riêng cần phải định hướng cho những người làm báo phát huy tối đa những thế mạnh của đa phương tiện để truyền tải nội dung có hiệu quả tới độc giả. Chính khả năng đa phương tiện và khả năng tương tác giữa các cơ quan báo điện tử đến gần với công chúng và thu được những trao đổi, ý kiến của một vấn đề dưới nhiều góc độ và khách quan hơn.

Dường như ở ba báo điện tử thuộc diện khảo sát đều chưa chú trọng việc sử dụng hình ảnh tĩnh – động, videoclip, đồ họa... Mặc dù, đây lại là những chất liệu mang lại sự hứng thú và hiệu quả thông tin đối với độc giả hơn cả. Việc nghèo nàn trong hình thức thể hiện và phương thức truyền tải thông tin khiến cho báo điện tử không phát huy được ưu thế nổi trội của mình, gây ra sự nhàm chán không đáng có.

Công chúng báo điện tử ngày nay có xu hướng thích xem, đọc những sản phẩm báo chí mang hơi hướng hiện đại và thức thời. Những sản phẩm báo chí được các tờ báo điện tử dày công chăm chút và áp dụng đồ họa, video trực quan sinh động luôn không chỉ lôi kéo, giữ chân được độc giả, giúp công chúng tiết kiệm thời gian mà còn tác động mạnh mẽ vào nhận thức của họ và thúc đẩy họ áp dụng, chia sẻ với nhiều người xung quanh.

Tăng cường tính đa phương tiện của báo điện tử còn là tăng cường hoạt

động tương tác, giao lưu, kết nối độc giả. Việc công chúng báo điện tử có cơ hội tham gia càng gần hơn với các cơ quan báo càng mang lại hiệu quả cho việc thu thập thông tin và đưa quan điểm, ý kiến đa chiều, khách quan. Các thông tin về mô hình giáo dục cũng từ đó mà xuất hiện nhiều hơn và dễ dàng đến được với đông đảo người dân hơn.

3.2.5. Mở ra các chuyên mục, chuyên trang chuyên biệt về công nhân

Thật lí tưởng nếu được Tổng Biên tập các báo điện tử dành cả trang báo chỉ để viết về người lao động nói chung và công nhân lao động nói riêng. Tuy nhiên đối với báo điện tử Việt Nam hiện nay điều đó còn xa vời với thực tế. Khảo sát 3 báo điện tử: Lao động, Người lao động và Pháp luật và đời sống thì có 2 Lao động, Người lao động có chuyên mục Công đoàn còn lại báo Pháp luật và đời sống chưa có chuyên mục riêng dành cho người công nhân lao động. Vì vậy, hình thành chuyên mục cũng được xem là một giải pháp nhằm nâng cao công tác thông tin về người lao động nói chung và bảo vệ quyền lợi của người công nhân nói riêng.

Hình thành chuyên mục sẽ tạo được không gian cho các bài viết về bảo vệ quyền lợi của người lao động. Hiện nay, báo mạng chỉ chú trọng đến các vấn đề giật gân, câu khách. Có những chuyên “Giải trí”; “tâm sự ” “ tình yêu”, “Blog”...dành hẳn cả nửa trang báo, riêng những vấn đề mang tính xã hội thì rất ít.

Hình thành chuyên mục là cách đeo đuổi công chúng tiếp nhận thông tin. Điều này đòi hỏi sự kiên trì của các cơ quan báo chí. Bảo vệ quyền lợi người lao động không phải là vấn đề ngay một lúc mà có thể thu hút được công chúng tiếp nhận, nhưng khi hình thành chuyên mục, báo mạng đã khẳng định tầm quan trọng của thông tin và thu hút được công chúng đến với chuyên mục. Một bài báo có thể bỏ qua, nhưng nếu một báo có riêng một chuyên mục thì công chúng sẽ không thể thờ ơ được nữa. Khi vấn đề đã gây được sự chú ý

thì sẽ tạo ra được sự tò mò muốn theo dõi nội dung tiếp theo. Chuyên mục tạo thành chuỗi thông tin thu hút công chúng.

Chuyên mục tạo điều kiện cho cơ quan báo chí, đặc biệt báo mạng có thể nối tiếp vấn đề qua các bài báo trong một thời gian dài. Báo mạng điện tử không bị giới hạn bởi khuôn khổ của trang báo nên khối lượng thông tin sẽ rất lớn. Hình thành chuyên mục, báo mạng có thể chia thông tin tuyên truyền trong nhiều bài kế tiếp nhau tạo thành chuỗi thông tin không bị rời rạc. Đặc biệt các bài này được lưu lại không bị xóa sẽ trở thành một kho dữ liệu đồ sộ. Hiện nay, các bài viết về người công nhân lao động trên báo điện tử chủ yếu đưa tin hội nghị, hội thảo. Những thông tin đó chỉ mang tính thông báo, phù hợp với thể loại tin và đăng bất kỳ vào vị trí nào của trang báo. Muốn thay đổi thói quen đó, bắt buộc báo mạng phải có chuyên mục về người lao động, thì lúc đó các bài báo mang tính chuyên sâu, chứa đựng nhiều thông tin khoa học về bảo vệ quyền lợi người công nhân lao động mới có thể xuất hiện được, chỉ có thể hình thành chuyên mục lúc đó công chúng báo mạng mới có cơ hội tiếp cận được những kiến thức khoa học về bảo vệ quyền lợi người công nhân lao động.

Hình thành chuyên mục tạo thành diễn đàn trao đổi thông tin giữa cơ quan nghiên cứu khoa học, giữa người làm báo và công chúng tiếp nhận thông tin. Chuyên mục tạo điều kiện thu hút công chúng. Tính hấp dẫn của đầu đề chuyên mục là rất lớn. Nhiều độc giả không cần quan tâm đến đầu đề của bài báo, người ta chỉ nhìn vào chuyên mục để tìm đọc những bài báo hay cần thiết và theo dõi thường xuyên. Tiếp nhận được thông tin, nâng cao nhận thức, công chúng có điều kiện để phản hồi thông tin. Lúc đó nhà báo là cầu nối cho công chúng trao đổi về bảo vệ quyền lợi người công nhân lao động.

3.2.6. Tăng cường hợp tác giữa cơ quan báo điện tử với các chuyên gia

Hợp tác chủ yếu là nói đến việc hợp tác thông tin, chia sẻ nội dung về

chính sách, đường lối, pháp luật về các vấn đề bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao động. Đây là hoạt động thực sự cần thiết mà ngay chính những nhà quản lý, những người làm báo cũng nhận thấy.

Việc trao đổi, chia sẻ thông tin và kết hợp cùng nhau đưa ra các sản phẩm báo chí, thực hiện các hoạt động truyền thông về vấn đề bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao động, việc hợp tác thông tin tuyên truyền về vấn đề bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao động đều có lợi cho cả 3 bên. Công chúng báo điện tử hưởng lợi, các tờ báo điện tử cũng có lợi, các đơn vị doanh nghiệp cũng có lợi trong việc tránh những vụ đình công của công nhân lao động khi họ bảo thủ và cố tình không hiểu luật pháp quy định về quyền và lợi ích dành cho người công nhân lao động.

Bởi các cơ quan báo điện tử hợp tác với doanh nghiệp thông tin về các vấn đề bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao động có chất lượng, thông tin được chia sẻ sẽ có chất lượng hơn về nội dung. Công chúng đón đọc các bài báo về vấn đề bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao động sẽ có được cái nhìn và kiến thức sâu sắc hơn về vấn đề này. Từ đó mà thay đổi nhận thức sâu sắc về vấn đề bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao động.

3.2.7. Thường xuyên tổng kết, khảo sát, đánh giá mức độ quan tâm và nội dung đóng góp của độc giả

Trong môi trường làm báo nói chung và làm báo điện tử nói riêng, hiện nay, tất cả các lãnh đạo, phóng viên, biên tập viên đều phải đổi mới tư duy hoạt động đó là việc lấy công chúng, độc giả làm thước đo chất lượng sản phẩm. Từ đó, xác định nội dung và hình thức thể hiện cho phù hợp với nhu cầu của công chúng kể cả đối với việc thông tin các bài viết chính luận khô khan, cứng nhắc, ngay cả đối với cơ quan báo chí được cấp hoàn toàn. Bởi lẽ, nếu không đổi mới, không tư duy theo cách làm mới thì tờ báo đó chỉ là “đồ bỏ đi” vì không được công chúng đón nhận.

Việc thăm dò ý kiến của độc giả giúp cho các nhà quản lý và những người trực tiếp sản xuất tác phẩm báo chí của họ cung cấp cho công chúng có phù hợp, có dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm theo không, có phải là những vấn đề đang được công chúng quan tâm không để còn điều chỉnh, sửa đổi sao cho phù hợp.

Việc tổng kết, khảo sát đối với độc giả cũng là một hoạt động cần được các cơ quan báo điện tử làm thường xuyên, định kỳ để đánh giá hiệu quả hoạt động của mình để kịp thời có sự điều chỉnh, phát huy. Bất kỳ một cơ quan, tổ chức nào muốn biết được hiệu quả hoạt động của mình đều không thể không thực hiện các hoạt động tổng kết, đánh giá thường xuyên mỗi kỳ, mỗi năm, mỗi giai đoạn phát triển.

Những báo cáo, tổng kết, so sánh về mức độ quan tâm của độc giả đối với các lĩnh vực, cụ thể là tỷ lệ truy cập các bài viết trong từng chuyên mục... sẽ cung cấp số liệu quan trọng để các cơ quan báo điện tử nắm bắt được nhu cầu thực sự và xu hướng tiếp nhận của công chúng báo điện tử mỗi thời kỳ.

Tiểu kết chương 3:

Dựa vào những kết quả khảo sát, phân tích trong chương hai của luận văn: “*Thực trạng hoạt động bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam hiện nay*”, trong chương 3 tác giả luận văn đã tổng hợp lại tất cả những vấn đề được đặt ra và các giải pháp cần thiết để nâng cao chất lượng thông tin về vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam hiện nay. Có 4 vấn đề được đặt ra cho hoạt động thông tin về vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam hiện nay, đó là: thách thức cân bằng thực trạng thông tin về vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân giữa báo mạng điện tử chính thống còn được nhà nước bao cấp với báo mạng điện tử đã tự chủ về tài chính; những thách thức từ phía độc giả; cần tiến hành nghiên cứu công chúng báo mạng điện tử mục tiêu trong hoạt động thông tin về vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân; mỗi tòa soạn báo cần xác

định lại vai trò, nhiệm vụ của mình để đề ra kế hoạch cụ thể phù hợp trong việc thông tin về vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân. Trong những vấn đề được đặt ra ở trên, theo tác giả luận văn giải quyết được hai vấn đề trọng tâm là nghiên cứu công chúng mục tiêu và lập kế hoạch cụ thể phù hợp với mỗi tòa soạn báo mạng điện tử trong việc thông tin về về vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân chắc chắn sẽ cân bằng những thách thức về phía độc giả, thách thức cạnh tranh giữa các báo mạng chính thống được nhà nước bao cấp kinh phí hoạt động với các tờ báo mạng khác. Bởi nghiên cứu kỹ công chúng sẽ có kế hoạch thông tin chuẩn xác nên sẽ đạt hiệu quả và đáp ứng được nhu cầu của độc giả.

Cũng trong chương 3 của luận văn tác giả cũng đưa ra 7 giải pháp cho việc khắc phục từng hạn chế cụ thể khi báo mạng điện tử thông tin về vấn đề bảo vệ quyền lợi của công nhân như: cần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố; đổi mới nội dung và hình thức thông tin về bảo vệ quyền lợi người lao động; nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng người làm báo về vấn đề bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao động; cần phát huy tính đa phương tiện và hoạt động tương tác của báo điện tử; mở ra các chuyên mục, chuyên trang chuyên biệt về công nhân; tăng cường hợp tác giữa cơ quan báo điện tử với các chuyên gia; phải thường xuyên tổng kết, khảo sát, đánh giá mức độ quan tâm và nội dung đóng góp của độc giả.

KẾT LUẬN

Báo điện tử đã và đang có một vị trí quan trọng, là món ăn tinh thần không thể thiếu trong đời sống xã hội của người dân bởi sức mạnh thực sự của nó. Khi truyền hình ra đời, nhiều người cho rằng thời của báo in đã kết thúc, song nó vẫn tồn tại. Khi internet xuất hiện, nhiều ý kiến cũng nói rằng truyền hình đã đến lúc cáo chung, nhưng thực sự thì không hề như vậy. Thậm chí, báo in cho đến nay cũng vẫn duy trì hoạt động, dẫn rằng vật lộn với nhiều khó khăn, nhiều tờ báo phải đóng cửa nhưng nhiều tờ báo khác nhau vẫn phát triển mạnh mẽ. Điều này nói lên rằng, không một phương tiện truyền thông đại chúng nào có thể thay thế hoặc làm biến mất hoàn toàn phương tiện truyền thông đại chúng khác. Sự tồn tại của chúng bên nhau là điều kiện cần để chúng cùng phát triển. Với tỷ lệ tăng nhanh về số lượng người dùng sử dụng mạng internet ở Việt Nam thì xu hướng số lượng báo in giảm đã cho thấy một phần nhu cầu hưởng thụ thông tin của người dân đang dịch chuyển sang báo điện tử và thông tin trên internet.

Có thể nói, việc nghiên cứu vấn đề bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao động trên báo điện tử Việt Nam là có vai trò đặc biệt quan trọng đến sự phát triển của xã hội nói chung. Báo chí với vai trò là người tuyên truyền tập thể, cổ động tập thể phải thực hiện tốt chức năng định hướng công chúng, giúp thay đổi nhận thức và hành vi tích cực cho công chúng. Có thể nói, trong những năm qua báo chí nói chung và báo điện tử nói riêng đã thực hiện công tác thông tin về vấn đề này với nhiều cố gắng, nỗ lực, ghi nhận được nhiều thành công đáng kể.

Với đề tài “*Vấn đề quyền lợi của công nhân trên báo điện tử Việt Nam*”, chương 1 của luận văn nhằm mục đích đưa ra quan điểm chung làm rõ các vấn đề lý luận liên quan đến đề tài. Đó là các khái niệm “công nhân”, “giai

cấp công nhân lao động”, “quyền lợi của công nhân”, và “báo điện tử”. Trong chương 1, luận văn cũng tiến hành làm rõ những quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến quyền của người công nhân; Vai trò và yêu cầu của báo chí nói chung và báo điện tử nói riêng trong việc bảo vệ quyền lợi của công nhân; Ưu thế của báo điện tử trong việc thông tin bảo vệ quyền lợi của công nhân; Những yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử; đồng thời, Giới thiệu vài nét về các báo điện tử thuộc diện khảo sát (Báo Lao động; Báo Người lao động và Báo Đời sống và Pháp luật).

Chương 2 của luận văn, tác giả đã sử dụng các phương pháp phân tích, thống kê, khảo sát và điều tra xã hội học cố gắng phản ánh đầy đủ thực trạng thông tin về vấn đề bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao động trên hệ thống các báo điện tử được chọn khảo sát trên cả hai phương diện nội dung và hình thức, bước đầu đánh giá hiệu quả của nguồn tin này đối với công chúng. Qua phân tích tác giả thấy báo chí nói chung và báo điện tử nói riêng đã thông tin nhanh nhạy, đầy đủ, với nội dung phong phú về vấn đề bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao động. Tuy nhiên, do áp lực về chỉ tiêu tin bài, chạy theo xu hướng thị trường, báo điện tử vẫn có nhiều bài bị lặp về nội dung qua các năm, hoặc sự kiện, nhân vật chọn đưa lên báo chưa có tính tiêu biểu. Trong khi đó, các nội dung về vấn đề bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao động vẫn chưa nói hết lên được.

Chương 3 của luận văn, chúng tôi đã đưa ra một số vấn đề liên quan đến về vấn đề bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao động trên báo điện tử, và từ đó thì đề xuất ra các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của nguồn tin này đối với công chúng.

Về vấn đề bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao động trên báo điện tử là một đề tài khá rộng. Mặc dù đã cố gắng hết sức trong quá trình thực hiện

nghiên cứu đề tài tác giả gặp không ít khó khăn nên những phân tích, đánh giá trong luận văn chưa thật sự đầy đủ, luận văn vẫn còn những hạn chế nhất định. Bằng những nỗ lực của bản thân cùng sự giúp đỡ của thầy cô, đặc biệt là cô giáo hướng dẫn nghiên cứu khoa học PGS. TS. Nguyễn Thị Trường Giang, đồng nghiệp, bạn bè và gia đình tác giả đã cố gắng hoàn thành luận văn tốt nhất có thể.

Tác giả luận văn rất mong nhận được sự đóng góp của Hội đồng bảo vệ luận văn thạc sĩ, của các thầy cô giáo và bạn bè, đồng nghiệp để công trình nghiên cứu của mình được hoàn thiện hơn.

Xin chân thành cảm ơn!

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *50 Câu hỏi về công đoàn* (1973), Nxb Lao động, Hà Nội.
2. Hoàng Anh (2003), *Một số vấn đề sử dụng ngôn ngữ báo chí*, Nxb Lao động xã hội, Hà Nội.
3. Ban chấp hành Trung ương (1997), *Chỉ thị số 22-CT/TW của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo, quản lý báo chí xuất bản.*
4. Ban chấp hành Trung ương (2007), *Nghị quyết hội nghị lần thứ 5 của Ban chấp hành Trung ương khóa X về công tác tư tưởng, lý luận báo chí trước yêu cầu mới.*
5. Ban tuyên giáo Trung ương (2007), *Tăng cường lãnh đạo, quản lý để báo chí nước ta phát triển mạnh mẽ, vững chắc trong thời gian tới*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
6. Báo điện tử Lao động:
<https://laodong.vn/>
7. Báo điện tử Đời sống và pháp luật:
<https://www.doisongphapluat.com/>
8. Báo điện tử Người lao động
www.nld.com.vn
9. Bùi Đình Bôn (1997), *Giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay – mấy vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Lao động, Hà Nội.
10. Xuân Cang (1995), *Đổi mới chính sách xã hội đối với công nhân và thợ thủ công*, Nxb Lao động, Hà Nội.
11. Bộ Chính trị (2004), *Thông báo 162-TB/TW, Kết luận của Bộ chính trị về một số biện pháp tăng cường quản lý báo chí trong tình hình hiện nay*, Hà Nội.

12. Chính phủ (2002), *Nghị định 51/2002/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí.*
13. Hoàng Đình Cúc, Đức Dũng (2007), *Những vấn đề của báo chí hiện đại*, Nxb Lí luận chính trị, Hà Nội.
14. Chính phủ (1993), *Nghị định số 45/CP ngày 26/6/1993 về việc đổi mới quản lí và phát triển ngành du lịch*, Hà Nội.
15. Trần Bá Dung (2008), *Nhu cầu tiếp nhận thông tin báo chí của công chúng Hà Nội*, Luận án Tiến sĩ báo chí, Học viện báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.
16. Đức Dũng (2002), *Sáng tạo tác phẩm báo chí*, Nxb Văn hoá - Thông tin, Hà Nội.
17. Đức Dũng (2010), *Báo chí và đào tạo báo chí*, Nxb Văn hoá - Thông tin, Hà Nội.
18. Nguyễn Văn Dũng - Hoàng Anh (1998- sách dịch), *Nhà báo bí quyết kỹ năng nghề nghiệp*, Nxb Lao động, Hà Nội.
19. Nguyễn Văn Dũng (2011), *Báo chí và dư luận xã hội*, Nxb Lao động, Hà Nội.
20. Đảng Cộng sản Việt Nam (1988), *Văn kiện Đảng tập 2*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
21. Đảng Cộng sản Việt Nam (1988), *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, Nxb Sự thật, Hà Nội.
22. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX, ngày 19/4/2006 về phương hướng, nhiệm vụ phát triển KT-XH 5 năm 2006-2010:*
<http://tulieuvankien.dangcongsan.vn/ban-chap-hanh-trung-uong-dang/dai-hoi-dang/lan-thu-x/dai-hoi-dai-bieu-toan-quoc-lan-thu-x-dang-cong-san-viet-nam-7>

23. Vũ Cao Đàm (2005), *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học*, Nxb Khoa học kỹ thuật, Hà Nội.
24. Hà Minh Đức (chủ biên) (1994) (1996), *Báo chí – những vấn đề lí luận thực tiễn*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
25. Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2018), *Lí luận và pháp luật về quyền con người*, Nxb Lí luận chính trị, Hà Nội.
26. Glen Williams (2012), *Những điều cần cho sự sống*, Nxb Kim đồng, Hà Nội.
27. Vũ Quang Hào (2001), *Ngôn ngữ báo chí*, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội.
28. Đỗ Thu Hằng (2000), *Những vấn đề cơ bản về Tâm lí tiếp nhận của công chúng báo chí*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
29. Bùi Kim Hậu (chủ biên) (2014), *Giáo trình học thuyết sử mệnh lịch sử của giai cấp công nhân*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
30. Đinh Văn Hường (2006), *Các thể loại báo chí thông tấn*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
31. Mai Xuân Huy (2005), *Ngôn ngữ quảng cáo dưới ánh sáng lí thuyết giao tiếp*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
32. Đinh Văn Hường (2007), *Tổ chức và hoạt động của tòa soạn*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
33. Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X: Ra Nghị quyết và Kết luận về một số vấn đề quan trọng (2008):
<http://baochinhphu.vn/Tin-noi-bat/Hoi-nghi-lan-thu-6-Ban-Chap-hanh-Trung-uong-Dang-khoa-X-Ra-Nghi-quiet-va-Ket-luan-ve-mot-so-van-de-quan-trong/18645.vgp>
34. Luật Bảo hiểm xã hội 2016:
<https://vndoc.com/luat-so-58-2014-qh13/download>

35. Luật Lao động năm 2016:
<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Bo-Luat-lao-dong-2012-142187.aspx>
36. C. Mác và Ăngghen (1995), Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
37. Hồ Chí Minh (2003), *Vì sao công nhân là giai cấp lãnh đạo cách mạng?*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
38. Nhiều tác giả (1996), *Từ điển báo chí*, Nxb Thành Phố. Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh.
39. Đỗ Chí Nghĩa (2014), *Nhà báo và sáng tạo báo chí trong tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Thông tin và truyền thông, Hà Nội.
40. Nghị quyết số 167/NQ-TW, BCH Trung ương Đảng ngày 21/09/1967.
41. Nghị quyết số 20-NQ/TW năm 2008 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về “*Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐH đất nước*”.
42. Lê Thị Nhã (2010), *Lao động nhà báo, lí thuyết và kỹ năng cơ bản*, Nxb Chính trị - Hành chính, Hà Nội.
43. Hoàng Phê (1992) *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb Trung tâm từ điển ngôn ngữ, Hà Nội.
44. Pháp lệnh bảo hộ lao động của hội đồng nhà nước số 61-LCT/HĐNN8 ngày 19/09/1991:
<https://vndoc.com/phap-lenh-bao-ho-lao-dong/download>
45. Trần Hữu Quang (2008), *Xã hội học truyền thông đại chúng*, Nxb Đại học Mở thành phố Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh.
46. Sở tư pháp thành phố Hải Phòng (2016), *Sổ tay pháp luật về lao động*, Nxb Hải Phòng, Hà Nội.
47. *Tài liệu nghiên cứu các nghị quyết hội nghị Trung ương 6, khoá X*

- (2008), Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
48. Nguyễn Thanh Tuấn (chủ biên) (2014), *Quyền con người trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế ở Việt Nam hiện nay*, Nxb Lí luận chính trị, Hà Nội.
 49. Tạ Ngọc Tấn (2001), *Truyền thông đại chúng*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
 50. Tạ Ngọc Tấn (2005), *Cơ sở lí luận báo chí*, Nxb Lí luận chính trị, Hà Nội.
 51. Hữu Thọ (1987), *Nghĩ về nghề báo*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
 52. Phan Ánh Tuyết (biên soạn) (2018), *Sổ tay pháp luật lao động và công đoàn dùng cho công nhân lao động trong các doanh nghiệp*, Nxb Lao động, Hà Nội.
 53. Trung tâm truyền thông giáo dục sức khỏe – Bộ y tế (2005), *Báo cáo tổng kết hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe*, Hà Nội.
 54. Trung tâm từ điển học (2010), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Từ điển bách khoa, Hà Nội.
 55. *Từ điển bách khoa Việt Nam* (2005), Nhà xuất bản Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
 56. Nguyễn Việt Vương (chủ biên) (2004), *Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ trong xây dựng tổ chức công đoàn Việt Nam hiện nay*, Nxb Lao động, Hà Nội.
 57. Nguyễn Xuân Vinh (2005), *Bảo vệ quyền lợi người lao động trong và sau quá trình cổ phần hóa Doanh nghiệp Nhà nước*, Luận văn thạc sĩ Báo chí học, Học viện Báo chí tuyên truyền, Hà Nội.
 58. Xây dựng Công đoàn vững mạnh, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp CNH-HĐH (2014):

<http://www.baoapbac.vn/chinh-tri/201407/xay-dung-cong-doan-vung-manh-gop-phan-thuc-hien-thang-loi-su-nghiep-cn-hdh-513418/>

59. Nguyễn Như Ý (1999), *Đại từ điển Tiếng Việt*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội, Hà Nội.

PHỤ LỤC 1

Phiếu thăm dò ý kiến

PHIẾU KHẢO SÁT VẤN ĐỀ QUYỀN LỢI CÔNG NHÂN TRÊN BÁO ĐIỆN TỬ VIỆT NAM

Kính thưa: Quý vị!

Để phục vụ cho nghiên cứu, xây dựng luận văn Thạc sĩ chuyên ngành Báo chí học, chúng tôi thực hiện cuộc khảo sát về “*Vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử Việt Nam*”; rất mong nhận được sự hợp tác, giúp đỡ của quý vị qua việc đánh dấu vào ô trống trong câu hỏi dưới đây. Kết quả từ cuộc khảo sát này sẽ phục vụ cho việc nghiên cứu, đề xuất với cơ quan có thẩm quyền nhằm đưa ra các phương hướng và các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả về vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử Việt Nam hiện nay.

Tác giả luận văn rất mong nhận được sự góp ý, nhận xét, đánh giá khách quan của quý vị. Những ý kiến của quý vị sẽ được sử dụng trong công trình nghiên cứu của chúng tôi với tư cách là cứ liệu khoa học.

Xin quý vị vui lòng trả lời các câu hỏi bằng cách khoanh tròn vào đáp án mà quý vị cho là đúng nhất trong *Phiếu khảo sát* này. Những câu trả lời của quý vị sẽ là nguồn tư liệu quý để chúng tôi thực hiện luận văn của mình.

Xin chân thành cảm ơn sự cộng tác của quý vị!

Tác giả luận văn

Nguyễn Hoàng Hà

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN CỦA NGƯỜI TRẢ LỜI

(Khoanh tròn vào 1 đáp án A hoặc B, C, D)

1. Giới tính?

A. Nam

B. Nữ

2. Quý vị thuộc độ tuổi nào sau đây?

A. Từ 18 đến tuổi 25

C. Từ 37 đến tuổi 60

B. Từ 26 đến tuổi 36

D. Trên 60 tuổi

3. Trình độ học vấn của quý vị?

A. Trên đại học

C. Trung học phổ thông

B. Đại học, cao đẳng

D. Trung học cơ sở

E. Tiểu học

4. Đơn vị công tác:.....

5. Nơi cư trú:.....

6. Thông tin về việc làm:

- Xin vui lòng cho biết mức lương hiện nay:.....

- Vị trí công việc:.....

- Thời gian lao động:..... giờ/ngày,.....ngày/tháng

- Mức độ hài lòng với mức lương:

A. Rất hài lòng B. Hài lòng C. Chưa hài lòng D. Rất không hài lòng

- Mức độ hài lòng với chế độ làm việc?

A. Rất hài lòng B. Hài lòng C. Chưa hài lòng D. Rất không hài lòng

- Quý vị có nghĩ đây là công việc ổn định, lâu dài hay không?

A. Có

B. Chưa biết

C. Không

B. NỘI DUNG KHẢO SÁT

Câu hỏi 1: Quý vị có quan tâm đến vấn đề quyền lợi công nhân?

A. Rất quan tâm

B. Quan tâm

- C. Thỉnh thoảng
- D. Không quan tâm

Câu hỏi 2: Quý vị thường cập nhập tin tức về vấn đề quyền lợi công nhân trên các loại hình báo chí nào sau đây?

- A. Báo in
- B. Truyền hình
- C. Phát thanh
- D. Báo điện tử

Câu hỏi 3: Nếu cập nhập thông tin về vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử, quý vị thường truy cập vào các tờ báo nào sau đây?

- A. Lao động
- B. Đời sống pháp luật
- C. Người lao động
- D. Dân trí, Tuổi trẻ, Vnexpress...

Câu hỏi 4: Các tờ báo điện tử mà quý vị theo dõi đã đáp ứng được nhu cầu về thông tin về vấn đề quyền lợi công nhân chưa?

- A. Rất tốt
- B. Tương đối tốt
- C. Vừa phải
- D. Chưa đáp ứng
- E. Không biết

Câu hỏi 5: Quý vị quan tâm đến chủ đề nào liên quan đến nội dung vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử?

- A. Về việc làm
- B. Về hợp đồng lao động

- C. Về lương
- D. Về bảo hiểm y tế + Bảo hiểm xã hội
- E. Về chế độ, Chính sách
- F. Các vấn đề khác

Câu hỏi 6: Nội dung của vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử Việt Nam quý vị thấy có thiết thực không?

- A. Phong phú
- B. Chưa phong phú
- C. Bình thường
- D. Ý kiến khác

Câu hỏi 7: Quý vị đánh giá như thế nào về chất lượng thông vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử Việt Nam?

- A. Tốt
- B. Bình thường
- C. Trung bình
- D. Kém
- E. Không biết

Câu hỏi 8: Quý vị đánh giá thế nào về tốc độ cập nhập thông tin về vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử Việt Nam?

- A. Rất nhanh
- B. Nhanh
- C. Bình thường
- D. Chậm

Câu hỏi 9: Phần nào trong một tác phẩm báo điện tử thông tin về vấn đề quyền của công nhân mà quý vị quan tâm và chú ý nhất?

- A. Tít
- B. Sapo
- C. Nội dung
- D. Hình ảnh
- E. Video
- F. Mục khác

Câu hỏi 10: Quý vị đánh giá thế nào về hình thức thể hiện các tác phẩm về vấn đề quyền của công nhân trên báo điện tử Việt Nam?

- A. Rất hấp dẫn
- B. Hấp dẫn
- C. Bình thường
- D. Kém hấp dẫn
- E. Không hấp dẫn
- F. Không biết

Câu hỏi 11: Điều gì khiến quý vị không hài lòng khi tiếp nhận một tác phẩm báo chí thông tin về vấn đề quyền của công nhân trên báo điện tử Việt Nam hiện nay?

- A. Nội dung chưa phong phú, đa dạng
- B. Hình thức chưa hấp dẫn
- C. Cách khai thác và phản ánh thông tin chưa hợp lý

Xin cảm ơn quý vị đã nhiệt tình cộng tác với chúng tôi!

PHỤ LỤC 2

KẾT QUẢ KHẢO SÁT VẤN ĐỀ QUYỀN LỢI CÔNG NHÂN TRÊN BÁO ĐIỆN TỬ VIỆT NAM

Đề đề tài này được hoàn thành một cách trọn vẹn, khách quan và chính xác hơn, chúng tôi đã phát phiếu khảo sát nhằm thăm dò ý kiến những ý kiến của công chúng bạn đọc về “*Vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử Việt Nam*”. Tổng số phiếu tác giả phát ra là 300 phiếu thu về 290 phiếu. Đối tượng công chúng công nhân – người lao động đang sinh sống và làm việc tại các khu công nghiệp thuộc các quận/huyện Hà Nội: Đông Anh, Bắc Từ Liêm, Hoài Đức. Trong 300 phiếu khảo sát tại các khu vực trên, tác giả luận văn thu về có 120 phiếu là nam giới, 170 phiếu là nữ giới.

Đánh giá sự hiểu biết, nhận thức của công chúng công nhân về vấn đề *quyền lợi công nhân trên báo điện tử Việt Nam* và ảnh hưởng, tác động của nó đối với cuộc sống thông qua kết quả thu được từ phiếu khảo sát. Tác giả luận văn có nhận định rằng: “đại đa số công chúng công nhân – người lao động đang sinh sống và làm việc tại các khu công nghiệp tại Đông Anh, Bắc Từ Liêm, Hoài Đức đều có sự hiểu biết đúng đắn về tầm quan trọng của báo điện tử trong việc thông tin về các vấn đề quyền lợi người công nhân”.

Kết quả khảo sát được thể hiện cụ thể qua các bảng thống kê dưới đây:

BẢNG THỐNG KÊ PHIẾU TRUNG CẦU Ý KIẾN

TT	Nội dung	CN tại Đông Anh		CN tại Bắc Từ Liêm		CN tại Hoài Đức		3 đơn vị	Tỷ lệ chung
		Tổng số phiếu bình chọn	Tỷ lệ %	Tổng số phiếu bình chọn	Tỷ lệ %	Tổng số phiếu bình chọn	Tỷ lệ %		
1.	<i>Quý vị có quan tâm đến vấn đề quyền lợi công nhân?</i>								
	Rất quan tâm	27	9,3	35	12,1	30	10,3	92	31,7
	Quan tâm	30	10,3	25	8,6	33	11,4	88	30,3
	Thỉnh thoảng	25	8,6	24	8,3	22	7,6	71	24,5
	Không quan tâm	15	5,2	13	4,5	11	3,8	39	13,5
2.	<i>Quý vị thường cập nhật tin tức về vấn đề quyền lợi công nhân trên các loại hình báo chí nào sau đây?</i>								
	Báo in	38	13,3	33	11,4	39	13,4	110	37,9
	Truyền hình	47	16,2	44	15,2	40	13,8	131	45,2
	Phát thanh	15	5,2	14	4,8	12	4,1	41	14,1
	Báo điện tử	65	22,4	63	21,7	61	21,0	189	65,2
	Khác	15	5,2	13	4,5	11	3,8	39	13,5

3.	<i>Nếu cập nhật thông tin về vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử, quý vị thường truy cập vào các tờ báo nào sau đây?</i>								
	Lao động	56	19,3	54	18,6	50	17,2	160	55,2
	Đời sống pháp luật	38	13,3	33	11,4	39	13,4	110	37,9
	Vnexpress	55	19,0	53	18,3	51	17,6	159	54,8
	Người lao động	65	22,4	63	21,7	61	21,0	189	65,2
	Khác	25	8,6	24	8,3	22	7,6	71	24,5
4.	<i>Các tờ báo điện tử mà quý vị theo dõi đã đáp ứng được nhu cầu về thông tin về vấn đề quyền lợi công nhân chưa?</i>								
	Rất tốt	30	10,3	29	10,0	29	10,0	88	30,3
	Tương đối tốt	19	8,6	24	8,3	22	7,6	71	24,5
	Vừa phải	25	8,6	24	8,3	22	7,6	71	24,5
	Chưa đáp ứng	15	5,2	13	4,5	11	3,8	39	13,5
	Không biết	7	2,4	7	2,4	7	2,4	21	7,2
5.	<i>Quý vị quan tâm đến chủ đề nào liên quan đến nội dung vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử?</i>								
	Về việc làm	60	20,7	63	21,7	61	21,0	184	63,4
	Về hợp đồng lao động	45	15,5	43	14,8	41	14,1	129	44,5
	Về lương	68	23,4	69	23,8	70	24,1	207	71,4
	Về BHYT + BHXH	75	25,9	73	25,2	71	24,5	219	75,5
	Về chế độ, Chính sách	55	19,0	53	18,3	51	17,6	159	54,8

	Các vấn đề khác (nhà ở, ANLĐ, đời sống tinh thần)	38	13,3	33	11,4	39	13,4	110	37,9
6.	<i>Nội dung của vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử Việt Nam quý vị thấy có thiết thực không?</i>								
	Phong phú	30	10,3	29	10,0	29	10,0	88	30,3
	Chưa phong phú	25	8,6	24	8,3	22	7,6	71	24,5
	Bình thường	32	11,0	31	10,7	29	10,0	92	31,7
	Ý kiến khác	9	3,1	13	4,5	17	5,9	39	13,4
7.	<i>Quý vị đánh giá như thế nào về chất lượng thông tin về vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử Việt Nam?</i>								
	Tốt	30	10,3	29	10,0	29	10,0	88	30,3
	Bình thường	25	8,6	24	8,3	22	7,6	71	24,5
	Trung bình	25	8,6	24	8,3	22	7,6	71	24,5
	Kém	15	5,2	13	4,5	11	3,8	39	13,5
	Không biết	5	2,4	5	2,4	6	2,4	21	5,5
8.	<i>Quý vị đánh giá thế nào về tốc độ cập nhật thông tin về vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử Việt Nam?</i>								
	Rất nhanh	30	10,3	29	10,0	29	10,0	88	30,3
	Nhanh	29	10,0	27	9,3	26	9,0	82	28,3
	Bình thường	32	11,0	31	10,7	32	11,0	95	32,8
	Chậm	5	3,1	10	4,5	10	5,9	39	13,4
9.	<i>Phần nào trong một tác phẩm báo điện tử thông tin về vấn</i>								

	<i>đề quyền của công nhân mà quý vị quan tâm và chú ý nhất?</i>								
	Tít	27	27,0	26	26,0	23	23,0	75	25,0
	Sapo	47	47,0	41	41,0	38	38,0	126	42,0
	Nội dung	30	10,3	29	10,0	29	10,0	88	30,3
	Hình ảnh	25	8,6	24	8,3	22	7,6	71	24,5
	Video	25	8,6	24	8,3	22	7,6	71	24,5
	Mục khác	5	2,4	5	2,4	6	2,4	21	5,5
10.	<i>Quý vị đánh giá thế nào về hình thức thể hiện các tác phẩm về vấn đề quyền của công nhân trên báo điện tử Việt Nam?</i>								
	Rất hấp dẫn	30	10,3	29	10,0	29	10,0	88	30,3
	Hấp dẫn	20	6,9	20	6,9	20	6,9	60	20,7
	Bình thường	30	10,3	28	9,7	24	8,3	82	28,3
	Không hấp dẫn	15	5,2	13	4,5	11	3,8	39	13,5
	Không biết	5	2,4	5	2,4	6	2,4	21	5,5
11.	<i>Điều gì khiến quý vị không hài lòng khi tiếp nhận một tác phẩm báo chí thông tin về vấn đề quyền của công nhân trên báo điện tử Việt Nam hiện nay?</i>								
	Nội dung chưa phong phú, đa dạng	30	10,3	29	10,0	29	10,0	88	30,3
	Hình thức chưa hấp dẫn	32	11,0	31	10,7	32	11,0	95	32,8
	Cách khai thác và phản ánh thông tin chưa hợp lý	30	10,3	28	9,7	24	8,3	82	28,3

	Ý kiến khác	5	3,1	10	4,5	10	5,9	39	13,4
12.	<i>Theo quý vị, giải pháp để nâng cao chất lượng thông tin về vấn đề quyền của công nhân trên báo điện tử Việt Nam hiện nay là gì?</i>								
	Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố	50	17,2	53	18,3	51	17,6	154	53,1
	Đổi mới nội dung và hình thức thông tin về bảo vệ quyền lợi người lao động	60	20,7	63	21,7	61	21,0	184	63,4
	Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng người làm báo về vấn đề bảo vệ quyền lợi của người công nhân lao động	78	26,9	79	27,2	80	27,6	237	81,7
	Phát huy tính đa phương tiện và hoạt động tương tác của báo điện tử	75	25,9	73	25,2	71	24,5	219	75,5
	Mở ra các chuyên mục, chuyên trang chuyên biệt về công nhân	85	29,3	83	28,6	81	27,9	249	85,9
	Tăng cường hợp tác giữa cơ quan báo điện tử với các chuyên gia	70	24,1	73	25,2	71	24,5	214	73,8
	Thường xuyên tổng kết, khảo sát, đánh giá mức độ quan tâm và nội dung đóng góp của độc giả	65	15,5	63	14,8	61	14,1	189	65,2

PHỤ LỤC 3
Nội dung phỏng vấn sâu
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- tự do- hạnh phúc

-----o0o-----

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CUNG CẤP THÔNG TIN

- Kính gửi:**
- Lãnh đạo cơ quan báo chí
 - Phóng viên/biên tập viên các báo
 - Công nhân lao động

Tôi là:

Chức vụ:

Đơn vị công tác:

Website:

Hiện nay, Tôi đang thực hiện một đề tài nghiên cứu khoa học phục vụ luận văn tốt nghiệp Thạc sĩ tại Trường Đại học khoa học xã hội và Nhân văn (ĐHQGHN), Đề tài có tựa đề như sau: “*Vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử Việt Nam*”.

Vì vậy, Tôi làm đơn này kính đề nghị Quý vị tạo điều kiện hỗ trợ cung cấp những thông tin cần thiết giúp tôi trong việc khảo sát các nội dung và phương thức báo chí về: “*Vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử Việt Nam*”. Kèm theo đơn này là các biên bản phỏng vấn sâu các thông tin tôi cần thu thập trong quá trình khảo sát phục vụ cho việc nghiên cứu của mình.

Rất mong nhận được sự giúp đỡ của Quý vị để tôi hoàn thành Luận văn tốt nghiệp.

Mọi chi tiết xin liên hệ:

Tôi xin chân thành cảm ơn!

ĐT:

Email:

BIÊN BẢN PHÒNG VẤN SÂU 1

Dành cho các phóng viên, Biên tập viên các báo điện tử

Đề tài: *Vấn đề quyền lợi công nhân trên báo điện tử Việt Nam*

Thời gian phỏng vấn: tháng 04/2019

1.1. Phóng viên Trần Vương - Báo Lao động điện tử

Câu hỏi: *Anh đã từng viết các tác phẩm vấn đề quyền lợi của công nhân chưa? Những vấn đề mà anh quan tâm hay thường viết về vấn đề quyền lợi của công nhân là gì?*

Trả lời: Ở Báo Lao Động, một tờ báo chính trị - xã hội, một tờ báo đại diện cho tiếng nói của giai cấp công nhân do đó phóng viên cũng cần quan tâm tới việc thực hiện sản xuất các tin, bài, các tác phẩm về đề tài công nhân lao động. Trong dòng chảy chung đó, là một phóng viên Ban Thời sự, tôi cũng thực hiện một số đề tài liên quan tới quyền lợi của công nhân, người lao động. Những vấn đề chúng tôi quan tâm như nhóm vấn đề đời sống, sinh hoạt của công nhân, nhóm vấn đề về chế độ, quyền lợi trong quá trình lao động của công nhân, những vấn đề về môi trường lao động, vệ sinh an toàn lao động...

Câu hỏi: *Trong quá trình tác nghiệp, anh gặp khó khăn gì khi tiếp cận nhóm đối tượng này? Nguyên nhân của những khó khăn mà anh gặp phải trong quá trình tác nghiệp là gì?*

Trả lời: Có thể nói, một trong những khó khăn khi tác nghiệp với đối tượng là công nhân đó là họ thường bị rụt rè, chia sẻ câu chuyện còn hạn chế, việc khai thác và tìm hiểu thông tin từ công nhân nhiều khi còn chưa được như mong muốn, chất lượng và hàm lượng thông tin chưa thực sự như kỳ vọng. Có nhiều nguyên nhân dẫn tới những khó khăn này như công nhân thường bị kiểm soát bởi thời gian, bởi giới chủ, bởi sự ràng buộc trong các mối quan hệ công việc và lợi ích, đôi khi còn do nhận thức của họ nữa...

Câu hỏi: *Anh đã có những biện pháp gì để phát huy những thuận lợi và khắc phục những khó khăn trong quá trình tác nghiệp của mình?*

Trả lời: Ngoài các biện pháp nghiệp vụ thường dùng, tùy từng hoàn cảnh mà PV phải có những cách tiếp cận khác nhau để khai thác thông tin được tốt hơn. Có những khi tiếp xúc với công nhân phải thông qua người quen của họ, có những khi phải qua sự đồng ý của cơ quan, đơn vị nơi họ làm việc, có những khi tiếp xúc với họ không được để người khác biết. Đồng thời phải dành nhiều thời gian hơn để trò chuyện, tạo sự tin tưởng với những đối tượng này.

Câu hỏi : *Anh đánh giá như thế nào về chất lượng các tác phẩm viết về vấn đề quyền lợi của công nhân được đăng trên trang báo điện tử của cơ quan mình?*

Trả lời: Nhìn chung, các tác phẩm viết về quyền lợi của công nhân được đăng trên báo điện tử mang lại cho bạn đọc nhiều góc nhìn, nhiều lát cắt khác nhau về cuộc sống của công nhân. Việc hình dung về đời sống công nhân cũng được dễ dàng hơn. Những tác phẩm cho thấy sự phong phú, “muôn hình vạn trạng” trong đời sống của công nhân. Tuy nhiên, nhiều tác phẩm còn nặng về chính sách mà chưa thực sự chú ý vào đời sống. Việc có những câu chuyện hay, thiết thực, gần gũi với công nhân, người lao động còn chưa nhiều. Nhiều tác phẩm chưa tạo ra được sự hấp dẫn với đối tượng chính là công nhân, lao động...

Câu hỏi: *Những nguyên nhân nào dẫn đến sự kém chất lượng về các tác phẩm viết về vấn đề quyền lợi của công nhân được đăng trên trang báo điện tử của cơ quan mình?*

Trả lời: Theo tôi, có 2 nhóm nguyên nhân. Nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan.

Khách quan: Sự hạn chế trong việc tiếp cận và chia sẻ thông tin từ đối tượng công nhân như bị kiểm soát bởi thời gian, bởi giới chủ, bởi sự ràng buộc trong các mối quan hệ công việc và lợi ích, và do cảm nhận thức của họ nữa...

Chủ quan: Do việc đánh giá vấn đề, đánh giá độc giả từ phía tòa soạn. Do sự nhận thức trong việc tìm kiếm và triển khai các đề tài từ phía phóng viên và lãnh đạo Ban, đơn vị. Do dung lượng/diện tích ưu tiên và tương quan giữa các vấn đề khác nhau của tờ báo.

***Câu hỏi :** Anh có đề xuất gì nhằm nâng cao hiệu quả bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử?*

Trả lời: Theo tôi để nâng cao hiệu quả bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử cần phải triển khai nhiều nhóm giải pháp khác nhau.

- Về mặt tòa soạn: Cần đánh giá các vấn đề liên quan tới công nhân một cách rõ ràng, kỹ lưỡng và xác định vấn đề cần triển khai để bảo vệ quyền lợi công nhân. Trên báo điện tử cũng cần ưu tiên những vị trí quan trọng trên trang về những vấn đề này. Việc xác minh thông tin, triển khai các bài viết về bảo vệ quyền lợi của công nhân cũng cần được thực hiện một cách nhanh chóng.

- Về phóng viên: Việc đánh giá vấn đề của phóng viên cũng cần được nâng cao. PV cũng cần tăng cường năng lực chuyên môn, nghiệp vụ trong việc triển khai các vấn đề liên quan tới công nhân. Việc lựa chọn đề tài và thực hiện đề tài cũng gắn gũi, sát với quyền lợi của công nhân. Bảo vệ được quyền lợi thực sự của họ.

- Các tổ chức, cá nhân, đơn vị có liên quan cũng cần quan tâm hơn tới quyền lợi của công nhân, tiếp nhận và điều chỉnh từ thông tin phản ánh báo chí. Cần tuyên truyền và tạo được lòng tin cho công nhân khi chia sẻ thông tin với báo chí. Có cơ chế để bảo vệ quyền lợi, tránh trù dập những người cung cấp thông tin.

Xin cảm ơn anh!

1.2. Phóng viên Nguyễn Anh – Báo Người Lao động điện tử

***Câu hỏi:** Anh đã từng viết các tác phẩm vấn đề quyền lợi của công nhân chưa? Những vấn đề mà anh quan tâm hay thường viết về vấn đề quyền lợi của công nhân là gì?*

Trả lời: Đã từng viết và thường các tác phẩm viết về các vấn đề liên quan đến đời sống sinh hoạt, các chế độ bảo hiểm, vấn đề thu nhập, tiền lương của người lao động; các vấn đề đình công, tranh chấp lao động, bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm....

Câu hỏi: Trong quá trình tác nghiệp, anh gặp khó khăn gì khi tiếp cận nhóm đối tượng này? Nguyên nhân của những khó khăn mà anh gặp phải trong quá trình tác nghiệp là gì?

Trả lời: Một số đơn vị gặp khó khăn trong việc tiếp cận với chủ doanh nghiệp. Khó khăn trong những chuyến đi công tác xa, một số địa phương không có thái độ hợp tác.

Nguyên nhân về phía nhận thức của người sử dụng lao động về luật pháp lao động chưa đầy đủ hoặc cố tình lách luật. Doanh nghiệp chưa hiểu rõ tầm quan trọng của tổ chức công đoàn trong việc tham gia cùng doanh nghiệp quản lý, duy trì sản xuất kinh doanh ổn định và phát triển sản xuất.

Về phía cán bộ công đoàn cơ sở: do hưởng lương của giới chủ nên không ít cán bộ công đoàn thiếu bản lĩnh, không dám đứng ra bảo vệ quyền lợi người lao động khi chủ doanh nghiệp không thực hiện đúng quy định của pháp luật lao động Việt Nam. Trình độ cán bộ công đoàn còn kém, nhất là kỹ năng nghiệp vụ hoạt động công đoàn như kỹ năng đàm phán, thương lượng, tư vấn... cũng là nguyên nhân dẫn đến hoạt động công đoàn mờ nhạt, kém hiệu quả.

Chưa có chế độ đãi ngộ, bảo vệ cán bộ công đoàn cơ sở. Thiếu các chế tài mang tính pháp lý đủ sức răn đe buộc doanh nghiệp vi phạm pháp luật lao động phải chấp hành đúng luật.

Câu hỏi: Anh đã có những biện pháp gì để phát huy những thuận lợi và khắc phục những khó khăn trong quá trình tác nghiệp của mình?

Trả lời: Biện pháp phát huy thuận lợi: giữ uy tín, danh dự của nhà báo. Viết thông tin đảm bảo chính xác, đúng sự thật. Xây dựng mối quan hệ hợp tác trên tinh thần tương trợ, giúp đỡ nhau hướng tới mục tiêu chung là bảo vệ người lao động thường xuyên trao đổi thông tin qua nhiều kênh.

Biện pháp khắc phục khó khăn: nhờ sự giúp đỡ từ nhiều phía, nhất là cấp có thẩm quyền liên quan trực tiếp. Sử dụng quyền của nhà báo theo Luật Báo chí để doanh nghiệp hợp tác làm việc hoặc đề nghị cơ quan chức năng can thiệp

nếu doanh nghiệp cố tình không thực hiện theo luật định.

Câu hỏi : Anh có đề xuất gì nhằm nâng cao hiệu quả bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử?

Trả lời: Những thông tin nóng, có vấn đề lớn có thể trở thành diễn đàn, chuyên đề. Đối với những vụ việc phức tạp, tòa soạn nên đứng ra tổ chức đối thoại giữa các bên. Hỗ trợ kinh phí cho phóng viên khi tác nghiệp ở những địa bàn khó khăn, vất vả, tốn nhiều công sức điều tra, khai thác thông tin. Có chế độ trả nhuận bút và thưởng cao những bài viết mang lại hiệu quả nhanh cho người lao động...

Xin cảm ơn anh!

1.3. Phóng viên Tuấn Anh – Báo Đời sống & Pháp luật

Câu hỏi: Anh đã từng viết các tác phẩm vấn đề quyền lợi của công nhân chưa? Những vấn đề mà anh quan tâm hay thường viết về vấn đề quyền lợi của công nhân là gì?

Trả lời: Tôi đã viết các bài báo về quyền lợi của công nhân, trong đó tôi quan tâm nhất vấn đề tiền lương, bảo hiểm xã hội.

Câu hỏi: Trong quá trình tác nghiệp, anh gặp khó khăn gì khi tiếp cận nhóm đối tượng này? Nguyên nhân của những khó khăn mà anh gặp phải trong quá trình tác nghiệp là gì?

Trả lời: Cũng không có gì khó khăn khi tiếp xúc với người lao động để viết về quyền lợi của họ cả.

Câu hỏi: Anh đã có những biện pháp gì để phát huy những thuận lợi và khắc phục những khó khăn trong quá trình tác nghiệp của mình?

Trả lời: Tôi thường xuyên có sự kết nối với người lao động và bám sát thông tin từ cơ quan chức năng để tác nghiệp.

Câu hỏi : Anh đánh giá như thế nào về chất lượng các tác phẩm viết về vấn đề quyền lợi của công nhân được đăng trên trang báo điện tử của cơ quan mình?

Trả lời: Chất lượng trung bình

Câu hỏi : Anh có đề xuất gì nhằm nâng cao hiệu quả bảo vệ quyền lợi của công nhân trên báo điện tử?

Trả lời: Theo tôi báo điện tử cần phải nâng cao hơn nữa chất lượng tin, bài về vấn đề quyền lợi công nhân bằng cách: phóng viên các báo cần phải nâng cao hơn nữa nghiệp vụ, bồi dưỡng bản lĩnh chính trị và đạo đức nghề nghiệp. Ngoài ra, cần phối hợp với các cơ quan, đoàn thể của tỉnh, từng bước xây dựng cơ chế cung cấp và xử lý thông tin một cách nhanh chóng, chính xác, đặc biệt đào tạo đội ngũ phóng viên chuyên sâu về mảng pháp luật, kinh tế để có những thông điệp sâu hơn, ý nghĩa hơn.

Xin cảm ơn anh!

CÂU HỎI PHÒNG VẤN

Dành cho công nhân

1. Anh/Chị có thường xuyên tiếp các các vấn đề về quyền lợi người công nhân lao động trên báo điện tử không? anh/chị quan tâm đến những vấn đề gì trong quyền lợi của người công nhân lao động?
2. Ý kiến của anh/chị về nội dung và hình thức về vấn đề quyền lợi người công nhân trên báo điện tử hiện nay?
3. Theo anh/chị chuyên mục dành cho công nhân trên báo điện tử cần phải làm gì để thu hút công nhân theo dõi và đón đọc các vấn đề về quyền lợi công nhân thường xuyên hơn?

PHỤ LỤC 4

Các báo minh họa cho các nội dung:

1. Về vấn đề việc làm và hợp đồng lao động

https://laodong.vn/cong-doan/vu-1300-cong-nhan-co-nguy-co-mat-viec-doanh-nghiep-khong-phuc-vi-bi-ep-di-doi-bai-2-642895.ldo

Tab Mới 24h tin tức | tin nha... Facebook New Tab Tuyển Nhân viên bả... Vietgle Tra từ - Dịch... Tổ chức sự kiện | Tổ... hội nhà báo việt na...

LAO ĐỘNG Google Tìm kiếm tùy chỉnh

CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM BẢO LAO ĐỘNG BẢO VỆ QUYỀN & LỢI ÍCH HỢP PHÁP CHÍNH ĐÁNG CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG


LAO ĐỘNG IRÉ VIVU OFF

MEDIA THỜI SỰ CÔNG ĐOÀN THẾ GIỚI XÃ HỘI PHÁP LUẬT KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN VĂN HÓA - GIẢI TRÍ THỂ THAO XE+ SỨC KHỎE BAN ĐỌC TẤM LÒNG VÀNG

CÔNG ĐOÀN

Vụ 1.300 công nhân có nguy cơ mất việc: Doanh nghiệp không phục vì bị ép di dời (bài 2)

LDO | 24/11/2018 | 16:09 **Thích** **Chia sẻ** 359 người thích nội dung này. Đăng ký để xem những gì bạn bè của bạn thích.



https://nld.com.vn/cong-doan/cho-nld-nghi-viec-vao-cuoi-nam-lam-chieu-nhieu-tro-20181230074639339.htm

Home.vn Tab Mới 24h tin tức | tin nha... Facebook New Tab Tuyển Nhân viên bả... Vietgle Tra từ - Dịch... Tổ chức sự kiện | Tổ... hội nhà báo việt na... Tuyển d

HOTLINE: 0903.343.439 - HOTLINE Phát hành: 0819.123.127

Người lao động LÝ TƯỞNG SỐNG MULTIMEDIA NÓI THẮNG TRÍCH DẪN NÓNG TIN ĐỘC QUYỀN THI TRƯỜNG

TRONG NƯỚC QUỐC TẾ CÔNG ĐOÀN BAN ĐỌC KINH TẾ SỨC KHỎE - SỐNG VUI GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VĂN NGHỆ GIẢI TRÍ THỂ THAO CÔNG NGHỆ PHỤ NỮ ĐỊA ỐC

KIA RONDO ĐỘNG CƠ MẠNH MẼ, 7 CHỖ LINH HOẠT **THÁNG 9 ƯU ĐÃI 20 TRIỆU ĐỒNG** Giá mới chỉ từ 585 triệu đồng **KIA** The Power to Surprise

Cho NLĐ nghỉ việc vào cuối năm: Lắm chiêu, nhiều trò!

30-12-2018 - 07:46 AM | Công đoàn **Chia sẻ** **Thích** 16

Gần cuối năm, khi người lao động rất cần sự ổn định về công việc để lo toan cho gia đình thì nhiều DN lại tìm đủ mọi cách cho công nhân nghỉ việc, tạm nghỉ rồi tuyển lại, sa thải... để né những khoản tiền thưởng Tết, chế độ BHXH, BHYT.

- Hỗ trợ công nhân bị mất việc, nợ lương
- Mất việc vì cái cơ tài cơ cấu
- Pháp phòng nổi lo mất việc

Khoảng 30 công nhân (CN) Công ty TNHH May mặc JK Vina (huyện Củ Chi, TP.HCM) mới đây

KIA SOLUTO KẾT NỐI, GIÁ TRỊ THẬT **MẪU XE HOÀN TOÀN MỚI PHẢN KHÚC B SEDAN** GIÁ TỪ 399 Triệu đồng **Ưu Đãi 10 Triệu đồng**

*TNR

https://www.doisongphapluat.com/tin-tuc/nguy-co-hang-nghin-lao-dong-se-that-nghiep-neu-nha-may-bi-buoc-di-doi-a218074.html

Tab Mới 24h tin tức | tin nha... Facebook New Tab Tuyển Nhân viên bả... Vietgle Tra từ - Dich... Tổ chức sự kiện | Tồ... hội nhà báo viết na...

TIN TỨC TIN TỨC 24H THỜI TIẾT GIÁ VÀNG TIN NHANH Hotline: 098.310.8812 | Email: dsplonline.toasoan@gmail.com

TIN TỨC PHÁP LUẬT KINH DOANH ĐỜI SỐNG GIÁO DỤC GIẢI TRÍ THỂ THAO CÔNG NGHỆ

TIN THẾ GIỚI TIN TRONG NƯỚC

Sự kiện - Chuyên đề THPT QUỐC GIA 2019 · NGHI ÁN HỌC SINH LỚP 1 TRƯỜNG GATEWAY TỪ VONG VÌ BỊ BỎ QUÊN TRÊN XE Ô TÔ · NGHI VẤN THƯƠNG HIỆU ASANZ

TRANG CHỦ > TIN TỨC >

Nguy cơ hàng nghìn lao động sẽ thất nghiệp nếu nhà máy bị buộc đi dời

Thứ hai, 29/01/2018 | 17:17 GMT+7

Thông tin đi dời các cơ sở sản xuất tại khu vực Cụm công nghiệp Phú Minh, phường Cô Nhué 2, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội đang khiến hàng chục doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất **kinh doanh** tại đây phải đối mặt với nguy cơ bị đóng cửa, thậm chí là phá sản, cùng với đó là khả năng mất đi sinh kế của hàng nghìn người lao động.

Nỗi lo hàng chục doanh nghiệp phá sản, hàng nghìn lao động mất việc làm

Cụm công nghiệp Phú Minh có nguồn gốc và quá trình hình thành rất phức tạp. Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Việt Hà (Công ty Việt Hà) được chuyển đổi từ Công ty Đầu tư Xây dựng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội, nguyên là "Xí nghiệp nuôi gà Cầu Diễn". Những

TIN NỔI BẬT

Hà Nội: Cán bộ Bệnh viện Y học cổ truyền bỏ Công an được phát hiện treo cổ tự tử tại nhà riêng

Hotgirl gọi đầu mưon bằng cấp của chị gái trở thành cán bộ ở Đắk Lắk sẽ bị kỷ luật hình thức cao nhất

Vu bi án MH370: Cơ phó bật điện thoại ngay trước khi máy bay biến mất khỏi radar?

THỊ TRƯỜNG 24H

Ecuador tuyên bố rút khỏi OPEC vào đầu năm 2020

Kết quả xổ số miền Nam hôm nay 7/10/2019

Kết quả xổ số miền Bắc hôm nay 7/10/2019

TIÊU ĐIỂM

2. Về vấn đề tiền lương

https://laodong.vn/cong-doan/no-luong-keo-dai-hang-tram-cong-nhan-roi-vao-canh-khon-kho-625533Jdo

Tab Mới 24h tin tức | tin nha... Facebook New Tab Tuyển Nhân viên bả... Vietgle Tra từ - Dich... Tổ chức sự kiện | Tồ... hội nhà báo viết na...

LAO ĐỘNG Google Tìm kiếm tùy chỉnh

CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM ĐAPEN THEO CỤM MIỀN BẮC

LAO ĐỘNG Te VIVU OFF


BẢO LAO ĐỘNG BẢO VỆ QUYỀN & LỢI ÍCH HỢP PHÁP CHÍNH ĐÁNG CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

MEDIA THỜI SỰ CÔNG ĐOÀN THẾ GIỚI XÃ HỘI PHÁP LUẬT KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN VĂN HÓA - GIẢI TRÍ THỂ THAO XE + SỨC KHỎE BẠN ĐỌC TÂM LÒNG VÀNG

CÔNG ĐOÀN

Nợ lương kéo dài, hàng trăm công nhân rơi vào cảnh khốn khó

LDO | 16/08/2018 | 16:43 **Thích** **Chia sẻ** 11 người thích nội dung này. Đăng ký để xem những gì bạn bè của bạn thích.



https://www.doisongphapluat.com/tin-tuc/tin-trong-nuoc/vu-kl-texwell-vina-no-luong-o-dong-nai-nhieu-doanh-nghiep-dung-ra-nhan-cong-nha...

Tab Mới | 24h tin tức | tin nha... | Facebook | New Tab | Tuyển Nhân viên bả... | Vietgle Tra từ - Dịch... | Tổ chức sự kiện | Tồ... | hội nhà báo viết na...

TIN TỨC | TIN TỨC 24H | THỜI TIẾT | GIÁ VÀNG | TIN NHANH | Hotline: 098.310.8812 | Email: dspnline.foasoan@gmail.com

ONLINE
ĐỜI SỐNG & PHÁP LUẬT
CƠ QUAN TW CỦA HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM

TIN TỨC | PHÁP LUẬT | KINH DOANH | ĐỜI SỐNG | GIÁO DỤC | GIẢI TRÍ | THỂ THAO | CÔNG NGHỆ

TIN THẾ GIỚI | TIN TRONG NƯỚC

Sự kiện - Chuyên đề | IPT QUỐC GIA 2019 | NGHI AN HỌC SINH LỚP 1 TRƯỜNG GATEWAY TỪ VONG VỊ BỊ BỎ QUÊN TRÊN XE Ô TÔ | NGHI VẤN THƯƠNG HIỆU ASANZO Đ

TRANG CHỦ > TIN TỨC > TIN TRONG NƯỚC

Nhiều doanh nghiệp tiếp nhận công nhân bị Công ty Texwell Vina nợ lương

Thứ sáu, 23/02/2018 | 07:08 GMT+7

Hiện đã có 5 doanh nghiệp, trong đó 3 công ty vốn đầu tư nước ngoài đồng ý tiếp nhận gần 2.000 công nhân Công ty Texwell Vina.

Liên quan đến việc công ty KL Texwell Vina tại Khu công nghiệp Bàu Xéo, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai nợ lương, gây khó khăn cho hàng ngàn người lao động, mới đây Liên đoàn Lao động tỉnh Đồng Nai cho biết, cho đến thời điểm hiện tại, đã có 5 doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn chấp nhận công nhân mà Công ty Texwell Vina nợ lương vào làm việc.



TIN NỔI BẬT

Hà Nội: Cán bộ Bệnh viện Y học cổ truyền bộ Công an được phát hiện treo cổ tự tử tại nhà riêng

Hotgirl gọi đầu mượn bằng cấp của chị gái trở thành cán bộ ở Đắk Lắk sẽ bị kỷ luật hình thức cao nhất

Vụ bí ẩn MH370: Cơ phó bật điện thoại ngay trước khi máy bay biến mất khỏi radar?

THỊ TRƯỜNG 24H

Ecuador tuyên bố rút khỏi OPEC vào đầu năm 2020

Kết quả xổ số miền Nam hôm nay 7/10/2019

Kết quả xổ số miền Bắc hôm nay 7/10/2019

TIÊU ĐIỂM

https://nld.com.vn/lao-dong/bi-no-luong-hang-chuc-cong-nhan-cam-bang-ron-keo-ra-duong-cau-cuu-20180516141219954.htm

Home.vn | Tab Mới | 24h tin tức | tin nha... | Facebook | New Tab | Tuyển Nhân viên bả... | Vietgle Tra từ - Dịch... | Tổ chức sự kiện | Tồ... | hội nhà báo viết na... | Tuyển

OTLINE: 0903.343.439 - HOTLINE Phát hành: 0819.123.127 | GỬI TIN BÀI

Người lao động

LÝ TƯỞNG SỐNG | MULTIMEDIA | NÓI THẮNG | TRÍCH DẪN NÓNG | TIN ĐỘC QUYỀN | THỊ TRƯỜNG

TRONG NƯỚC | QUỐC TẾ | CÔNG ĐOÀN | BAN ĐỌC | KINH TẾ | SỐNG KHỎE - SỐNG VUI | GIÁO DỤC | PHÁP LUẬT | VĂN NGHỆ | GIẢI TRÍ | THỂ THAO | CÔNG NGHỆ | PHỤ NỮ | ĐỊA ỐC

CHỈ TỪ 270 triệu/căn
GIẢM GIÁ LIÊN TỨC 8%
TẶNG NGAY 1 chuyến du lịch Phú Quốc

0969 363 303

Bị nợ lương, hàng chục công nhân cầm băng rôn kéo ra đường... cầu cứu

16-05-2018 - 03:41 PM | Lao động | Chia sẻ | Thích 218

(NLĐO)- Bị nợ lương, bảo hiểm nên hàng chục công nhân giăng băng rôn cùng nhau kéo ra đường, tới trụ sở UBND tỉnh để... cầu cứu.

- Công nhân Công ty Bum Jin Vina khởi kiện
- Bảo đảm quyền lợi công nhân khi chủ bỏ trốn
- Vì quyền lợi công nhân

an toàn... | khó khăn

PHƯƠNG PHÁP NGĂN NGỪA BỆNH GUT

Phương pháp cải thiện bệnh gut sau 10 năm sống trong đau
Nhờ biết đến phương pháp này mà bệnh gut của anh Uyên được cải thiện, các hạt tophi cũng...

- Chia sẻ kinh nghiệm giúp giảm những cơn đau gut triền miên!
- Xua tan nỗi ám ảnh về Gut mãn tính nhờ đặt niềm tin đúng chỗ

benhnamgioi.net.vn tài trợ thông tin

3. Về chế độ, chính sách và bảo hiểm xã hội

The screenshot shows the Lao Dong website with the following details:

- URL: <https://laodong.vn/cong-doan/no-luong-va-bao-hiem-xa-hoi-gan-60-ti-dong-hang-tram-cong-nhan-dong-tau-ngung-viec-610229.ido>
- Page Title: **Nợ lương và bảo hiểm xã hội gần 60 tỉ đồng, hàng trăm công nhân đóng tàu ngừng việc**
- Author: LDO | 31/05/2018 | 16:20
- Engagement: 1 Like, 1 Share. Text: "Một người thích nội dung này. Đăng ký để xem những gì bạn bè của bạn thích."
- Image: A modern building with a glass facade and a flagpole in front.

The screenshot shows the NLD website with the following details:

- URL: <https://nld.com.vn/cong-doan/cong-ty-co-phan-482-cong-nhan-khon-kho-vi-bi-xu-luong-no-bao-hiem-20181120211200578.htm>
- Page Title: **Công ty Cổ phần 482: Công nhân khốn khổ vì bị xù lương, nợ bảo hiểm**
- Author: 21-11-2018 - 04:48 AM | Công đoàn
- Engagement: 1 Share.
- Text: "Trong những ngày qua, hàng trăm công nhân (CN) Công ty Cổ phần 482 (trụ sở ở đường Trường Chinh, TP Vinh, tỉnh Nghệ An) đã kéo xuống trụ sở tiếp dân của UBND tỉnh Nghệ An, đề nghị các cơ quan chức năng tỉnh này vào cuộc nhằm bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của mình."
- Text: "Xử lý nợ bảo hiểm tại các doanh nghiệp phá sản vẫn bế tắc...".
- Image: KIA SEDONA MÓI advertisement with text "SANG TRỌNG & TIỆN NGHI" and "The Power to Surprise".
- Image: KIA SOLUTO advertisement with text "KẾT NỐI GIÁ TRỊ THẬT" and "01 CÂY VÀNG".

Trang chủ > Tin tức >

Thứ ba, 04/12/2018 | 06:57 GMT+7

Đà Nẵng: Chủ công ty bỏ về Hàn Quốc, "xù" bảo hiểm của 500 công nhân

Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN TP Đà Nẵng vừa có văn bản đề nghị HĐND TP đưa vào nội dung ký hợp thứ 9 của HĐND TP Đà Nẵng (dự kiến diễn ra từ ngày 11 – 13/12) vấn đề khắc phục tình trạng doanh nghiệp nợ bảo hiểm xã hội.

- GNA tung bằng chứng cáo buộc UAE đứng sau vụ tấn công sân bay tại Libya
- Cựu Đại sứ Mỹ tại Liên Hợp Quốc tuyên bố không bao giờ tin tưởng vào Nga
- Cận cảnh Thổ Nhĩ Kỳ rầm rập đưa xe bọc thép và binh sĩ tới sát sườn Syria

Theo Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN TP Đà Nẵng, hiện có một số doanh nghiệp trên địa bàn chưa chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội (BHXH). Tình trạng doanh nghiệp chiếm dụng, đóng chậm, nợ BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) đã xâm hại nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.



4. Các vấn đề khác

- Về bảo hộ lao động

LAO ĐỘNG Google Tìm kiếm tùy chỉnh

CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM
ĐẠI BIỂU TỔNG QUẢN LÝ MỘT SỐ NGÀNH

BẢO LAO ĐỘNG
BẢO VỆ QUYỀN & LỢI ÍCH HỢP PHÁP
CHÍNH ĐÁNG CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

LAO ĐỘNG Trẻ VIVU

MEDIA THỜI SỰ CÔNG ĐOÀN THẾ GIỚI XÃ HỘI PHÁP LUẬT KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN VĂN HÓA - GIẢI TRÍ THỂ THAO XE + SỨC KHỎE BẠN ĐỌC TÂM LÒNG VÀNG

Cuộc thi bút ký phóng sự *Mãi mãi một tình yêu Thanh Hóa* LAO ĐỘNG laodong.vn

XÃ HỘI

Tai nạn hầm lò, 2 công nhân bị than vùi lấp

LDO | 08/04/2018 | 13:46 [Thích](#) [Chia sẻ](#) Đăng ký để xem những gì bạn bè của bạn thích.

Trong lúc đang đào lò, 2 công nhân thuộc Công ty Than Hạ Long (Quảng Ninh) bất ngờ bị than, đá ở khu vực gương lò trượt lở xuống vùi lấp khiến một người chết, một người bị thương nặng.

toàn... h40' ngày 7/4, tại Phân xưởng Khai thác

BỆNH XƯƠNG KHỚP

Home.vn Tab Mới 24h tin tức | tin nha... Facebook New Tab Tuyển Nhân viên bả... Vietgle Tra từ - Dịch... Tổ chức sự kiện | Tổ... hội nhà báo việt na... Tuyển d

HOTLINE: 0903.343.439 - HOTLINE Phát hành: 0819.123.127 GỬI TIN BÀI

Người lao động

LÝ TƯỞNG SỐNG MULTIMEDIA NỔI THẮNG TRÍCH DẪN NÓNG TIN ĐỘC QUYỀN THỊ TRƯỜNG

TRONG NƯỚC QUỐC TẾ CÔNG ĐOÀN BAN ĐỌC KINH TẾ SÓNG KHỎE - SỐNG VUI GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VĂN NGHỆ GIẢI TRÍ THỂ THAO CÔNG NGHỆ PHỤ NỮ ĐỊA ỐC

ĐẠI ĐÔ THỊ "HOT" HÀNG ĐẦU

PHÍA TÂY NAM SÀI GÒN

HOTLINE MIỄN BẮC 1800 6085

Được tài trợ

Đừng bỏ lỡ: Hội thảo nội soi tiêu hóa không đau bằng công nghệ mới với hàng ngàn ưu đãi khủng: nội... (+1.2m reached)

Bệnh viện Thu Cúc [Xem chi tiết >>](#)

Hơn 150 công nhân nhập viện sau bữa cơm trưa tại công ty

17-11-2018 - 11:43 AM | Thời sự trong nước Chia sẻ Thích 34

(NLĐO) – Sau bữa cơm trưa với cá ngừ, hơn 150 công nhân của một doanh nghiệp ở huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đã phải nhập viện.

- Hàng chục công nhân ngộ độc thức ăn
- Đình chỉ bếp ăn khiến hàng trăm công nhân ngộ độc
- Hơn ngàn công nhân ngộ độc ở Thanh Hoá: Do hít phải khí độc

Sáng 17-11, ông Lê Quang Hùng, Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bình Định cho biết đã lấy mẫu thức ăn lần đến việc hơn 150 công nhân của Công ty CP Đầu tư

g1.logging.admicro.vn...

Home.vn Tab Mới 24h tin tức | tin nha... Facebook New Tab Tuyển Nhân viên bả... Vietgle Tra từ - Dịch... Tổ chức sự kiện | Tổ... hội nhà báo việt na...

HOTLINE: 098.310.8812 | Email: dsponline.loasoan@gmail.com

Đời sống & PHÁP LUẬT

ONLINE TIN TỨC PHÁP LUẬT KINH DOANH ĐỜI SỐNG GIÁO DỤC GIẢI TRÍ THỂ THAO CÔNG NGHỆ

TIN THẾ GIỚI TIN TRONG NƯỚC

SỰ KIỆN - CHUYÊN ĐỀ NG TY RÀNG ĐỒNG · ĐẠI GIA ĐIỀU CÂY LÉ THANH THẦN · CHỦ TỊCH TẬP ĐOÀN MỪNG THANH · TRỌNG ÁN NAM THANH NIÊN NGHI ĐẢM TỬ VONG

TRANG CHỦ > TIN TỨC > TIN TRONG NƯỚC

3 công nhân thương vong vì ngạt khí ở Long An

Thứ bảy, 20/10/2018 | 14:23 GMT+7

3 công nhân chùi rửa bồn tại Công ty Cổ phần Công nghệ môi trường Trái Đất Xanh bị ngạt khí, ngộ độc khiến 2 người tử vong, 1 người được đưa đi cấp cứu.

Sáng 20/10, Thanh tra Sở Lao động thương binh và Xã hội Long An xác nhận, có vụ tai nạn lao động do ngạt khí xảy ra tại Công ty CP Công nghệ môi trường Trái Đất Xanh (trong khu CCN Xuyên Á, huyện Đức Hòa) khiến 3 người thương vong.

TIN NỔI BẬT

Hà Nội: Cán bộ Bệnh viện Y học cổ truyền bộ Công an được phát hiện treo cổ tự tử tại nhà riêng

Hotgirl gọi đầu mượn bằng cấp của chị gái trở thành cán bộ ở Đắk Lắk sẽ bị kỷ luật hình thức cao nhất

Vụ bí ẩn MH370: Cơ phó bật điện thoại ngay trước khi máy bay biến mất khỏi radar?

THỊ TRƯỜNG 24H

Ecuador tuyên bố rút khỏi OPEC vào đầu năm 2020

Kết quả xổ số miền Nam hôm nay 7/10/2019

Kết quả xổ số miền Bắc hôm nay 7/10/2019

TIỂU ĐIỂM

- Về sinh hoạt văn hóa và đời sống tinh thần công nhân

https://laodong.vn/cong-doan/lldl-huyen-my-hao-hung-yen-chu-trong-nang-cao-doi-song-vat-chat-tinh-than-cho-nguoi-lao-dong-623509.ldo

Tab Mới 24h tin tức | tin nha... Facebook New Tab Tuyển Nhân viên bả... Vietgle Tra từ - Dịch... Tổ chức sự kiện | Tổ... hội nhà báo việt na...

LAO ĐỘNG

Google Tìm kiếm tùy chỉnh

CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM
CHUYÊN TRẠI CHO LAO ĐỘNG

BẢO LAO ĐỘNG
BẢO VỆ QUYỀN & LỢI ÍCH HỢP PHÁP
CHÍNH ĐÁNG CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

MEDIA THỜI SỰ CÔNG ĐOÀN THẾ GIỚI XÃ HỘI PHÁP LUẬT KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN VĂN HÓA - GIẢI TRÍ THỂ THAO XE+ SỨC KHỎE BAN ĐỌC TẤM LÒNG VÀNG

CÔNG ĐOÀN

LĐLĐ huyện Mỹ Hào (Hung Yên): Chú trọng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động

LDO | 06/08/2018 | 18:26 [Thích](#) [Chia sẻ](#) Đăng ký để xem những gì bạn bè của bạn thích.



https://nld.com.vn/cong-doan/cham-lo-doi-song-suc-khoe-cho-cong-nhan-20190422224245428.htm

Home.vn Tab Mới 24h tin tức | tin nha... Facebook New Tab Tuyển Nhân viên bả... Vietgle Tra từ - Dịch... Tổ chức sự kiện | Tổ... hội nhà báo việt na... Tuyển c

HOTLINE: 0903.343.439 - HOTLINE Phát hành: 0819.123.127 [GỬI TIN BÀI](#)

Người lao động

LÝ TƯỞNG SỐNG MULTIMEDIA NÓI THẮNG TRÍCH DẪN NÓNG TIN ĐỘC QUYỀN THỊ TRƯỜNG

TRONG NƯỚC QUỐC TẾ CÔNG ĐOÀN BAN ĐỌC KINH TẾ SỨC KHỎE - SỐNG VUI GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VĂN NGHỆ GIẢI TRÍ THỂ THAO CÔNG NGHỆ PHỤ NỮ ĐỊA ỐC

ĐẠI ĐÔ THỊ "HOT" HẰNG ĐẦU PHÍA TÂY NAM SÀI GÒN

HOTLINE MIỄN BẮC 1800 6085

Chăm lo đời sống, sức khỏe cho công nhân

23-04-2019 - 06:43 AM | Công đoàn [Chia sẻ](#) [Thích 18](#)

-  LĐLĐ quận 8, TP HCM vừa tổ chức lễ khai mạc Tháng Công nhân (CN) lần thứ 11 và Ngày hội CNVC-LĐ quận 8 lần thứ 8 năm 2019 với chủ đề "Mỗi Công đoàn cơ sở - Một lợi ích đoàn viên".
-  Rõ ràng Tháng Công nhân ở nhiều địa phương
-  Tháng Công nhân lần thứ 11: Thiết thực, bám sát đời sống người lao động
- Nhiều Công đoàn cấp trên cơ sở đồng loạt khai mạc Tháng Công nhân



Được tài trợ



Mua nhà Stellar, nhận Car dạo phố (+1.2m reached)

Stellar Garden [Xem chi tiết >>](#)

Golden Time

https://www.doisongphapluat.com/tin-tuc/hon-3000-luot-du-thi-cuoc-thi-chung-toi-la-cong-nhan-anh-dep-chao-xuan-2018-a222161.html

Tab Mới 24h tin tức | tin nha... Facebook New Tab Tuyển Nhân viên bà... Vietgle Tra từ - Dịch... Tổ chức sự kiện | Tồ... hội nhà báo việt na...

TIN TỨC TIN TỨC 24H THỜI TIẾT GIÁ VÀNG TIN NHANH Hotline: 098.310.8812 | Email: dsplonline.toasoan@gmail.com

ĐỜI SỐNG & PHÁP LUẬT TIN TỨC PHÁP LUẬT KINH DOANH ĐỜI SỐNG GIÁO DỤC GIẢI TRÍ THỂ THAO CÔNG NGHỆ

TIN THẾ GIỚI TIN TRONG NƯỚC

» Sự kiện - Chuyên đề M TỬ VONG 2 NỮ SINH · KỶ THI THPT QUỐC GIA 2019 · NGHI ÁN HỌC SINH LỚP 1 TRƯỜNG GATEWAY TỬ VONG VÍ BỊ BỎ QUÊN TRÊN XE Ô TÔ · N

TRANG CHỦ > TIN TỨC >

Hơn 3000 lượt dự thi Cuộc thi Chúng tôi là công nhân - Ảnh đẹp chào xuân 2018

Chủ nhật, 11/03/2018 | 15:04 GMT+7

Liên hoan và trao giải Cuộc thi Chúng tôi là công nhân - Ảnh đẹp chào xuân 2018 với chủ đề "Nụ cười của tôi", do Công ty TNHH Mạng Công nghệ thông tin Việt Nam- Ứng dụng thông tin tổng hợp VN Ngày nay tổ chức vừa diễn ra tại TPHCM.

Phát biểu tại buổi liên hoan và trao giải cuộc thi trên, bà Lê Phạm Huyền Nhung - Trưởng Ban Tổ chức, đại diện Công ty TNHH Mạng Công nghệ thông tin Việt Nam - Ứng dụng thông tin tổng hợp VN Ngày nay cho biết, đến nay Ban tổ chức đã nhận được hơn 3000 lượt dự thi của các bạn đến từ 5 khu vực dự thi: TPHCM, Bình Dương, Long An, Đồng Nai và các tỉnh thành khác.

Đối tượng dự thi rất đa dạng, là bạn đọc lứa tuổi học sinh, các bạn thanh niên đủ ngành nghề... cùng những tác phẩm ảnh dự thi phong phú. Tại buổi liên hoan lần này, Ban tổ chức sẽ trao giải ban

TIN NỔI BẬT

CHIẾC ĐỒNG HỒ GIÁ 30 TỶ ĐẾN VIỆT NAM CÓ GÌ ĐẶC BIỆT?

Hà Nội: Cán bộ Bệnh viện Y học cổ truyền bộ Công an được phát hiện treo cổ tự tử tại nhà riêng

Hotgirl gọi đầu mượn bằng cấp của chị gái trở thành cán bộ ở Đắk Lắk sẽ bị kỷ luật hình thức cao nhất

Vụ bí ẩn MH370: Cơ phó bắt điện thoại ngay trước khi máy bay biến mất khỏi radar?

THỊ TRƯỜNG 24H

Ecuador tuyên bố rút khỏi OPEC vào đầu năm 2020

Kết quả xổ số miền Nam hôm nay 7/10/2019

TIÊU ĐIỂM